ĐẢNG BỘ HUYỆN VÕ NHAI
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG
(1946 - 2014)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Nông Anh Đài

Bí thư Đảng ủy xã - Trưởng ban

Lương Xuân Tiếp

Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã - Phó ban

Nông Văn Thư

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã - Phó ban

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Nông Văn Thư

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã - Trưởng ban

Lương Văn Ý

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Phó ban

Hoàng Công Thức

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Nông Tiến Hỷ

Nguyên Phó Chủ tịch UBND huyện - Ủy viên

Nông Tiến Thịnh

Nguyên Ủy viên thư ký UBHC xã - Ủy viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Thạc sỹ, Nhà báo: **Nguyễn Ngọc Hạnh**

Thạc sỹ Lịch sử: **Ngô Thị Ngà**

Thạc sỹ Lịch sử: **Hà Thị Minh Trang**

Cử nhân Lịch sử: **Nguyễn Thị Thùy Dung**

LỜI NÓI ĐẦU

Cúc Đường là xã miền núi phía Bắc của huyện Võ Nhai, cách trung tâm huyện 25km và cách thành phố Thái Nguyên 30km. Là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử văn hóa, trải qua hàng nghìn năm, các thế hệ người dân Cúc Đường luôn có ý thức bồi đắp, giữ gìn và phát huy những truyền thống quý báu để tồn tại và phát triển. Đó là truyền thống mưu trí, dũng cảm trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm; đoàn kết trong cuộc sống; cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất.

Từ khi có sự lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp là tổ Đảng Cúc Đường (thành lập năm 1946), Đảng bộ xã Cúc Đường (thành lập năm 1967) nhân dân Cúc Đường đã không ngừng phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng, tạo nên những thắng lợi to lớn: Cùng nhân dân cả nước đứng dậy với sức mạnh quật khởi làm nên những thắng lợi vĩ đại của Cách mạng tháng Tám năm 1945; tham gia 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ quét sạch giặc ngoại xâm, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước; thực hiện công cuộc xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội vì mục tiêu "Dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Đó là những thành tựu to lớn, đồng thời cũng

phản ánh một chặng đường lịch sử oanh liệt, đầy tự hào của Đảng bộ và nhân dân xã Cúc Đường.

Ghi lại những trang sử hào hùng của các thế hệ cha anh đi trước không chỉ là trách nhiệm của thế hệ hôm nay, mà còn có ý nghĩa to lớn trong công tác giáo dục chính trị - tư tưởng và truyền thống lịch sử, truyền thống yêu nước, cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Nhận thức được ý nghĩa đó, từ nhiều năm trước đây, các đồng chí nguyên là lãnh đạo các thời kỳ, các cán bộ hoạt động trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ ở xã Cúc Đường đã có mong muốn thu thập tài liệu, để biên soạn lịch sử địa phương.

Từ năm 2012, thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28-8-2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về việc "Tăng cường và nâng cao công tác biên soạn, xuất bản lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam"; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 31-12- 2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên và Hướng dẫn số 02-HD/TG ngày 8-7-2008 của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Võ Nhai về đẩy mạnh công tác biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương, đồng thời đáp ứng nguyện vọng của các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Cúc Đường, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cúc Đường khóa XV, nhiệm kỳ 2010-2015 đã quyết tâm hoàn thành việc biên soạn và xuất bản cuốn **"Lịch sử Đảng bộ xã Cúc Đường 1946-2014".**

Nội dung cuốn lịch sử đã ghi lại chân thực, có hệ thống những nét cơ bản tiến trình lịch sử hình thành và phát triển của xã Cúc Đường, đặc biệt là chặng đường đấu tranh cách

mạng vẻ vang của Đảng bộ và nhân dân xã Cúc Đường dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Đảng bộ xã trong gần 70 năm qua.

Trong quá trình biên soạn, Ban Chỉ đạo biên soạn đã nhận được sự chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ Huyện ủy và sự chỉ đạo, giúp đỡ nhiệt tình của Ban Tuyên giáo Huyện ủy Võ Nhai; sự đóng góp quý báu về tư liệu của các đồng chí nguyên là lãnh đạo chủ chốt của xã, các nhân chứng đã hoạt động cách mạng qua các thời kỳ, sự đồng tình ủng hộ và động viên tích cực của toàn thể đảng viên và đông đảo nhân dân xã Cúc Đường.

Nhân dịp cuốn lịch sử được phát hành, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cúc Đường và Ban Nghiên cứu - Biên soạn xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của các tập thể và cá nhân đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi để công trình **"Lịch sử Đảng bộ xã Cúc Đường 1946-2014"** được hoàn thành đúng vào dịp kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930-3/2/2015).

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong việc sưu tầm bổ sung tư liệu, biên soạn, song do những khó khăn chủ quan và khách quan, chắc chắn cuốn lịch sử không tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót. Vì vậy, chúng tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp quý báu của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã để cuốn sách khi có điều kiện tái bản được hoàn thiện hơn.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ

Bí thư - Trưởng ban chỉ đạo

Nông Anh Đài

Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Cúc Đường

Đài Tưởng niệm Liệt sỹ xã Cúc Đường

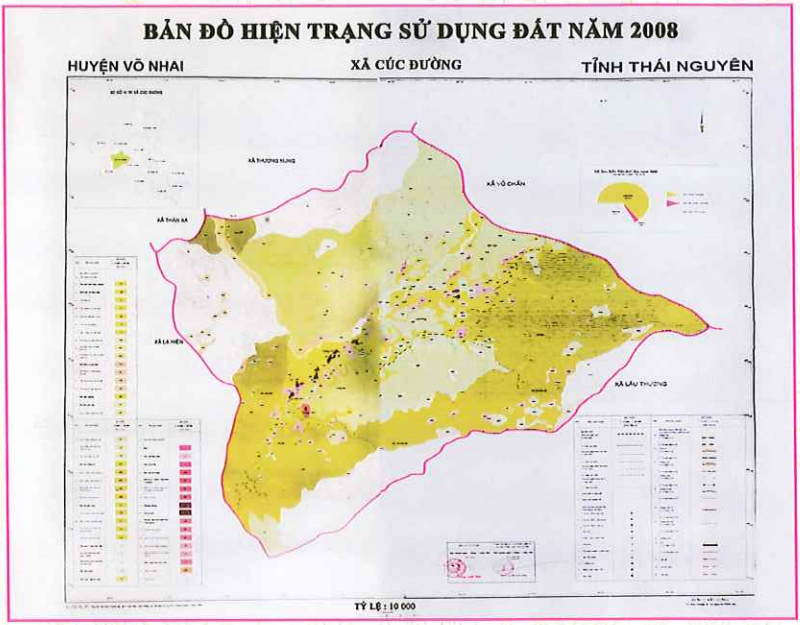

Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2008 xã Cúc Đường

Huân chương Kháng chiến hạng Ba

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

TẶNG DANH HIỆU

TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ CÚC ĐƯỜNG HUYỆN VÕ NHAI

Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2013

Võ Nhai, ngày 30 tháng 01 năm 2014
CHỦ TỊCH

Quyết định số: 95 / QĐ-UBND
Ngày 30 tháng 01 năm 2014

Hoàng Xuân Bắc

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI

TẶNG

GIẤY KHEN

UBND xã Cúc Đường

Đạt Nhất khối thi đua năm 2010

Võ Nhai, Ngày 21 tháng 02 năm 2011
TM. UBND HUYỆN VÕ NHAI
Chủ tịch

Bùi Công Thành

QĐ số: 264/QĐ - UBND
Ngày 11/02/2011

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BẰNG CÔNG NHẬN
CHUẨN QUỐC GIA VỀ Y TẾ XÃ

Ủy ban nhân dân Tỉnh Thái Nguyên công nhận
Xã/Phường *Cúc Đường* Huyện *Võ Nhai*

ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA VỀ Y TẾ XÃ
Năm 2006

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
CHỦ TỊCH

NGUYỄN VĂN KIM

Chương I

VÙNG ĐẤT - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VĂN HÓA XÃ CÚC ĐƯỜNG

I. KHÁI LƯỢC VÙNG ĐẤT CON NGƯỜI XÃ CÚC ĐƯỜNG

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Xã Cúc Đường nằm ở phía Bắc của huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, cách trung tâm huyện 25km. Đây là cửa ngõ của 6 xã phía Bắc và phía Tây Bắc gồm: Cúc Đường, Vũ Chấn, Nghinh Tường, Sảng Mộc, Thượng Nung, Thần Sa. Xã có vị trí địa lý: Phía Bắc giáp xã Thượng Nung và xã Vũ Chấn, phía Đông giáp xã Phú Thượng và Vũ Chấn, phía Nam giáp xã La Hiên và Lâu Thượng, phía Tây giáp xã La Hiên và Thần Sa.

Tính đến năm 2014, xã Cúc Đường có 561 hộ gia đình, dân số khoảng 2.750 người, sinh sống trong 5 xóm: Tân Sơn, Trường Sơn, Lam Sơn, Bình Sơn, Mỏ Chì.

Là một xã nằm trong vùng núi cao, thuộc tiểu vùng III của huyện Võ Nhai, Cúc Đường có địa hình chia cắt tương

đối phức tạp với nhiều dãy núi đá có độ cao trên 500m[1] ở khu vực phía Đông và Đông Nam. Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có nhiều đồi núi thấp ở độ cao trung bình 300-400m. Xen kẽ giữa các dãy núi là những vùng đất thấp có địa hình tương đối bằng phẳng, rất thuận lợi cho dân cư tập trung sinh sống, canh tác rừng đồi, làm các cánh đồng lúa và hoa màu.

Tổng diện tích đất tự nhiên toàn xã là 3.445,9ha, trong đó đất nông nghiệp là 1.931,84ha, chiếm 56,06% (đất trồng rừng sản xuất là 1.625,07ha), đất phi nông nghiệp là 90,25ha (chiếm 2,6%), đất ở nông thôn là 20,78ha (chiếm 0,6%) và đất chưa sử dụng là 1.403,03ha (chiếm 40,72%). Đất đai ở Cúc Đường gồm 3 loại chính là: đất núi, đất đồi và đất ruộng. Đất núi có độ cao trên 200m, hình thành do sự phong hóa trên các đá Macma, đá biến chất và trầm tích, thích hợp cho việc phát triển lâm nghiệp, trồng rừng phòng hộ, rừng kinh doanh nhưng cũng thích hợp để trồng cây ăn quả, một phần cây lương thực cho nhân dân. Đất đồi hình thành trên cát kết, bột kết phiến sét và một phần phù sa cổ kiến tạo. Đây là vùng đất xen giữa nông và lâm nghiệp. Đất đồi tại một số vùng có độ cao 150-200m có độ dốc từ 50-200^0 phù hợp trồng cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm, đặc biệt là cây chè (một đặc sản của tỉnh Thái Nguyên). Đất ruộng phân bố dọc theo các con suối, rải rác, không tập trung, chịu sự tác động lớn của chế độ thủy văn khắc nghiệt (lũ đột ngột, hạn hán...) gây khó khăn cho việc canh tác.

---

1. So với mực nước biển.

Cúc Đường nằm trong lưu vực của sông Nghinh Tường, có dòng sông Bốc chảy qua ranh giới phía Tây Bắc của xã, cung cấp nước tưới cho một phần nhỏ diện tích đất nông nghiệp. Ngoài ra, trên địa bàn có hệ thống các con suối nhỏ, ao, hồ, đập, vai giữ nước, nhưng hầu hết các con suối chảy qua xã đều chạy qua các khe núi, có độ dốc lớn nên chưa đáp ứng nhu cầu sản xuất nông nghiệp. Hiện nay, toàn xã có 57,5ha đất sông suối và mặt nước nhưng chỉ có 4,49ha (chiếm 7,8%) được đưa vào để nuôi trồng thủy sản, chủ yếu là nuôi cá.

Trong năm, Cúc Đường có đủ cả 4 mùa khí hậu: xuân, hạ, thu, đông. Nhiệt độ trung bình hàng năm là 20,86^{0}C, nhiệt độ cao nhất là vào tháng 6 và tháng 7 (37,5^{0}C), những tháng có nhiệt độ thấp nhất là vào tháng 12 và tháng 1 (7-11^{0}C). Do là xã nằm trong khu vực khí hậu cận nhiệt đới ẩm nên vào mùa đông, Cúc Đường là một trong những xã thuộc vùng lạnh nhiều của tỉnh Thái Nguyên. Tổng lượng mưa trung bình hàng năm là 2.332,3mm, lượng mưa lớn nhất tập trung vào tháng 6 (350-400mm/tháng), lượng mưa ít nhất tập trung vào tháng 2 (16,5-31,3mm/tháng), lượng mưa trung bình là 141,08mm/tháng. Độ ẩm trung bình năm là 84,83%, tháng 5 có độ ẩm cao nhất (chiếm 90%), tháng 12 độ ẩm trung bình thấp nhất 30-60%.

Từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm, trên địa bàn xã xuất hiện gió Đông Nam mang theo nhiều hơi nước thường gây ra mưa, có tần suất xuất hiện khoảng 16 lần/năm. Từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau là sự hoạt động mạnh của gió mùa Đông Bắc thường kéo theo sự khô hanh, xuất hiện khoảng

18 lần/năm, từ ngày 21-12 năm trước tới ngày 20-2 năm sau còn thường xảy ra rét đậm, rét hại, sương muối gây ảnh hưởng tới đời sống và sản xuất của nhân dân.

Là xã có diện tích đất đồi núi rộng lớn, diện tích đất rừng chiếm 47,16% diện tích đất tự nhiên nên trồng rừng sản xuất trở thành một thế mạnh trong phát triển sản xuất nông lâm nghiệp của xã. Rừng tự nhiên của Cúc Đường chủ yếu là rừng non mới tái sinh. Trong rừng có nhiều loại gỗ quý như nghiến, trai, đinh, lát... và nhiều loại động vật quý hiếm sinh sống. Do chính sách giao đất, giao rừng của địa phương được thực hiện tốt nên diện tích rừng trồng ngày một tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng, cơ cấu cây trồng rất đa dạng và phong phú, trong đó chủ yếu là cây keo lai và các cây bản địa.

Rừng được chăm sóc và phát triển tốt đã góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, hạn chế quá trình xói mòn rửa trôi đất trong mùa mưa lũ. Đây là nguồn tài nguyên quý hiếm, có tiềm năng lớn đối với sự phát triển kinh tế của địa phương. Tuy nhiên do giao thông đi lại vẫn khó khăn nên cũng gây trở ngại cho công tác quản lý và khai thác gỗ.

Nguồn tài nguyên khoáng sản ở Cúc Đường tuy chưa được khảo sát đánh giá cụ thể nhưng qua những thăm dò bước đầu đã phát hiện thấy trên địa bàn xã có các mỏ chì, kẽm thuộc địa phận các xóm Trường Sơn, Lam Sơn, Mỏ Chì và nguồn tài nguyên sét, xi măng với trữ lượng lớn và chất lượng tốt. Đây là nguồn tài nguyên quý giá đòi

hỏi địa phương cần phải có biện pháp khai thác hợp lý để nâng cao thu nhập cho nhân dân.

Về cơ bản, điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của Cúc Đường tạo cho xã nhiều thuận lợi trong việc thực hiện thâm canh tăng vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng nâng cao năng suất và sản lượng lương thực, đảm bảo đời sống cho nhân dân. Diện tích rừng rộng lớn cùng với tiềm năng khoáng sản tạo điều kiện cho xã phát triển ngành lâm nghiệp và các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp như: khai thác khoáng sản, sản xuất nguyên vật liệu xây dựng, chế biến nông lâm sản...

Tuy Cúc Đường là xã có diện tích tương đối lớn (3.445,9ha) nhưng phần lớn diện tích là núi đá và đất rừng, diện tích đất dành cho sản xuất nông nghiệp ít, đặc biệt là đất trồng cây lương thực. Vì vậy, sản xuất nông nghiệp chỉ đảm bảo được vấn đề cung cấp lương thực trong xã, không có khả năng thúc đẩy phát triển kinh tế. Mặt khác nguồn tài nguyên đất đai rộng lớn nhưng các loại đất xen kẽ nhau, nhiều núi đá cao chạy dọc theo hướng Bắc Nam cùng với hệ thống sông suối phức tạp tạo ra địa hình chia cắt phức tạp, gây khó khăn cho việc đầu tư xây dựng, quản lý khai thác và vận hành các công trình hạ tầng kĩ thuật (giao thông, thủy lợi, lưới điện...) phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho nhân dân trong xã.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Năm 2014, toàn xã Cúc Đường có 2.750 người thuộc các dân tộc Tày, Dao, H'mông, Kinh, Cao Lan, Nùng,

trong đó tỷ lệ người dân tộc Tày chiếm 77,64%. Số lao động trên địa bàn xã có khoảng 1.820 người trong độ tuổi, chiếm 61,8%, tỷ lệ lao động làm việc trong lĩnh vực nông lâm, ngư nghiệp là 78,24%, số lao động đã qua đào tạo là 6,28%. Dân cư của xã tương đối đồng đều, có nhiều nét văn hóa mang đậm bản sắc của khu vực miền núi phía Bắc. Địa bàn xã là nơi cùng sinh sống của 6 dân tộc anh em, người dân giàu truyền thống cách mạng, cần cù, chịu khó, đội ngũ cán bộ xã năng động, nhiệt tình.

Là xã thuần nông, trước đây đồng bào các dân tộc thường canh tác bằng cách đốt nương làm rẫy, chọc lỗ, tra hạt theo phương thức quảng canh. Cây trồng chính là lúa, ngô, một số ít gia đình trồng thêm khoai sắn và chỉ làm 1 vụ. Ngoài ra, một số gia đình còn chăn nuôi gia cầm và trâu bò. Nhiều năm trở lại đây, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhân dân đã áp dụng các biện pháp khoa học kĩ thuật vào sản xuất, thâm canh tăng vụ. Cơ cấu kinh tế cũng từng bước có sự chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng trong sản xuất nông lâm ngư nghiệp, tăng tỷ trọng các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ.

Hiện nay, đời sống người dân xã Cúc Đường còn gặp nhiều khó khăn, sản xuất hàng hóa theo hướng tự túc tự cấp. Thu nhập bình quân đầu người hàng năm xã Cúc Đường thấp so với các xã khác trong khu vực (khoảng 6 triệu đồng/người/năm), tỷ lệ hộ nghèo trong xã còn cao (chiếm 46,79%).

Xã Cúc Đường không có tuyến quốc lộ chạy qua. Trên địa bàn xã chỉ có 2 tuyến đường liên xã Cúc Đường - Vũ Chấn - Nghinh Tường và tuyến đường liên xã Cúc Đường - Thần Sa - Thượng Nung. Hai tuyến này nối liền trung tâm xã với các xã phía Bắc huyện. Vì vậy, Cúc Đường được chọn là khu trung tâm của vùng. Tuy nhiên, ngoài 2 tuyến đường liên xã này, hệ thống đường giao thông từ trung tâm xã về các xóm chưa được đầu tư xây dựng, đã hạn chế sự phát triển nền kinh tế - xã hội của xã.

Xã Cúc Đường là xã vùng cao huyện Võ Nhai, mặc dù là cửa ngõ của 6 xã phía Bắc huyện nhưng kinh tế phát triển chậm, trình độ dân trí còn thấp, nguồn lao động dồi dào nhưng chưa qua đào tạo. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật như: giao thông, thủy lợi, hệ thống cấp thoát nước, thu gom chất thải... chưa đầy đủ và chưa đảm bảo, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của người dân.

II. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH XÓM LÀNG VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA XÃ CÚC ĐƯỜNG

1. Lịch sử hình thành xóm làng

Là một đơn vị hành chính của huyện Võ Nhai, xã Cúc Đường vốn có lịch sử lâu đời. Những di chỉ khảo cổ học đã được phát hiện ở các xã khu vực xung quanh Cúc Đường như Vũ Chấn, Thượng Nung, Thần Sa, Quang Sơn... khẳng định Cúc Đường nằm trong miền đất của những "cái nôi" đầu tiên của người thượng cổ. Sau nhiều thế kỉ, do sự gia tăng dân số tự nhiên, cơ học, dân số ngày càng tăng lên, những bộ phận cư dân sống tập trung trong

một khu vực có xu hướng đoàn kết với nhau để chống chọi lại với thiên nhiên, sự đe dọa của thú dữ, cùng nhau khai khẩn các khu vực có địa hình bằng phẳng để trồng lúa nước, từ đó các xóm được hình thành.

Hiện nay không còn tài liệu thành văn nào ghi chép lại sự ra đời của xã Cúc Đường nhưng theo các cụ tiền bối trong xã khẳng định tên gọi Cúc Đường đã có từ thế kỉ XVI - XVII (1527-1677) vào thời nhà Mạc. Qua quá trình đấu tranh với thiên nhiên, định cư và phát triển của đồng bào các dân tộc Cúc Đường đã tạo nên những tên gọi điển hình và tồn tại từ lâu đời. Ở Cúc Đường có bản Cúc, bản Nhò, bản Mân là những bản lâu đời nhất, gắn với tên đình Cúc nổi tiếng một thời gian dài. Nhân dân nơi đây còn lưu truyền câu nói "Nhất thôn, nhất xã, nhất đình thôn" để nói về bản Cúc. Sau này, khi người H'mông, người Kinh di cư đến đây, cộng với sự gia tăng dân số đã dẫn đến sự chia tách và xác lập thêm những xóm bản mới như: Tân Sơn, Bình Sơn, Lam Sơn, Trường Sơn, những tên cổ như bản Cúc, bản Nhò không còn nữa. Những tên mới này thường có yếu tố Hán Việt và mang tính hiện đại, trừu tượng hóa hơn nhưng nó vẫn xuất phát từ cách đặt tên gắn liền với địa lý, điều kiện tự nhiên của xóm bản đó.

Thời nhà Nguyễn (thế kỷ XIX), Cúc Đường thuộc tổng Vân Lăng, huyện Đồng Hỷ. Năm 1901, chính quyền thực dân Pháp đã tiến hành điều chỉnh địa giới cấp tỉnh, bỏ cấp phủ, đặt cấp châu, huyện trực thuộc tỉnh. Theo đó, đã cắt đất 3 xã ở tổng Vân Lăng, Thượng Nùng (nay là Thượng Nung), Lịch Sơn về châu Võ Nhai. Từ đây, Cúc Đường thuộc châu Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Trước

năm 1945, xã Cúc Đường gồm có 3 xóm là: xóm Cúc, xóm Mân, xóm Nhò; cùng với các xã Vũ Chấn, Nghinh Tường nằm dưới sự quản lý của tổng Cúc Đình. Cách mạng tháng Tám thành công, cấp tổng bị bãi bỏ, cuối năm 1946, Cúc Đường cùng với Thượng Nung, Thần Sa, Vũ Chấn, Nghinh Tường thành lập Đại xã Cúc Đường, có trụ sở đặt tại khu vực cây đa xóm Cúc (nay là xóm Trường Sơn). Năm 1948, Đại xã Cúc Đường được chia thành 2 cụm xã là cụm I (Thượng Nung - Thần Sa) có trụ sở tại xã Thượng Nung và cụm II (Cúc Đường - Vũ Chấn - Nghinh Tường) có trụ sở tại xã Cúc Đường. Năm 1949, xã Nghinh Tường tách khỏi cụm xã Cúc Đường - Vũ Chấn - Nghinh Tường. Năm 1955, sau ngày hòa bình lập lại, để thuận lợi cho công tác quản lý, lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội, liên xã Cúc Đường - Vũ Chấn được tách ra thành 2 xã riêng. Từ đó, ranh giới địa lý của Cúc Đường giữ nguyên đến hiện nay.

2. Truyền thống lịch sử văn hóa

Trong suốt chiều dài lịch sử, những cuộc đấu tranh với thiên nhiên khắc nghiệt và giặc ngoại xâm đã hun đúc nên những đức tính tốt đẹp, tạo ra những giá trị vật chất và tinh thần phong phú, góp phần tạo nên cốt cách của con người xã Cúc Đường.

Làng bản là không gian sinh tồn quan trọng của nhân dân các dân tộc Việt Nam. Không nằm ngoài đặc trưng đó, không gian sinh tồn của nhân dân các dân tộc Cúc Đường chủ yếu là bản. Làng bản của nhân dân thường được đặt trên khu đất cao, tựa lưng vào núi, hướng xuống

thung lũng hoặc nơi thoáng đãng, thấp hơn là những cánh đồng cạnh những con suối lớn, nhỏ. Các bản thường ra đời sớm cùng với quá trình định cư của các dân tộc ở đây. Tuy nhiên, khi mới hình thành, quy mô mỗi bản rất nhỏ, thường dưới 10 nóc nhà, có khi 2-3 nhà một bản. Như bản Trường Sơn ngày nay nằm ở trung tâm xã, dân cư đông đúc, nhưng vào những năm 1930-1940 (lúc đó có tên là bản Cúc), bản chỉ có 5 hộ Tày gốc sinh sống. Họ Nông đến đây định cư đầu tiên, đến nay đã được khoảng trên dưới 10 đời. Cả một vùng thuộc xã Cúc Đường ngày nay trước năm 1945 chỉ có người Tày cư trú với 2 bản là bản Cúc và bản Nhò, mỗi bản chưa đến 10 nóc nhà. Những cư dân ở các bản mới hầu hết có nguồn gốc từ 2 bản này cùng với số cư dân các dân tộc khác di cư đến.

Ở Cúc Đường, đồng bào các dân tộc nơi đây sống chủ yếu ở nhà sàn[1], chỉ có đồng bào dân tộc Dao là ở nhà đất và cũng chỉ là tạm bợ. Từ thập niên 70 của thế kỷ XX, nhân dân đã xây dựng nhiều ngôi nhà sàn khang trang, một số nhà đất đã xây theo kiểu nhà cấp 4 và nhà cao tầng (cao nhất là 4 tầng).

Từ xa xưa, người dân nơi đây đã quan tâm đến đời sống tâm linh, không ngừng xây dựng các công trình văn hóa như các đình, miếu... Trải qua nhiều thăng trầm lịch sử, những biến động của xã hội, các dấu tích văn hóa, lịch sử của cha ông còn được lưu giữ ở Cúc Đường là minh

---

1. Xưa kia ở miền núi đồng bào các dân tộc thiểu số thường dựng nhà sàn cách mặt đất cao khoảng 2m để tránh thú rừng. Dưới sàn nhà đồng bào thường nuôi lợn, gà.

chứng cụ thể, sinh động cho bề dày văn hóa và sức sống bất diệt của con người đã và đang sống trên mảnh đất này.

Trước năm 1957, trên địa bàn xã có 3 đình làng là: đình làng Mân, đình làng Cúc, đình làng Nhò. Trong đó đình Cúc và đình Nhò là 2 ngôi đình được chạm trổ mỹ thuật đẹp và có tượng thờ.

Đình bản Nhò trước đây được xây dựng trước cánh đồng. Ngày 13 tháng Giêng hàng năm, nhân dân trong xã thường tập trung về đây tổ chức lễ hội. Đến năm 1957, do thời gian xây dựng đã lâu, đình bị mục hỏng, thêm vào đó do chiến tranh, lễ hội hàng năm của đình không còn được duy trì, đình đã được tu sửa để làm lớp học cho học sinh trong xã.

Đình bản Cúc ở Cúc Đường nổi tiếng thờ 5 vị Thành hoàng (Đức vua Cao Than Quý Minh Đại vương Hoàng Tiên Lăng, Đức vua Nàng Nam Nga, Đức vua Nhà Nuôi Tam Quan, Đức vua Tiền Hậu Thổ Công, Đức vua Hà Vị, Phó Đô Đại Tướng quân). Đây là một ngôi đình được cấp sắc phong, ngoài thờ Thần Nông và các vị thành hoàng khác thì đều thờ anh hùng dân tộc như Dương Tự Minh được rước từ đền Đuổm (xã Động Đạt, huyện Phú Lương) sang. Đình Cúc được xây dựng tại thung lũng bằng phẳng, nay là cánh đồng trung tâm xã Cúc Đường. Đình có kết cấu bốn mái và bị ảnh hưởng lớn bởi kỹ thuật dựng nhà sàn cùng với kỹ thuật dựng đình của người Việt. Chính giữa đình là cung đường có quy mô lớn, gian giữa là nơi làm lễ. Điện thờ có đủ các tượng thần.

Đình bản và những sinh hoạt đó có vai trò vô cùng quan trọng trong việc cố kết mối quan hệ tình làng xóm, gia đình và dòng họ trong bản làng.

Ngoài đình bản, ở Cúc Đường cũng có miếu thờ thổ công chung. Miếu thờ thổ công đều do những người đầu tiên dựng bản lập nên. Về quy mô, miếu không lớn bằng đình, thường được làm bằng gỗ hoặc tường trình, mái lợp gianh hoặc ngói máng. Miếu dựng bằng gỗ có hình dáng giống như những ngôi nhà sàn thu nhỏ. Phần sàn chính là bệ thờ. Miếu thường được đặt ở đầu bản, dưới những gốc cây cổ thụ, thường là cây đa (miếu thổ công bản Cúc).

Bên cạnh những đặc trưng riêng trên về văn hóa, Cúc Đường còn là nơi hội tụ của những truyền thống tốt đẹp như tình đoàn kết, chung sức chung lòng xây dựng quê hương từ hàng trăm năm nay.

Truyền thống trong lao động: Trong quá trình khai khẩn đồng hoang, phát rừng làm nương rẫy... bằng bàn tay lao động và khối óc sáng tạo, người dân xã Cúc Đường đã biết dựa vào thuận lợi của điều kiện tự nhiên, khắc phục khó khăn, biến đất hoang thành ruộng đồng, xóm làng. Hơn nữa, người dân nơi đây chủ yếu sinh sống bằng sản xuất nông nghiệp trồng lúa nước, lúa nương, trồng màu nên rất giàu kinh nghiệm trong gieo trồng cây lúa, hoa màu, từ khâu chọn giống đến chọn đất canh tác phù hợp... Đó chính là nét đẹp được người dân hun đúc thành truyền thống đoàn kết, lao động, thông minh và sáng tạo.

Truyền thống đó đã xuyên suốt hàng nghìn năm lịch sử, góp phần xây dựng khối đoàn kết trong cộng đồng làng xã, tạo dựng cho quê hương trở thành vùng nông nghiệp trồng lúa, màu.

Truyền thống hiếu học: Cùng với những truyền thống văn hóa và các phong tục tập quán tốt đẹp, nhân dân Cúc Đường vốn có truyền thống hiếu học. Trước năm 1945, xã đã có một số người đi học ở trường Tiểu học Thượng Nung. Tuy nhiên, do cuộc sống khó khăn nên hầu hết người dân không có điều kiện đi học. Một phần, do xã có nhiều dân tộc cùng sinh sống, lại không biết tiếng Kinh. Ngày nay, kinh tế phát triển, người dân có điều kiện đến trường. Nhiều con em của xã đã trưởng thành đang công tác và học tập khắp mọi miền đất nước, đóng góp trí tuệ và công sức xây dựng quê hương, xây dựng đất nước giàu đẹp.

Hiện nay, công tác xã hội hóa giáo dục rất được chú trọng, nhiều thành tích giáo dục được ghi nhận trên vùng đất hiếu học này. Những năm gần đây, trên địa bàn xã có nhiều em thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng. Đây chính là nguồn nhân lực quan trọng để xây dựng quê hương đất nước giàu mạnh, xứng đáng với sự hy sinh, vun đắp của biết bao thế hệ cha anh đi trước.

Sinh hoạt tín ngưỡng, phong tục tập quán, truyền thống hiếu học là những dòng chảy văn hóa, tạo nên bản sắc riêng của cộng đồng dân cư xã Cúc Đường xưa và nay. Cần cù, chăm chỉ và sáng tạo trong lao động sản xuất; đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ nhau trong sinh hoạt... là

những truyền thống tốt đẹp được lưu truyền và gìn giữ trong các làng của xã Cúc Đường.

Truyền thống yêu nước, yêu quê hương, đất nước và quyết tâm bảo vệ đất nước đã trở thành truyền thống tốt đẹp của nhân dân xã Cúc Đường. Người dân nơi đây không quản ngại khó khăn, gian khổ để xây dựng quê hương giàu đẹp, khi có giặc ngoại xâm muôn người như một, đồng lòng sát cánh bên nhau cầm vũ khí đánh giặc. Năm 1858, thực dân Pháp xâm lược nước ta, khi được ánh sáng của Đảng Cộng sản Việt Nam soi đường, chỉ lối, nhân dân xã Cúc Đường cũng như nhân dân cả nước lại vùng lên với sức mạnh quật khởi, đánh đổ quân xâm lược và giai cấp thống trị, giành độc lập, tự do.

Chương II

NHÂN DÂN XÃ CÚC ĐƯỜNG DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỨNG LÊN ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946-1954)

I. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ, KINH TẾ, XÃ HỘI Ở CÚC ĐƯỜNG TRƯỚC NĂM 1945

Năm 1884, thực dân Pháp bắt đầu đem quân đánh chiếm Thái Nguyên, sau khi chiếm được Võ Nhai, chúng đã đặt một hệ thống cai trị ở đây, đứng đầu là tri châu, có 2 viên thừa phái giúp việc. Để củng cố bộ máy cai trị, làm phương tiện để đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân ta, chúng lập đồn Tràng Xá, Đình Cả, La Hiên, Cúc Đường đồng thời lập ra lực lượng tuần tiễu, chỉ điểm phân bố ở khắp các nơi trong châu để dò la tình hình.

Như vậy, từ cuối thế kỉ XIX, nhân dân Cúc Đường nằm trong hoàn cảnh chung của dân tộc, cùng nhân dân cả nước nói chung và nhân dân Võ Nhai nói riêng mang trên mình nỗi khổ của người dân mất nước, bị thực dân Pháp đàn áp, kìm kẹp và thống trị.

Là xã nằm trong khu vực vùng núi cao của huyện Võ Nhai, do phương thức canh tác đơn giản phụ thuộc hoàn toàn vào tự nhiên, người dân quanh năm rơi vào cảnh thiếu ăn, thiếu mặc. Năm nào thời tiết mưa thuận gió hòa thì đời sống nhân dân đỡ khó khăn hơn. Ngược lại, năm nào thiên tai khắc nghiệt thì số ngày đói lại dài hơn.

Khi chính sách cai trị của thực dân Pháp lan tới vùng đất Cúc Đường, nhân dân trong xã còn phải chịu thêm nhiều thứ thuế vô lý như thuế thân, thuế ruộng... và thường xuyên bị hào lý, tay sai ăn chặn, ức hiếp mọi bề làm cho đời sống của nhân dân thêm điêu đứng. Ngoài ra, hàng năm chính quyền thực dân - phong kiến còn tìm đủ mọi cách để bắt nhân dân đi phu, phục vụ không công cho tay sai.

Kinh tế khó khăn lại bị đàn áp, bóc lột đến cùng cực nên đời sống của nhân dân hết sức khổ cực. Nạn đói, rét vì không có cơm ăn, áo mặc thường xuyên xảy ra. Một năm có tới 6 tháng thiếu đói, nhân dân phải vào rừng đào củ mài, cây đao, cây báng về chế biến làm thức ăn sinh sống qua ngày, mùa đông lạnh không có quần áo ấm, nhân dân phải lấy vỏ cây xui làm chăn đắp.

Trong số 6 dân tộc hiện sinh sống trên địa bàn xã, dân tộc Tày và Dao là 2 dân tộc định cư lâu đời nhất. Xưa kia 2 dân tộc này sống thành 2 bản: người Tày sống tập trung quây quần với khoảng vài chục nóc nhà; người Dao sống rải rác gần các khe suối để tiện phát nương, trồng lúa. Tuy phong tục tập quán khác nhau nhưng nhân dân các dân tộc đều đoàn kết giúp đỡ nhau dựng nhà cửa, phát triển

sản xuất. Các ngôi nhà trước kia chủ yếu là nhà tạm, vách nứa, lợp bằng tranh cong gọi là nhà rông.

Trước năm 1945, hầu hết nhân dân trong xã đều mù chữ, chỉ có một số nam giới trong các gia đình khá giả được đi học chữ Nho. Đến những năm 1941-1944, thực dân Pháp mới xây dựng ở Thượng Nung trường tiểu học. Con em một số gia đình khá giả ở Cúc Đường mới được đi học như: Hoàng Cầm, Hoàng Đình Thế, Nông Tiến Hỷ, Nông Tiến Hà, Nông Tiến Thịnh, Hoàng Đình Đối, Hoàng Văn Huệ. Sau khi học xong, một số người về dạy học ở các thôn. Một số khác sau này giác ngộ lý tưởng cách mạng đã đi theo Việt Minh tham gia giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám.

Giáo dục không phát triển, y tế cũng không được chính quyền thực dân quan tâm, cả xã không có trạm xá hay nhà hộ sinh nào. Nhân dân khi sinh đẻ hoặc ốm đau, bệnh tật đều chữa trị theo kinh nghiệm dân gian bằng các loại cây rừng, bệnh lâu không khỏi lại mời thầy về cúng trừ tà ma. Hủ tục mê tín dị đoan còn phổ biến.

Trong hoàn cảnh bị đàn áp về chính trị, áp bức về kinh tế, kìm kẹp về văn hóa xã hội, nhân dân Cúc Đường vẫn một lòng đoàn kết với nhau, cùng vượt qua những khó khăn, chờ ngày đứng lên lật đổ chế độ thực dân phong kiến, giành chính quyền về tay nhân dân.

II. NHÂN DÂN CÚC ĐƯỜNG TIẾP THU ÁNH SÁNG CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG, THỰC HIỆN CUỘC CÁCH MẠNG DÂN TỘC, DÂN CHỦ

Trong nhiều thế kỷ, nhân dân Cúc Đường đã phát huy lòng yêu nước, yêu quê hương cùng với đông đảo đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Võ Nhai nhiều lần tham gia cùng nghĩa quân chống lại sự xâm lược của nhà Tống, nhà Minh... và dẹp loạn trong nước, giữ lại sự bình yên cho nhân dân.

Truyền thống yêu nước phát triển là điều kiện để nhân dân Cúc Đường sớm tiếp thu ảnh hưởng của phong trào cách mạng do Đảng lãnh đạo. Từ năm 1941-1944, trên địa bàn Cúc Đường đã có một số cán bộ Việt Minh như các đồng chí Bùi Chí Tâm, Trần Quyền, Nông Thị Cẩm, Lục Văn Điện về xã tuyên truyền giác ngộ cách mạng cho một số thanh niên có tư tưởng tiến bộ, trong đó có nhiều người đã từng học ở trường Tiểu học Thượng Nung. Đồng chí Tâm đã tuyên truyền, giác ngộ các ông Hoàng Văn Hậu (Lý trưởng bản Cúc) và ông Nông Tiến Hỷ.

Năm 1944, phong trào cách mạng ở Võ Nhai có bước phát triển mới. Các hội Cứu quốc quân và các đội tự vệ được củng cố và mở rộng. Phong trào tự mua sắm, trang bị vũ khí ngày càng sôi nổi, bảo đảm mỗi đội viên tự vệ có một vũ khí chiến đấu. Bản Chỉ thị "Sửa soạn khởi nghĩa" (7-5-1944) của Tổng bộ Việt Minh và Lời kêu gọi của Trung ương Đảng "Sắm sửa vũ khí đuổi thù chung" (10-8-1944) càng cổ vũ thêm phong trào tiến mạnh trên con đường khởi nghĩa vũ trang. Hầu hết nhân dân đều tham gia vào các tổ chức cách mạng, trong hàng ngũ tổng, lý, xã đoàn trừ một số ít phản động, làm tay sai cho Pháp còn lại đều "ngả" theo cách mạng hoặc có cảm tình với

cách mạng. Tuy bị thực dân Pháp đàn áp, khủng bố ác liệt nhưng đội viên đội Cứu quốc quân vẫn phân tán vào các làng, ở các hang động phía Nam châu Võ Nhai, trong đó có một hang động rộng ở phía Bắc thung lũng Cúc Đường[1], được nhân dân Cúc Đường tiếp tế lương thực, thực phẩm. Dưới sự lãnh đạo của các đội viên đội Cứu quốc, nhân dân Cúc Đường mỗi khi thấy Nhật đến đều thực hiện giấu thóc, gạo, bí mật trốn đi, thực hiện "vườn không, nhà trống".

Thực hiện Chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh về việc nối liền hai trung tâm căn cứ địa Cao Bằng và Bắc Sơn - Võ Nhai, mở đường về xuôi kết hợp với phong trào cách mạng toàn quốc và liên lạc thường xuyên với Ban Thường vụ Trung ương Đảng, vào tháng 2-1945[2], tại Lũng Hoài diễn ra cuộc họp của các đồng chí lãnh đạo căn cứ địa Cao Bằng với các đồng chí chỉ huy Cứu quốc quân. Cuộc họp đã quyết định nhiều vấn đề quan trọng trong đó có việc Cứu quốc quân sẽ mở 4 con đường lên đón các mũi Nam tiến từ Cao Bằng xuống trong đó có một hướng đi qua Cúc Đường, Thượng Nung (Thái Nguyên) lên Na Rì (Bắc Kạn).

Thực hiện quyết định của Hội nghị Lũng Hoài, một số cán bộ Cứu quốc quân đã về Cúc Đường, Thượng Nung để củng cố và phát triển các hội Cứu quốc, các đội

---

1. Tài liệu trong tập Hồ sơ của Pháp để lại - lưu trữ tại Phòng Bảo tàng thị trấn Đình Cả.

2. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai 1930-1954, Bắc Thái, tr 51.

tự vệ. Phong trào Việt Minh phát triển mạnh mẽ trên địa bàn xã.

Đêm ngày 9-3-1945, Nhật nổ súng thực hiện cuộc đảo chính Pháp, độc chiếm Đông Dương. Tại Thái Nguyên, mặc dù đến ngày 9-3-1945 không có quân Nhật chiếm đóng nhưng tin cuộc đảo chính đã lan truyền đến gây nên sự hoảng loạn trong các công sở và doanh trại của quân Pháp, chúng vội vã tháo chạy về Đại Từ và sang Tuyên Quang.

Trước tình hình đó, Trung ương ra Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" kêu gọi nhân dân chuẩn bị khởi nghĩa. Nhận được Chỉ thị, Ban lãnh đạo chiến khu Hoàng Hoa Thám đã khẩn trương bàn kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền địa phương. Ngày 21-3-1945, La Hiên được giải phóng, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại châu lỵ La Hiên, Ủy ban cách mạng lâm thời châu do ông Bùi Văn Tịch làm Chủ tịch ra mắt quần chúng nhân dân các dân tộc.

Tin thắng lợi ở La Hiên cổ vũ tinh thần của nhân dân khắp các xã. Cúc Đường là cửa ngõ của 6 xã phía Bắc huyện Võ Nhai, vì vậy, sau khi La Hiên giải phóng được vài giờ, các thôn xóm ở Cúc Đường được Cứu quốc quân và cán bộ Việt Minh lãnh đạo giành chính quyền, thu ấn triện, lập ra Ủy ban giải phóng xã Cúc Đường. Ngày 22-3-1945, một buổi mít tinh được tổ chức tại bến Xà, Lũng Hòa (xóm Cúc) xã Cúc Đường để thành lập Ủy ban cách mạng lâm thời xã Cúc Đường do ông Hoàng Văn Kim làm Chủ tịch.

Như vậy, sau 15 năm vận động và đấu tranh giải phóng dân tộc, cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền Cúc Đường đã thành công hoàn toàn, đưa Cúc Đường trở thành một trong những địa phương giành chính quyền sớm của huyện Võ Nhai và cả nước nói chung. Thắng lợi đó phải kể đến sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Chiến khu Hoàng Hoa Thám, đội Cứu quốc quân và Mặt trận Việt Minh tỉnh Thái Nguyên, huyện Võ Nhai cùng với sự đóng góp xương máu của nhân dân Cúc Đường anh hùng. Cách mạng đã giúp nhân dân Cúc Đường đứng lên làm chủ vận mệnh của mình, làm chủ quê hương và cùng với các xã lân cận trong vùng xây dựng quê hương, góp phần vào sự nghiệp chung của dân tộc, chuẩn bị tham gia vào kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) với niềm tin tất thắng.

III. CHI BỘ ĐẢNG XÃ CÚC ĐƯỜNG RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954)

1. Củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng

Để bảo vệ chính quyền vừa mới giành được, công việc cấp thiết trước mắt của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Võ Nhai (trong đó có Cúc Đường) là ngăn chặn và đánh trả mọi cuộc tấn công, càn quét của phát xít Nhật.

Ngày 20-8-1945, cùng với quân giải phóng và tự vệ các châu, phủ, huyện, một số quần chúng Cúc Đường theo phân đội vũ trang tuyên truyền tham gia chiến đấu tiêu diệt các vị trí đóng quân của quân Nhật trong thị xã, góp phần không nhỏ vào việc giải phóng tỉnh lỵ Thái Nguyên.

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công trên phạm vi cả nước, ngày 2-9-1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt quốc dân đồng bào đọc bản Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước dân chủ đầu tiên ở Đông Nam Á.

Đất nước được độc lập, nhân dân Cúc Đường được sống trong hòa bình, nhưng phải đối mặt với vô vàn khó khăn. Đó là bộ máy chính quyền mới được thành lập, còn non trẻ, chưa có kinh nghiệm quản lý trong tình hình mới. Nhân dân Cúc Đường vừa phải trải qua nạn đói năm 1945, nhiều tháng liền phải vào rừng kiếm củ mài, cây đao, cây búng ăn thay cơm, đời sống hết sức khổ cực, hơn 90% nhân dân bị mù chữ. Thêm vào đó, từ tháng 9-1945, dưới danh nghĩa quân Đồng Minh vào giải giáp quân đội Nhật, từ vĩ tuyến 20 trở ra là sự xuất hiện của 20 vạn quân Tưởng, kéo theo quân phản động Việt Quốc, Việt Cách. Từ vĩ tuyến 20 trở vào là sự chiếm đóng của quân Anh, núp sau là quân Pháp với âm mưu quyết xâm lược nước ta một lần nữa.

Mặc dù có nhiều khó khăn nhưng nhân dân Cúc Đường cũng có một số thuận lợi: Là địa phương giành được chính quyền sớm, từ tháng 3-1945 đến tháng 9-1945, xã có 6 tháng làm quen, tiếp thu những công việc mới của một vùng đất mới được hòa bình. Nhân dân có truyền thống yêu nước nồng nàn, đấu tranh anh dũng, một lòng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ.

Sau khi giành được độc lập, đất nước rơi vào tình thế "ngàn cân treo sợi tóc", khó khăn bao vây bốn phía, bên

trong nạn đói, tình trạng mù chữ, bên ngoài giặc ngoại xâm âm mưu cướp nước ta một lần nữa. Trước tình hình đó, một ngày sau khi tuyên bố độc lập tại Quảng trường Ba Đình, ngày 3-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra 6 vấn đề cấp bách cần phải làm ngay là: Tăng gia sản xuất chống đói; chống nạn mù chữ; tổ chức tổng tuyển cử; giáo dục cần, kiệm, liêm, chính; bài trừ hủ tục lạc hậu; xóa bỏ thuế thân; tự do tín ngưỡng, lương giáo đoàn kết.

Ngày 25-11-1945, căn cứ vào tình hình thực tế của đất nước, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Kháng chiến kiến quốc" xác định tính chất của cách mạng Việt Nam vẫn là cách mạng giải phóng dân tộc, kẻ thù của nhân dân ta lúc này là thực dân Pháp xâm lược. Trên cơ sở đó, Chỉ thị đề ra nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân, trong đó củng cố chính quyền là nhiệm vụ bao trùm. Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trên, Đảng, Chính phủ, Mặt trận Việt Minh đã phát động 3 cuộc vận động lớn là: Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm.

Đó là những định hướng cơ bản dẫn dắt nhân dân ta trong chặng đường đấu tranh đầy gian khổ, phức tạp.

Phát huy những thuận lợi, quyết tâm khắc phục khó khăn, chính quyền lâm thời xã Cúc Đường quyết tâm lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Chính phủ nhằm đưa nhân dân trong xã thoát ra khỏi tình trạng nghèo đói, lạc hậu.

Để giải quyết nạn đói, từng bước ổn định đời sống nhân dân, chính quyền xã đã phát động phong trào tăng gia sản xuất theo khẩu hiệu "Tấc đất, tấc vàng". Trong một thời gian ngắn, phong trào đã lên rất cao và phát triển sâu rộng. Từng nhà, từng người hăng hái tận dụng từng rẻo đất quanh nhà, trong vườn, ngoài ngõ để gieo trồng những cây rau màu ngắn ngày như bầu, bí, ngô, khoai, sắn... Nhiều diện tích đồi nương cũng được nhân dân khai hoang, phục hóa để trồng thêm lúa và các cây lương thực ngắn ngày.

Bên cạnh đẩy mạnh sản xuất, cuộc vận động thực hiện tiết kiệm cũng được phát động trong toàn dân. Nghe theo Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo", mỗi gia đình trong xã đều lập một hũ gạo tiết kiệm, mỗi bữa bốc một nắm cho vào hũ tiết kiệm và hưởng ứng chủ trương của Nhà nước không dùng gạo, ngô vào việc nấu rượu. Tình trạng lãng phí lương thực trong nhân dân giảm xuống đáng kể. Toàn bộ số gạo tiết kiệm được chuyển đi cứu người sắp chết đói. Truyền thống đồng cam cộng khổ, thương yêu, đùm bọc lẫn nhau trong nhân dân các dân tộc được khơi dậy mạnh mẽ. Nhờ đó, nạn đói từng bước được giải quyết.

Để góp phần giải quyết những khó khăn của nền tài chính nước nhà, chính quyền đã phát động nhân dân tham gia xây dựng "Quỹ độc lập" và phong trào "Tuần lễ vàng" (17/9/1945-24/9/1945). Không có tiền, nhân dân đã đóng góp những vật kỷ niệm quý giá trong đời tư như hoa tai, nhẫn cưới, vòng... và cả những vật dụng quý trong gia

đình như mâm đồng... cho Chính phủ. Đó là những cử chỉ cao đẹp thể hiện tấm lòng yêu nước của đồng bào các dân tộc ở Cúc Đường.

Hồ Chủ tịch từng nói "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu" vì vậy, Người phát động "Những người biết chữ hãy dạy cho người chưa biết chữ... những người chưa biết chữ hãy gắng sức mà học cho biết, vợ chưa biết thì chồng bảo, em chưa biết thì anh bảo, cha mẹ không biết thì con bảo"[1]. Hưởng ứng lời dạy của Hồ Chủ tịch, Ban Bình dân học vụ của xã Cúc Đường được thành lập. Các lớp bình dân học vụ đã thu hút đông đảo nhân dân các dân tộc trong các xóm tham gia. Giáo viên là thầy Hoàng Đình Đối và một số người biết chữ Quốc ngữ trong xã.

Phong trào Bình dân học vụ không chỉ là hoạt động văn hóa đơn thuần mà đã trở thành một hình thức tập hợp và bồi dưỡng, nâng cao trình độ giác ngộ chính trị cho đông đảo nhân dân, bồi dưỡng cán bộ cơ sở. Phong trào mang tính quần chúng sâu rộng, thu hút được các đối tượng thanh thiếu niên, các bà, các chị và cả các cụ già tóc bạc cũng tự nguyện đi học để mở mang trí tuệ.

Nạn mù chữ trong xã dần được đẩy lùi, trình độ văn hóa của nhân dân dần được nâng cao, nhờ đó những tập tục lạc hậu, nạn mê tín dị đoan và các tệ nạn xã hội khác cũng ngày càng giảm.

Những ngày cuối năm 1945, theo quyết định của Chính phủ, Tỉnh ủy và Ủy ban lâm thời tỉnh Thái Nguyên

---

1. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, tr 29.

đã chỉ đạo nhân dân Cúc Đường bước vào cuộc vận động chuẩn bị cho ngày bầu cử Quốc hội khóa I. Đây là sự kiện chính trị hết sức quan trọng, đánh dấu bước ngoặt trong lịch sử xây dựng và củng cố chính quyền Nhà nước ta.

Ngày 23-12-1945[1], đông đảo nhân dân các dân tộc Cúc Đường từ trong các xóm nô nức đổ về khu trung tâm xã, nơi đặt hòm phiếu, tự tay cầm lá phiếu lựa chọn những đại biểu xứng đáng vào Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Không khí ngày hội non sông tràn ngập các xóm làng.

Sau thắng lợi của cuộc bầu cử Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhân dân tiếp tục xây dựng củng cố chính quyền để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến trường kì chống thực dân Pháp. Trong đó, việc bầu ra Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính xã là việc đầu tiên quan trọng của địa phương.

Sau khi bầu cử Hội đồng nhân dân xã, Hội đồng nhân dân đã bầu ra Ủy ban hành chính xã do ông Hoàng Văn Kim làm Chủ tịch, ông Nông Văn Hương làm Phó Chủ tịch, ông Hoàng Văn Hậu làm Thư ký.

Hiểu rõ nguồn sức mạnh của chính quyền chủ yếu dựa vào quần chúng nhân dân, chính quyền và Mặt trận Việt Minh rất chú trọng đến công việc củng cố và phát triển các tổ chức đoàn thể. Đoàn Thanh niên do đồng chí

---

1. Do Thái Nguyên không nhận được lệnh hoãn bầu cử của Trung ương nên vẫn tiến hành bầu cử vào ngày 23-12-1945.

Nông Tiến Hỷ làm Bí thư, Hội Phụ nữ do đồng chí Lê Thị Vượng làm Bí thư... tiếp tục phát huy tác dụng, thu hút đông đảo các hội viên tham gia, tạo được uy tín lớn trong quần chúng.

Đến giữa năm 1946, về cơ bản chính quyền và các tổ chức đoàn thể quần chúng đã được kiện toàn, có đầy đủ năng lực điều hành mọi hoạt động ở địa phương.

Cuối năm 1946, thực hiện chủ trương của cấp trên, 5 xã Thượng Nung, Thần Sa, Cúc Đường, Vũ Chấn, Nghinh Tường được sáp nhập thành 1 xã gọi chung là xã Cúc Đường. Trụ sở đặt tại Cúc Đường khu vực cây đa xóm Cúc (nay là xóm Trường Sơn). Ủy ban hành chính xã Cúc Đường do ông Nông Văn Hương làm Chủ tịch, ông Hoàng Văn Kim là Phó Chủ tịch, ông Hoàng Văn Hậu là Thư ký. Ủy ban hành chính xã có cảnh vệ làm nhiệm vụ bảo vệ trụ sở, kinh phí do nhân dân đóng góp.

Những tháng cuối năm 1946, tình hình đất nước ngày càng trở nên phức tạp. Bất chấp những điều khoản đã kí kết với Chính phủ Việt Nam trong bản Hiệp định sơ bộ (6-3-1946) và Tạm ước (14-9-1946), ngày 20-11-1946, thực dân Pháp đánh chiếm Hải Phòng và thị xã Lạng Sơn. Đặc biệt, trong 2 ngày 17, 18-12-1946, chúng trắng trợn gây ra nhiều vụ khiêu khích ở Thủ đô Hà Nội, thậm chí còn gửi tối hậu thư đòi tước vũ khí của tự vệ ta, bác bỏ đề nghị thương lượng với Chính phủ Việt Nam. Để bảo vệ và giữ vững nền độc lập, tự do vừa giành được, Trung ương Đảng quyết định phát động nhân dân cả nước kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Xác định đây là cuộc kháng chiến trường kỳ, lâu dài và gian khổ, xã Cúc Đường ra sức củng cố trên cả 3 mặt kinh tế, chính trị, quân sự. Chính quyền giao nhiệm vụ cho từng cán bộ phụ trách các thôn, xóm để phổ biến, tuyên truyền cho nhân dân tin tưởng vào đường lối chính trị do Đảng và Bác Hồ lãnh đạo.

Để chuẩn bị tốt các công việc kháng chiến, Ủy ban bảo vệ (sau đổi tên là Ủy ban kháng chiến) xã được thành lập, thành phần gồm có 1 đại biểu của Đại đội du kích, 1 đại biểu Ủy ban hành chính và 1 đại biểu Hội đồng nhân dân. Ủy ban bảo vệ xã Cúc Đường do ông Hoàng Văn Thị làm Chủ tịch. Sự ra đời của Ủy ban bảo vệ có tác dụng tích cực trong việc trấn áp các thế lực phản động, giữ vững chính quyền dân chủ nhân dân.

Song song với việc củng cố và từng bước kiện toàn bộ máy chính quyền, xã đặc biệt quan tâm tới vấn đề xây dựng lực lượng vũ trang. Tuy là xã có dân cư thưa thớt và sống rải rác trên phạm vi rộng nhưng lực lượng du kích của xã cũng được biên chế thành 1 đại đội do đồng chí Hoàng Văn Thị làm Đại đội trưởng. Các lớp huấn luyện thường xuyên được tổ chức để củng cố tư tưởng chính trị, trình độ kĩ chiến thuật để nâng cao khả năng chiến đấu của du kích.

Sau hơn 1 năm thành lập chính quyền cách mạng và cùng cả nước xây dựng cuộc sống mới, nhân dân Cúc Đường tự hào vì đã đóng góp một phần sức lực của mình vào quá trình củng cố và bảo vệ chính quyền ở huyện Võ Nhai nói riêng và tỉnh Thái Nguyên nói chung. Đặc biệt

đã cùng các xã lân cận đóng góp nhân lực, vật lực trong công cuộc diệt giặc đói, giặc dốt và khắc phục tình trạng trống rỗng ngân sách của Trung ương. Mặc dù còn những khó khăn nhưng những thành tích mà xã đạt được đã góp phần củng cố chính quyền, chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc.

Đầu tháng 12-1946, mọi nỗ lực của Chính phủ ta trong việc thương lượng hòa bình với Chính phủ Pháp không có kết quả. Để giành thế chủ động, ngày 12-12-1946, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Toàn dân kháng chiến" và đêm ngày 19-12-1946, quân ta bắt đầu nổ súng tấn công các điểm đóng quân của thực dân Pháp ở Hà Nội, mở đầu cuộc kháng chiến toàn quốc chống lại thực dân Pháp. Ngay đêm đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc "Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến" khẳng định quyết tâm "...Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ..." của dân tộc ta.

2. Chi bộ Đảng xã Cúc Đường được thành lập, lãnh đạo nhân dân chuẩn bị kháng chiến

Trước năm 1946 và đặc biệt trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, trên địa bàn xã Cúc Đường chưa có tổ chức Đảng lãnh đạo, mọi hoạt động đấu tranh của nhân dân các dân tộc Cúc Đường đều do tổ chức Đảng cấp trên và Mặt trận Việt Minh lãnh đạo.

Năm 1945, tại đình làng Nhò, đồng chí Bùi Chí Tâm - cán bộ Việt Minh cấp trên - đã kết nạp các đồng chí Hoàng Văn Thị, Hoàng Văn Hậu, Hoàng Văn Thiết (Cúc Đường),

Hà Văn Ích, Lương Văn Thức, Ma Văn Nghị (Thượng Nung), Đồng Văn Huy, Trần Văn Bạn, Ma Văn Lân (Thần Sa) vào tổ chức Đảng. Tháng 6-1946, tổ Đảng Cúc Đường được thành lập gồm các đồng chí Hoàng Văn Thiết, Hoàng Văn Thị, Hoàng Văn Hậu, Hoàng Văn Huệ. Đồng chí Hoàng Văn Huệ được cử làm Tổ trưởng.

Năm 1947, sau khi sáp nhập và thành lập liên xã Cúc Đường, trụ sở liên xã được đặt tại đình Cúc, tổ Đảng đã kết nạp thêm các đồng chí là các đồng chí: Nông Tiến Hỷ, Hoàng Văn Hậu, Hoàng Văn Bộ. Tháng 8-1947, tổ Đảng liên xã Cúc Đường tổ chức một cuộc họp tại đình bản Nhò, được sự cho phép của Huyện ủy, Chi bộ liên xã Cúc Đường được thành lập gồm 5 tổ Đảng: Vũ Chấn, Cúc Đường, Nghinh Tường, Thượng Nung, Thần Sa. Đồng chí Ma Văn Nghị được cử làm Bí thư Chi bộ liên xã Cúc Đường.

Chi bộ Đảng Cúc Đường ra đời, đánh dấu một bước ngoặt lịch sử của xã nhà. Đây là một vinh dự lớn, kể từ đây xã Cúc Đường đã có cơ sở Đảng trực tiếp chỉ đạo, lãnh đạo phong trào, đưa đường dẫn bước cho phong trào cách mạng xã nhà tiến lên vững chắc. Nhưng cũng đặt ra cho chi bộ một số nhiệm vụ lớn rất khó khăn và nặng nề như: Phải tuyên truyền giáo dục tổ chức kết nạp đảng viên mới và phát triển cơ sở Đảng đến tận các thôn xóm. Củng cố và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân như Ủy ban kháng chiến hành chính xã, các ngành, các giới trong xã đi đôi với việc củng cố và phát triển các đoàn thể nhân dân. Đồng thời, phải chú trọng đẩy mạnh xây dựng

và củng cố lực lượng vũ trang, chuẩn bị mọi mặt phục vụ cho kháng chiến.

Sau ngày toàn quốc kháng chiến, Trung ương Đảng và Chính phủ có chủ trương xây dựng khu căn cứ địa vững chắc. Vùng núi rừng Việt Bắc mà trung tâm là Bắc Kạn, Thái Nguyên và Tuyên Quang được chọn làm trung tâm căn cứ địa kháng chiến. Từ tháng 11-1946, địa bàn huyện Võ Nhai đã là nơi đón tiếp các cơ quan Trung ương Đảng, Chính phủ, kho tàng và công xưởng của Nhà nước. Khu vực trụ sở Ủy ban xã Cúc Đường cũng là nơi đặt trụ sở của Tổng bộ Việt Minh và kho nuôi của cơ quan Việt Minh, có đồng chí Thiện là cán bộ cơ quan (còn gọi là Thiện Tùng). Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có đường dây điện thoại kéo từ La Hiên vào, tuy nhiên chưa có máy và người làm việc.

Nhận thức rõ trách nhiệm đối với sự nghiệp kháng chiến, Chi bộ đã phối hợp với Đội công tác đặc biệt của Trung ương tổ chức xây dựng và củng cố hệ thống thông tin liên lạc, đón nhận các cơ quan, sẵn sàng chiến đấu và đẩy mạnh sản xuất, quyết tâm bảo vệ các cơ quan của Đảng và Nhà nước. Đồng thời, tuyên truyền cho nhân dân trong xã thực hiện tốt khẩu hiệu "Ba không": không nói chuyện làm lộ bí mật, không nghe những điều không liên quan đến mình, không chỉ đường và cảnh giác với người lạ mặt.

Khi Pháp mở rộng chiến tranh ra đồng bằng, nhiều đồng bào miền xuôi đã di cư lên Võ Nhai, trong đó có Cúc Đường. Chi bộ, chính quyền, các đoàn thể đã tích cực triển khai các biện pháp bố trí chỗ ăn, ở và làm việc

cho đồng bào tản cư. Nêu cao truyền thống "Lá lành đùm lá rách", nhân dân các dân tộc xã Cúc Đường san sẻ cho các gia đình mới đến từng mảnh ruộng, bãi nương, căn nhà cho đến các đồ dùng sản xuất và sinh hoạt. Nhờ những sự giúp đỡ đó, đồng bào tản cư nhanh chóng ổn định cuộc sống, tích cực tham gia các hoạt động của địa phương, của kháng chiến.

Song song với việc củng cố và kiện toàn đại đội du kích ở địa phương, Chi bộ và chính quyền xã còn chú trọng giáo dục quần chúng nhân dân ý thức xây dựng lực vũ trang, tích cực động viên con em tham gia nhập ngũ. Trong số những người con của Võ Nhai được tuyển lựa vào các trung đoàn bộ đội chủ lực của Liên khu và trực tiếp tham gia chiến đấu trên các chiến trường có nhiều con em của Cúc Đường như các đồng chí: Lê Văn Phúc, Lương Hòe, Nông Tiến Thịnh, Hoàng Văn Long...

Ở địa phương, hưởng ứng cuộc vận động "Mùa đông binh sĩ", các bà, các mẹ, các chị ngày đêm may chăn, áo trấn thủ gửi ra các chiến trường đem tình yêu quê hương gửi ra tiền tuyến.

Để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài, Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng xã đặc biệt chú trọng vận động nhân dân tăng gia sản xuất, mở rộng diện tích đất canh tác, ngoài cấy lúa nước, gieo trồng lúa nương còn trồng thêm nhiều ngô, khoai, sắn. Một số biện pháp kĩ thuật cũng được áp dụng vào sản xuất như làm cỏ, bón phân, thực hiện khẩu hiệu "Sạch làng, tốt ruộng".

Thông qua các hoạt động thực tiễn chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài, Chi bộ Đảng ngày càng trưởng thành về mọi mặt. Nhiều quần chúng tốt được kết nạp vào tổ chức Đảng. Số đảng viên ngày càng tăng cao. Trình độ giác ngộ chính trị, vai trò tiên phong của đảng viên được nâng lên một bước. Trong mọi hoạt động, phong trào, cán bộ, đảng viên đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu đi đầu.

Với những kết quả về kinh tế, chính trị, xã hội mà chính quyền cách mạng mang lại đã cổ vũ, động viên nhân dân trong xã tích cực tham gia vào các hoạt động chính trị, xã hội ở địa phương, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng. Đây là những điều kiện thuận lợi để cán bộ và nhân dân Cúc Đường bước vào giai đoạn đấu tranh vô cùng ác liệt, giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

3. Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân kháng chiến bảo vệ quê hương, chi viện cho tiền tuyến đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (10/1947-7/1954)

Từ sau ngày toàn quốc kháng chiến đến giữa năm 1947, thực dân Pháp đã mở nhiều cuộc càn quét chiếm đóng nhiều thành phố, thị xã và các khu vực đông dân. Theo kế hoạch "đánh nhanh thắng nhanh", quân Pháp tiếp tục mở cuộc tấn công mới lên chiến khu Việt Bắc nhằm "Diệt và bắt cơ quan đầu não của Việt Minh, tìm diệt chủ lực, phá tan căn cứ địa Việt Bắc, bịt kín, khóa chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn không cho Việt Minh tiếp xúc với Trung Quốc và loại trừ mọi chi viện từ bên ngoài

vào. Truy lùng Việt Minh đến tận sào huyệt, đánh cho tan tác mọi tiềm lực kháng chiến của họ..."[1].

Võ Nhai là một trong những huyện có vị trí chiến lược quan trọng trong căn cứ địa Việt Bắc, xã Cúc Đường lại là cửa ngõ 6 xã phía Bắc của huyện, vì vậy, trách nhiệm của Chi bộ Đảng Cúc Đường là giáo dục cho toàn quân, toàn dân trong xã quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng, của Liên khu ủy và Tỉnh ủy về kháng chiến toàn quốc, làm cho cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân trong xã hiểu rõ đường lối kháng chiến của Đảng. Từ đó hướng mọi hoạt động của các tổ chức và nhân dân vào công cuộc kháng chiến vì độc lập dân tộc.

Sau Hội nghị cán bộ Trung ương (4-1947), Hội nghị quân sự toàn quốc (5-1947), thực hiện Chỉ thị của Huyện ủy Võ Nhai, Chi bộ xã Cúc Đường tiến hành củng cố lại các tổ chức chính trị ở địa phương. Đồng thời, phối hợp với Đơn vị bộ đội 308[2] đang đóng quân trên địa bàn xã tổ chức nhiều buổi huấn luyện cho dân quân du kích về kỹ, chiến thuật đánh du kích, cách chế tạo và sử dụng vũ khí thô sơ, chống quân nhảy dù. Toàn xã phát động phong trào "Tiêu thổ kháng chiến", dân quân du kích cùng thanh niên tỏa ra các con đường lớn đào thành hình xương cá, các cây to được ngả xuống đường để cản chiến xa của địch.

---

1. Thời điểm của những sự thật (trích hồi kí Nava về Điện Biên Phủ) Herri Navarre. Nguyễn Huy Cầu; 1994; Nxb Công an nhân dân.

2. Đơn vị rút đi được mấy ngày thì quân Pháp càn vào xã.

Ngày 7-10-1947, thực dân Pháp mở cuộc tấn công quy mô lớn lên căn cứ địa Việt Bắc. Trước tình hình đó, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp". Thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy Thái Nguyên, đại đội dân quân du kích xã bước vào tư thế chuẩn bị chiến đấu, bảo vệ các cơ quan của Đảng và Nhà nước.

Vào hồi 8 giờ sáng ngày 26-11-1947 (tức ngày 14-10 năm Đinh Hợi), thực dân Pháp cho 24 máy bay ném bom bắn phá dữ dội phố La Hiên và các vùng phụ cận, sau đó chúng cho 9 máy bay vận tải một tiểu đoàn dù gồm 500 tên xuống La Hiên, chốt giữ tuyến đường 1B La Hiên - Thái Nguyên; La Hiên - Đình Cả - Bắc Sơn và La Hiên - Cúc Đường - Thượng Nung sang Phú Lương. Một bộ phận quân địch lần theo đường dây điện thoại đi vào xã Cúc Đường. Đại đội du kích của xã đã bố trí chặn đánh địch ở một số địa điểm, nhưng do tương quan lực lượng địch mạnh, ta yếu, dân quân du kích xã chỉ đánh cầm cự rồi rút lui. Địch vào xã đốt cháy khu trụ sở Ủy ban đại xã, 1 ngôi đình ở xóm Cúc và đốt cháy gần 50 nóc nhà của nhân dân địa phương. Chúng còn bắn chết 1 người dân và 1 du kích, làm 1 người dân bị thương và bắt đi 2 người. Trong trận mở màn này, anh Ma Văn Vẹn là du kích Cúc Đường cũng bắn chết 1 tên Tây, sau nghe nói là quan Hai; phía ta có anh Ma Văn Thi là du kích bị địch phát hiện và bắn chết. Hai ngày sau, địch lại càn vào xã nhưng rút ngay, không gây thiệt hại gì cho ta.

Ngày 2-12-1947, được sự yểm trợ của máy bay, địch mở cuộc càn lớn vào các xã Cúc Đường, Xuân Quang,

Hích, Mang Trang, Cốc Lùng đồng thời lui dần về phía Nam huyện để rút về Thái Nguyên[1].

Từ ngày 26-11 đến ngày 2-12-1947, qua những trận giao tranh giữa ta và địch, bộ đội địa phương và dân quân du kích Võ Nhai (trong đó có Cúc Đường) đã gây cho chúng nhiều thiệt hại. Ngày 7-12-1947, tên địch cuối cùng rút khỏi Võ Nhai. Đây được coi là thắng lợi lớn đầu tiên của Đảng và Nhà nước ta trong cuộc chiến đánh đổ chiến lược "đánh nhanh thắng nhanh", buộc thực dân Pháp phải chuyển sang chiến lược đánh lâu dài "dùng người Việt trị người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh".

Sau chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông 1947, huyện Võ Nhai nói chung, xã Cúc Đường nói riêng trở thành vùng tự do, là một bộ phận của An toàn khu Việt Bắc. Chi bộ Đảng và Ủy ban kháng chiến hành chính[2] xã Cúc Đường bắt tay vào công cuộc lãnh đạo toàn quân, toàn dân làm tốt 2 nhiệm vụ: vừa kháng chiến, vừa kiến quốc.

Năm 1948, để thuận tiện cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo kháng chiến, Đại xã Cúc Đường được chia thành 2 cụm xã: Cụm I gồm xã Thượng Nung và xã Thần Sa, trụ sở đặt tại xã Thượng Nung; cụm II gồm xã Cúc Đường, Vũ Chấn, Nghinh Tường, trụ sở đặt tại xã Cúc Đường (ở

---

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai 1930-1954. tr 102.

2. Từ tháng 10-1947, theo Sắc lệnh số 91 của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ủy ban hành chính và Ủy ban kháng chiến sáp nhập vào thành Ủy ban kháng chiến kiêm hành chính (sau gọi là Ủy ban kháng chiến hành chính).

Lũng Cuốn, cạnh nhà ông Đài). Chính quyền cụm II lúc này do ông Nông Văn Giang làm Chủ tịch, ông Ma Văn Tấn (xã Vũ Chấn) làm Phó Chủ tịch và các ông Hoàng Văn Giai, Nguyễn Văn Đài là Ủy viên.

Cũng từ năm 1948, các cơ quan của Liên khu, các tỉnh bạn và một số đơn vị dân sự, quân sự của Trung ương trở lại, đặt trụ sở ở hầu hết các xã trong huyện Võ Nhai. Cúc Đường nằm ở vị trí án ngữ của 6 xã phía Bắc huyện, có tuyến đường đi Bắc Kạn, Lạng Sơn, vì vậy thường có các cơ quan, cán bộ của Liên khu, của Chính phủ đi qua và dừng chân nghỉ lại, đồng thời có một số cơ quan, đơn vị đóng quân tại địa phương.

Năm 1948, địa phương được đón tiếp đoàn cán bộ của Chính phủ đi công tác qua, trong đó có các ông Bùi Bằng Đoàn - Trưởng ban Thường trực Quốc hội, Phan Kế Toại - Bộ trưởng Bộ Nội vụ, thành viên Hội đồng quốc phòng tối cao và một số đồng chí khác. Việc bảo vệ cán bộ của Chính phủ là một vinh dự và cũng là trách nhiệm lớn lao của Chi bộ và nhân dân Cúc Đường. Trong 2 ngày đoàn cán bộ nghỉ chân tại địa phương, nhân dân Cúc Đường đã làm tốt công tác phòng gian bảo mật, đảm bảo sự an toàn tuyệt đối cho cán bộ của Đảng.

Cuối năm 1949, đầu năm 1950, các cơ quan của Liên khu I về đóng ở xóm Mân (nay là xóm Tân Sơn) và xóm Cúc (nay là xóm Trường Sơn), văn phòng làm việc đặt tại nhà đồng chí Nông Tiến Hỷ. Cũng trong những năm 1949-1950, trường Đảng Hoàng Văn Thụ về đóng tại địa bàn xã. Trong suốt thời gian các cơ quan, đơn vị đóng trụ

sở trên địa bàn xã, nhân dân Cúc Đường đều tự nguyện nhường ruộng nương, nhà cửa để các cán bộ cơ quan ở và đặt nơi làm việc. Đồng thời làm tốt công tác an ninh chính trị, đảm bảo giữ bí mật tuyệt đối, không để xảy ra bất cứ sự việc gì đáng tiếc trong thời gian các đơn vị ở lại địa bàn.

Mặc dù là vùng tự do, nhưng thực dân Pháp vẫn đặt 1 hệ thống cứ điểm có lực lượng mạnh, kiên cố, đồng thời dung dưỡng tay sai, gián điệp tung vào phá hoại khu căn cứ địa để chờ thời cơ thuận lợi sẽ tấn công vào căn cứ địa một lần nữa nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não của ta.

Trên địa bàn Võ Nhai nói chung và xã Cúc Đường nói riêng, lực lượng vũ trang tiếp tục được củng cố và phát triển. Chi bộ và các đoàn thể quần chúng đã tổ chức tuyên truyền dưới nhiều hình thức để vận động nam, nữ thanh niên trong xã gia nhập bộ đội, dân quân du kích và động viên nhân dân tham gia ủng hộ, xây dựng lực lượng bộ đội địa phương và dân quân du kích. Nhiều cấp ủy, đảng viên đã đi đầu, làm gương trong công tác này. Đại đội du kích xã Cúc Đường được biên chế thành Xã đội, do đồng chí Nông Tiến Hà làm Xã đội trưởng, thường xuyên tổ chức các buổi luyện tập, huấn luyện kĩ, chiến thuật chiến đấu. Lực lượng này vừa làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, vừa là nguồn bổ sung cho bộ đội huyện, tỉnh khi cần thiết. Nhân dân trong xã, mặc dù cuộc sống còn nhiều khó khăn nhưng vẫn đóng góp nhiều tiền bạc, lương thực, thực phẩm, quần áo, chăn màn và một số vũ khí tự tạo cho xã đội. Phong trào đỡ đầu chiến sĩ do Hội

Phụ nữ cứu quốc, Hội Mẹ chiến sĩ làm nòng cốt thu được nhiều kết quả, nhiều gia đình nhận chăm nuôi các chiến sĩ, lập "Hũ gạo kháng chiến" để ủng hộ cho bộ đội.

Năm 1949, xã Nghinh Tường tách khỏi cụm II, chỉ còn lại liên xã Cúc Đường - Vũ Chấn do đồng chí Nông Văn Giang làm Chủ tịch, đến năm 1950 là đồng chí Nông Tiến Hỷ làm Bí thư Chi bộ kiêm Chủ tịch. Đến năm 1952, đồng chí Hoàng Văn Hậu là Chủ tịch, đồng chí Hoàng Văn Cầm làm Bí thư Chi bộ.

Từ đầu năm 1950, chấp hành chỉ thị của tỉnh, cùng với việc triển khai huấn luyện sẵn sàng chiến đấu cho các lực lượng vũ trang, Huyện ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính huyện đã chỉ đạo các xã trong toàn huyện xây dựng xã và khu vực chiến đấu, đặc biệt là các xã La Hiên, Cúc Đường, Lâu Thượng, Phú Thượng và Tràng Xá là những nơi địch có khả năng càn quét sâu. Đồng thời, tuyên truyền vận động nhân dân cất giấu của cải, đào hầm hố trú ẩn, thích ứng với hoàn cảnh vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chống địch oanh tạc bằng máy bay, phòng địch tấn công. Tại Cúc Đường, dọc các trục đường chính vào các thôn trong xã đều có trạm gác do xã đội và thôn đội trực tiếp phụ trách. Mỗi trạm gác đều có sổ kiểm soát người lạ mặt ra vào.

Sự hoạt động thường xuyên, chặt chẽ của các trạm gác cùng những cố gắng trong công tác đánh địch của cán bộ, lực lượng dân quân du kích và những ủy viên trật tự thôn xã, vai trò của nhân dân các dân tộc trong phong trào

phòng gian bảo mật, thực hiện "Ba không" đã làm thất bại mọi âm mưu và hành động của gián điệp, Việt gian. Nhờ vậy, mặc dù có những cơ quan đóng trên địa bàn xã nhưng Pháp vẫn không thể tìm ra mục tiêu đánh phá, các cơ quan được bảo vệ an toàn, chu đáo.

Năm 1950 là năm đầu tiên Chi bộ và chính quyền xã Cúc Đường thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự theo Sắc lệnh ngày 4-11-1949. Các đoàn thể xã Cúc Đường tới từng nhà, động viên từng thanh niên lên đường nhập ngũ. Để anh em yên tâm đi chiến đấu, xã đặc biệt coi trọng việc thực hiện chính sách hậu phương quân đội với các gia đình thương binh, liệt sỹ và quân nhân tại ngũ, động viên toàn dân chăm sóc, giúp đỡ, giải quyết những khó khăn về vật chất, tinh thần đối với các gia đình nói trên, đồng thời mở những cuộc tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc, nhất là tầng lớp thanh niên hiểu rõ nghĩa vụ và trách nhiệm của tuổi trẻ đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Song song với nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang, sẵn sàng chiến đấu, việc tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để sẵn sàng kháng chiến, kiến quốc là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ xã Cúc Đường.

Là xã vùng núi diện tích đất canh tác không nhiều, mọi điều kiện đều ủng hộ cho kháng chiến, lực lượng trẻ, khỏe trên địa bàn xã đều tham gia dân quân, du kích, đi dân công... nên sản xuất chưa được chú trọng đúng mức. Toàn bộ diện tích đất trồng lúa nước của xã chỉ cấy được 1 vụ mùa, phương thức canh tác còn lạc hậu, phụ thuộc

nhiều vào thiên nhiên. Để cải thiện đời sống nhân dân, đảm bảo cung cấp một phần lương thực cho các cơ quan đóng trên địa bàn xã, huyện, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Chi bộ Cúc Đường khuyến khích nhân dân mở rộng thêm diện tích trồng lúa nương và các loại hoa màu khác. Một số biện pháp kỹ thuật được áp dụng vào sản xuất như đắp bờ, giữ nước, làm cỏ, bón phân được phát động thực hiện để tăng cao năng suất. Nhờ vậy, mặc dù thời tiết năm 1950 không thuận lợi nhưng sản lượng lương thực của nhân dân Cúc Đường vẫn đạt khá, đời sống của nhân dân tạm ổn định, số người bị đói và thiếu ăn lúc giáp hạt giảm nhiều so với các năm trước. Các phong trào ủng hộ kháng chiến đều được nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng.

Rút kinh nghiệm từ vụ sản xuất năm 1950, Chi bộ tiếp tục vận động nhân dân cấy hết diện tích, đúng thời vụ, cày sâu, bừa kỹ, làm cỏ, bón phân. Trước đây, nhân dân các dân tộc Cúc Đường có tập quán chăn nuôi thả rông, không thu phân. Để có phân bón cho sản xuất nông nghiệp, chính quyền và các đoàn thể đã vận động nhân dân làm chuồng cho gia súc và có chăn dắt để thực hiện khẩu hiệu "Sạch làng, tốt ruộng". Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh tế.

Để thúc đẩy sản xuất, ngày 14-7-1949, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã ban hành Sắc lệnh số 78 về giảm tô 25% cho nông dân, đem lại lợi ích thiết thực cho nông dân nghèo. Tiếp đó, ngày 1-5-1951, Chính phủ tiếp tục ban hành chính sách thuế nông nghiệp, quy định

đóng góp bằng tiền thay cho thóc nhằm khuyến khích những nông dân cần cù chịu khó và tích cực áp dụng kỹ thuật vào trồng trọt, sản xuất, phần vượt năng suất không phải tính thuế, đồng thời những nhà giàu có phải đóng góp cho đất nước nhiều hơn, xóa bỏ sự đóng góp không công bằng như trước đây.

Sự nghiệp giáo dục, y tế là một trong những nhiệm vụ quan trọng được Chi bộ xã quan tâm.

Trong những năm đầu sau ngày giành độc lập, hưởng ứng phong trào "Diệt giặc dốt" do Hồ Chủ tịch phát động, một số đồng bào Cúc Đường đã biết chữ. Nhưng đến năm 1947, do cuộc tấn công Thu - Đông của Pháp nên các lớp bình dân học vụ phải đóng cửa, nhiều giáo viên, học sinh gấp sách vở lên đường ra chiến trường, tình trạng tái mù chữ có nguy cơ xuất hiện. Vì vậy, sau khi Pháp rời khỏi Võ Nhai, phong trào lại tiếp tục được khôi phục. Từ năm 1948-1950, số lớp học, số giáo viên và học sinh ngày càng tăng. Hết năm 1950, Cúc Đường là 1 trong 5 xã của huyện Võ Nhai được công nhận là xã đã hoàn thành thanh toán nạn mù chữ.

Sau năm 1948, trên địa bàn xã vẫn chưa xây dựng được các cơ sở y tế. Các bệnh dịch như bệnh sốt rét, bệnh bướu cổ dẫn đến tuổi thọ bình quân thấp, nạn hữu sinh vô dưỡng phổ biến trong nhân dân. Nhiều người chưa biết dùng thuốc chữa bệnh, môi trường sống và nhiều tập tục lạc hậu từ lâu đời còn gây nhiễm bệnh cho nhiều người. Từ năm 1948 trở đi, được sự hỗ trợ của huyện Võ Nhai, xã đã chỉ đạo đội ngũ vệ sinh viên các thôn vận động nhân

dân ăn chín, uống sôi, làm chuồng trâu, chuồng lợn xa nhà, có nếp sống vệ sinh, sạch sẽ và phòng chống các dịch bệnh, đặc biệt là phòng chống bệnh sốt rét. Nhờ những hoạt động tích cực đó, trong suốt 9 năm kháng chiến, xã không có bệnh dịch lớn nào xảy ra, mọi người đều ý thức "Giữ vệ sinh là yêu nước", "Phòng bệnh hơn chữa bệnh".

Trong công tác xây dựng Đảng, từ năm 1948 đến 1955, ngoài việc duy trì nền nếp, chế độ sinh hoạt Đảng, bồi dưỡng đảng viên, Chi bộ Cúc Đường còn trải qua nhiều đợt củng cố Đảng và chỉnh huấn trong Đảng. Ngày 6- 1-1951, toàn chi bộ thực hiện cuộc tổng phê bình. Tiếp đó, trong năm 1952, Cúc Đường là 1 trong 2 chi bộ của Võ Nhai (Cúc Đường và Thượng Nung) được Trung ương chọn làm nơi chỉ đạo thực nghiệm củng cố chi bộ, lấy kinh nghiệm áp dụng ra các chi bộ khác trong huyện. Thông qua các đợt củng cố Đảng, chất lượng đảng viên dần được nâng cao. Tư tưởng ngại khó, ngại khổ, sợ hy sinh, tranh giành ảnh hưởng cá nhân dần được loại bỏ.

Từ năm 1950, Mỹ ngày càng can thiệp sâu vào các nước Đông Dương. Đến năm 1954, viện trợ quân sự của Mỹ đã chiếm 73% tổng ngân sách chiến tranh của Pháp ở Đông Dương. Được Mỹ viện trợ, thực dân Pháp tìm những thủ đoạn mới với hy vọng sẽ giành thắng lợi ở Việt Nam và Đông Dương. Một mặt, Pháp và Mỹ ra sức xây dựng chính phủ bù nhìn, mặt khác, tăng cường lực lượng quân sự để bình định và tìm cách phản công lực lượng vũ trang cách mạng, hòng giành lại quyền chủ động trên chiến trường.

Sau các chiến dịch Trần Hưng Đạo, Hoàng Hoa Thám, Quang Trung (1950-1951) về cơ bản quân ta vẫn chưa giành được các thắng lợi lớn. Vì vậy, từ năm 1951, Trung ương tiếp tục mở các chiến dịch lớn như Chiến dịch Hòa Bình, Chiến dịch Tây Bắc, Chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ nhằm mở rộng vùng giải phóng, đẩy mạnh chiến tranh du kích vùng địch hậu, tạo điều kiện căn bản cho các hoạt động ngoại giao nhằm có lợi cho ta.

Đầu năm 1953, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đang bước vào giai đoạn quyết liệt, trước yêu cầu động viên sức người, sức của cho tiền tuyến và để bồi dưỡng sức dân, nhất là nông dân, Đảng và Chính phủ đã quyết định phát động quần chúng triệt để giảm tô và thực hiện cải cách ruộng đất ngay ở các vùng tự do. Tháng 11-1953, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thông qua "Cương lĩnh ruộng đất" và quyết định cải cách ruộng đất trong kháng chiến. Xã Cúc Đường nói riêng và huyện Võ Nhai nói chung được Trung ương chỉ đạo tiến hành giảm tô, cải cách ruộng đất ngay trong đợt 1, trong kháng chiến chống Pháp.

Cúc Đường là xã miền núi, chưa có sự phân hóa giai cấp sâu sắc, vì vậy, xã Cúc Đường không nằm trong diện phải tiến hành cải cách ruộng đất mà chỉ thực hiện giảm tô. Trong quá trình thực hiện, các đội giảm tô đã kết hợp chỉnh đốn tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể, chia lại ruộng đất cho nông dân. Sau giảm tô, nông dân phấn khởi sản xuất, bộ máy lãnh đạo cơ sở Đảng, chính quyền và các đoàn thể được củng cố, kiện toàn.

Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi, kết thúc 56 ngày đêm chiến đấu gian khổ, hy sinh của quân và dân ta. Đây cũng là kết quả trực tiếp, cao nhất của chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 và là đỉnh cao của 9 năm kháng chiến chống Pháp của dân tộc ta, buộc Pháp phải kí Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương, thừa nhận nguyên tắc về độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào và Campuchia.

Trong sự thành công đó, có một phần đóng góp của nhân dân Cúc Đường, làm nghĩa vụ hậu phương, cả xã đã động viên 30 thanh niên lên đường tòng quân giết giặc, hàng chục người khác tham gia thanh niên xung phong phục vụ chiến dịch Tây Bắc và ủng hộ gần 10 con trâu cho chiến dịch Điện Biên Phủ.

Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, quân và dân xã Cúc Đường luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, chống mọi âm mưu, thủ đoạn phá hoại của kẻ địch. Đập tan nhiều đợt càn quét, bảo vệ an toàn cho các đơn vị bộ đội và cơ quan của Đảng và Chính phủ đóng trên địa bàn xã. Nghe theo tiếng gọi của quê hương, cả xã có hàng trăm thanh niên lên đường nhập ngũ, nhiều người tham gia thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Kết thúc chiến tranh, cả xã có 1 người là tử sĩ[1] (đồng chí Hoàng Văn Tịnh). Những cá nhân có nhiều thành tích trong kháng chiến được Đảng và Nhà nước tặng thưởng

---

1. Tử sĩ là người có công với cách mạng nhưng chết trong thời gian tại ngũ do ốm đau, tai nạn bất thường.

huân chương và huy chương đó là: các đồng chí Nông Tiến Hỷ, Hoàng Văn Bộ, Hoàng Văn Hình, Nông Tiến Thịnh, Ma Văn Vẹn được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba; đồng chí Hoàng Văn Giai, Nông Văn Nhân, Hoàng Văn Ích, Nông Tiến Hòa được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; đồng chí Nông Văn Giang được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì.

Những thành tích mà chi bộ Đảng Cúc Đường đạt được là nguồn động lực to lớn, cổ vũ và động viên toàn thể cán bộ và nhân dân xã Cúc Đường bắt tay vào nhiệm vụ cách mạng mới: Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và thực hiện nghĩa vụ hậu phương đối với tiền tuyến lớn miền Nam, thống nhất đất nước.

Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, CHỐNG HAI CUỘC CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA MỸ, GÓP PHẦN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. CHI BỘ ĐẢNG XÃ CÚC ĐƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC KINH TẾ, CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1954-1965)

1. Khôi phục và phát triển kinh tế (1954-1957)

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, Hiệp định Giơnevơ về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng và bước vào thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Miền Nam tiếp tục thực hiện cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Tháng 9-1954, Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đề ra đường lối trong giai đoạn mới và nhiệm vụ cấp thiết cho toàn Đảng, toàn dân

lúc này là: "Hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế..."[1].

Bước vào thời kỳ cách mạng mới, Chi bộ và nhân dân Cúc Đường tiếp tục phát huy tinh thần yêu nước, tự lực, tự cường, cần cù trong lao động, sản xuất để xây dựng và bảo vệ quê hương. Xã Cúc Đường nói riêng và huyện Võ Nhai nói chung là nơi ít bị địch tấn công, càn quét, từ năm 1948 đã là An toàn khu của Trung ương Đảng nên sớm có điều kiện hòa bình để xây dựng chế độ mới, làm tròn nghĩa vụ hậu phương với kháng chiến. Sau ngày miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, nhân dân Cúc Đường càng thêm tin tưởng, phấn khởi, yên tâm lao động sản xuất và phát triển kinh tế, văn hóa, từng bước cải thiện đời sống. Đội ngũ cán bộ xã đa phần là những người có nhiều kinh nghiệm, có tinh thần nhiệt tình cách mạng, được rèn luyện trong chiến tranh.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, xã còn có nhiều khó khăn. Một bộ phận cán bộ, nhân dân có tư tưởng nghỉ ngơi, xả hơi. Những cán bộ có tư tưởng vững vàng thì trình độ chưa cao, năng lực lãnh đạo còn hạn chế. Trong khi đó là xã vùng cao, cơ sở hạ tầng chưa có, giao thông đi lại khó khăn, kinh tế kém phát triển, trình độ dân trí thấp, nhân dân còn duy trì nhiều phong tục tập quán lạc hậu... Những khó khăn đó là thử thách đòi hỏi đội ngũ cán bộ xã phải có quyết tâm cao, chung sức,

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 9, 1977, tr 246.

đồng lòng cùng nhân dân vượt lên khó khăn, xây dựng lại quê hương.

Tháng 8-1954, Huyện ủy Võ Nhai triệu tập Hội nghị tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ và nhân dân về nội dung của Hiệp định Giơnevơ và Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch. Từ đầu năm 1955, Chi bộ Cúc Đường phát động nhân dân tham gia phong trào "Thi đua yêu nước chống Mỹ" và hưởng ứng cuộc vận động lấy chữ ký vào bản kiến nghị đòi triệt để cấm vũ khí nguyên tử, đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ. Thông qua các hoạt động đó, tư tưởng của cán bộ và nhân dân ngày càng được củng cố, phấn khởi tăng gia sản xuất, cảnh giác với các âm mưu dụ dỗ di cư của bọn phản động.

Để thuận lợi cho công tác lãnh đạo, điều hành bộ máy chính quyền và các tổ chức đoàn thể, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội ở tất cả các khu vực, cuối năm 1955, Huyện ủy Võ Nhai quyết định tách liên xã Cúc Đường - Vũ Chấn thành 2 xã với địa giới hành chính như trước năm 1946. Sau khi tách xã, Ủy ban hành chính xã Cúc Đường được kiện toàn lại, ông Nông Văn Nhân làm Chủ tịch Ủy ban, ông Hoàng Văn Thoạn và đồng chí Triệu Tiến Phụng làm Phó Chủ tịch, ông Nguyễn Văn Đài, đồng chí Ma Tiến Vinh, đồng chí Ma Văn Thắc, bà Nông Thị Cận làm Ủy viên. Chi bộ Đảng xã Cúc Đường do đồng chí Hoàng Văn Bộ làm Bí thư.

Sau khi củng cố tổ chức Đảng và chính quyền, các đoàn thể quần chúng cũng được kiện toàn, làm nòng cốt thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hội

Phụ nữ, Đoàn Thanh niên được củng cố cả về tổ chức và nhân sự, số lượng hội viên ngày càng đông. Hội viên Hội Phụ nữ đã có nhiều cố gắng trong công tác đoàn thể, đảm nhiệm tốt việc nhà để chồng con yên tâm chiến đấu; đồng thời chính các chị em cũng thường xuyên đi dân công, mỗi đợt 4 tháng, được Trung ương Hội tặng bằng khen.

Năm 1956, Trung ương Đảng và Chính phủ phát động thành lập Khu tự trị Việt Bắc, một đoàn cán bộ của tỉnh Thái Nguyên được cử về Cúc Đường để tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của việc thành lập Khu tự trị, đường lối chính sách của Đảng và phương hướng phát triển sản xuất. Sau đợt học tập, về cơ bản nhân dân Cúc Đường đều tán thành chủ trương thành lập Khu tự trị, thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Nhà nước trong tất cả các lĩnh vực.

Trong các công việc cần làm ngay sau ngày đất nước hòa bình, việc đẩy mạnh sản xuất, từng bước khôi phục và phát triển kinh tế, giải quyết nạn đói, ổn định đời sống nhân dân được coi là công việc quan trọng bậc nhất. Công tác thủy lợi được coi là biện pháp hàng đầu để nâng cao năng suất cây trồng. Hệ thống mương, phai, giếng, ao được sửa chữa và đào mới. Các biện pháp kỹ thuật như làm cỏ nhiều đợt, bón phân, dùng cày bừa cải tiến, xử lý giống được các ban ngành đoàn thể vận động nhân dân áp dụng vào sản xuất. Nhờ nhiều biện pháp nên hàng chục mẫu đất canh tác được đưa vào sản xuất trở lại, đem lại năng suất cao.

Trong quá trình khôi phục và phát triển kinh tế, Chi bộ chú trọng lãnh đạo nhân dân tham gia phong trào tổ đổi công chấm điểm để tiến tới xây dựng hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp. Một số cán bộ xã được cử đi tập huấn ở huyện về phương thức tiến hành tổ đổi công. Mỗi tổ là một tập hợp từ 3-5 gia đình ở gần nhau, cùng tham gia các công việc sản xuất như cấy, gặt, chống hạn, chống úng cho kịp thời vụ. Xóm Cúc được chọn là xóm thí điểm thực hiện phong trào tổ đổi công để rút kinh nghiệm ra các xóm khác.

Lĩnh vực chăn nuôi cũng có những bước phát triển mới. Đàn trâu, bò - nguồn sức kéo chủ yếu trong nông nghiệp được chăm sóc tốt hơn. Tình trạng thả rông đã giảm. Một số gia đình đã làm chuồng, che chắn phên, lót rơm rạ cho trâu, bò nằm tránh mưa, rét... Số lượng đàn lợn, gà cũng ngày càng tăng, đảm bảo đáp ứng một phần nhu cầu thực phẩm của nhân dân.

Song song với công tác khôi phục kinh tế, công tác văn hóa, giáo dục cũng được chú trọng. Phong trào Bình dân học vụ tiếp tục được duy trì. Một số lớp vỡ lòng được tổ chức ở các xóm. Học sinh một số gia đình có điều kiện sau khi học xong cấp I đã theo học trường cấp II huyện. Một số cán bộ y tế xã được cử đi học các lớp đào tạo về y tế của Phòng y tế huyện. Phong trào "Ba sạch"[1], làm hố xí, chuồng trâu, quét dọn vệ sinh, dùng thuốc khi ốm đau được phát động rộng rãi trong nhân dân.

---

1. Ăn sạch, uống sạch, ở sạch.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và kế hoạch của Tỉnh ủy về thực hiện công tác tổ chức sửa sai, xã đã tiến hành phối hợp với đoàn cán bộ cấp trên tổ chức cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân học tập tài liệu và phương pháp tiến hành sửa sai. Đến giữa năm 1957, công tác sửa sai trên địa bàn xã về cơ bản được hoàn thành, trong tháng 4-1957, Chi bộ Đảng xã Cúc Đường tổ chức Đại hội Chi bộ. Đồng chí Hoàng Văn Bộ được bầu làm Bí thư Chi bộ. Sau sửa sai, các gia đình bị quy sai thành phần được sửa lại cho đúng, các cán bộ, đảng viên bị oan sai được phục hồi Đảng tịch và chức vụ...

Thắng lợi của công tác sửa sai và củng cố tổ chức Đảng đã góp phần tạo nên không khí thi đua lao động sản xuất và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước. Cúc Đường là một trong những xã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu đóng thuế nông nghiệp.

Từ năm 1954-1957, nhân dân xã Cúc Đường đã tiến hành khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương sau chiến tranh, thực hiện sửa sai sau giảm tô. Tuy gặp nhiều khó khăn nhưng dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng mà trực tiếp là Huyện ủy Võ Nhai, Chi bộ Đảng xã Cúc Đường đã giành được những thắng lợi cơ bản: Sản xuất được phục hồi và phát triển; đời sống người dân ổn định và từng bước được cải thiện... Đây là nền tảng, động lực để nhân dân Cúc Đường bước vào thời kỳ xây dựng nông thôn mới, đi lên chủ nghĩa xã hội.

2. Chi bộ Đảng Cúc Đường lãnh đạo nhân dân thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa, từng bước tiến lên lối làm ăn tập thể (1958-1960)

Sau 3 năm tiến hành khôi phục kinh tế, miền Bắc sôi nổi bước vào thời kỳ cải tạo xã hội nghĩa. Trong Thư chúc mừng năm mới ngày 1-1-1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố trước toàn thể nhân dân: "Thời kỳ khôi phục kinh tế đã kết thúc và mở đầu thời kỳ phát triển kinh tế một cách có kế hoạch. Đó là một tiến bộ trong sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Phát triển kinh tế và văn hóa tức là dần dần xây dựng chủ nghĩa xã hội. Xây dựng chủ nghĩa xã hội là một cuộc đấu tranh cách mạng, phức tạp, gian khổ và lâu dài"[1].

Tại hội nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (19-3-1958) và kỳ họp thứ 8 của Quốc hội khóa I (16-4-1958), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Nhiệm vụ trước mắt của nhân dân ta là ra sức xây dựng và củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, đồng thời đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà... Cách mạng xã hội chủ nghĩa là nhằm xóa bỏ mọi chế độ người bóc lột người ở nước ta, nhằm đưa lại đời sống ấm no cho toàn dân ta"[2]. Trung tuần tháng 1-1958, Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp chủ trương bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa trong 3 năm (1958-1960). Hội nghị xác định trong 3 năm phải tập trung hoàn thành cơ bản công cuộc cải tạo xã hội chủ

1, 2. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia. H, 1996. tr 3, 156.

nghĩa đối với nền nông nghiệp và ra sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh.

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, cùng với giai cấp nông dân miền Bắc, xã Cúc Đường đi vào công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng và phát triển toàn diện, vững chắc các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội.

Song, đây là thời kỳ đất nước ta đang đứng trước những khó khăn, thử thách lớn. Ở miền Nam, bọn Mỹ - ngụy ra sức phá hoại Hiệp định Giơ-ne-vơ, đàn áp, trả thù những người kháng chiến, lập ấp chiến lược, dồn dân, hô hào "Bắc tiến", "Lấp sông Bến Hải"... Ở miền Bắc, tuy hòa bình nhưng chúng ta vẫn chưa tạo dựng được một nền tảng vững chắc để "vĩnh viễn xóa bỏ giai cấp bóc lột cùng tàn dư của nó". Năm 1958, ngay sau khi Nhà nước ban hành "Điều lệ hợp tác xã nông nghiệp", Chi bộ Đảng đã kết hợp với chính quyền và các đoàn thể quần chúng tổ chức nhiều buổi học tập, nghiên cứu để phổ biến rộng rãi điều lệ cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Để vận động nhân dân vào hợp tác xã, Chi bộ đã quán triệt tất cả cán bộ, đảng viên trong xã phải đi đầu, làm gương cho nhân dân noi theo. Từ năm 1957, các tổ đổi công đã xuất hiện trên địa bàn xã, sau 3 vụ lúa, đến cuối năm 1959, đầu năm 1960, thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Huyện ủy Võ Nhai, Chi bộ Cúc Đường quyết định thành lập hợp tác xã nông nghiệp xóm Cúc do

ông Nông Văn Giang làm Chủ nhiệm, hơn 95%[1] số hộ nông dân trong xã tình nguyện gia nhập hợp tác xã. Tiếp theo, xóm Mân cũng thành lập hợp tác xã nông nghiệp do ông Ma Văn Thắc làm Chủ nhiệm, có hơn 80%[2] số hộ trong xóm tham gia. Học tập kinh nghiệm xây dựng hợp tác xã ở xóm Cúc và xóm Mân, xóm Nhò cũng thành lập 2 hợp tác xã: Hợp tác xã Đồng Tâm do ông Ma Văn Vũ làm Chủ nhiệm, Hợp tác xã Đồng Tiến do ông Ma Văn Tịnh làm Chủ nhiệm.

Sau khi thành lập, các hợp tác xã tiến hành kiện toàn bộ máy Ban Quản trị gồm có 1 chủ nhiệm, 1 phó chủ nhiệm... Bên dưới mỗi hợp tác xã là các tổ sản xuất do đội trưởng trực tiếp điều hành các công việc hàng ngày, giám sát thời gian làm việc, từ đó bình công chấm điểm cho xã viên. Người nào làm nhiều hưởng nhiều, người nào làm ít hưởng ít. Các gia đình neo người, gia đình chính sách được hưởng chế độ ưu tiên của tập thể và được nhận trợ cấp vào các ngày lễ tết.

Bước đầu các hợp tác xã đều tiến hành xây dựng cơ sở vật chất, công hữu hóa công cụ sản xuất như: trâu, bò, cày, bừa... Sức kéo của hợp tác xã chủ yếu là trâu, bò.

Sau khi các hợp tác xã chuẩn bị kế hoạch sản xuất năm 1960 và chuẩn bị sản xuất vụ mùa thì huyện có hướng dẫn hợp nhất một số hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã lớn. Theo hướng dẫn đó, Hợp tác xã xóm Cúc và Hợp tác xã

---

1. Chỉ có 1 hộ không vào.

2. Chỉ có 3 hộ không vào.

xóm Mân được sáp nhập vào thành Hợp tác xã Cúc Mân do ông Lương Văn Hòe làm Chủ nhiệm, huy động xã viên đóng góp cổ phần tính bằng tiền, góp trâu, bò, ruộng đất và trả hoa lợi 25%. Đến năm 1961, Hợp tác xã Đồng Tâm và Đồng Tiến cũng sáp nhập thành Hợp tác xã xóm Nhò do ông Ma Văn Tịnh làm Chủ nhiệm.

Qua các vụ sản xuất, trong 2 năm (1959-1960), với phương thức làm ăn theo lối tập thể, bà con nông dân xã Cúc Đường vô cùng phấn khởi trước những thành quả đạt được. Từ đó, nhân dân thêm tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và ra sức thi đua lao động đẩy mạnh sản xuất, quyết tâm xây dựng lại quê hương.

Tuy nhiên, đến năm 1962, do không được quan tâm củng cố, thiên tai xảy ra liên tiếp, trình độ quản lý của cán bộ hợp tác xã còn yếu, không xây dựng được kế hoạch sản xuất, thu nhập của xã viên thấp, nhiều người muốn xin ra khỏi hợp tác xã. Cuối năm 1962, phong trào hợp tác xã toàn huyện có chiều hướng tan rã, cả huyện chỉ còn 24% số hợp tác xã còn hoạt động. Các hợp tác xã ở Cúc Đường nằm trong diện tan vỡ. Xã viên lại trở về làm ăn cá thể, ruộng ai người ấy làm, tài sản của nhà ai nhà ấy sử dụng.

Giữa lúc phong trào hợp tác xã ở Cúc Đường nói riêng và Võ Nhai nói chung đang gặp nhiều khó khăn thì Đại hội Đại biểu lần thứ VII (26-29/4/1962) và lần thứ VIII (27/4-1/5/1963) của Đảng bộ huyện Võ Nhai được tiến hành. Các đại hội đã đánh giá những nguyên nhân dẫn đến tình trạng tan vỡ của hợp tác xã và ra Nghị quyết: "...cán

bộ, đảng viên gương mẫu xây dựng hợp tác xã, củng cố lại các hợp tác xã bị tan vỡ và chú ý xây dựng phong trào tổ đổi công"[1] và đặt ra chỉ tiêu đến cuối năm 1964 phải hoàn thành khôi phục các hợp tác xã bị vỡ.

Tình trạng yếu kém của phong trào hợp tác hóa ở Võ Nhai đã được Trung ương Đảng, Bác Hồ, Khu ủy và Tỉnh ủy quan tâm phê bình, nhắc nhở, động viên.

Trước tình hình đó, huyện Võ Nhai quyết định cử cán bộ về củng cố lại tinh thần cho cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc ở các hợp tác xã bị tan vỡ trong đó có bà con nông dân Cúc Đường. Phối hợp với cán bộ của huyện, Chi bộ Cúc Đường cùng chính quyền và các ban ngành đoàn thể tổ chức nhiều buổi họp giải thích cho nhân dân nghe về những nguyên nhân tan vỡ của hợp tác xã và sự ưu việt cũng như yêu cầu hợp tác hóa. Với những hộ còn chần chừ, cán bộ xã tới từng nhà, từng gia đình động viên, giải thích, vận động nhân dân vào lại hợp tác xã để tiếp tục làm ăn tập thể.

Tháng 2-1964, được sự quan tâm của Khu ủy Việt Bắc, Thường vụ Khu ủy cử đồng chí Hoàng Bắc Dũng, Phó Bí thư Khu ủy - Chủ tịch Ủy ban hành chính khu về xã kiểm tra tình hình và củng cố lại phong trào hợp tác xã. Đồng chí đã triệu tập Hội nghị Chi bộ Đảng tại Trường tiểu học khu vực cây đa xóm Cúc. Tại Hội nghị, đồng chí đã giao nhiệm vụ cho Chi bộ Đảng phải phục hồi lại hợp

---

1. Biên bản Đại hội Đảng bộ huyện Võ Nhai tháng 4-1963, lưu trữ tại Huyện ủy.

tác xã ngay sau vụ mùa năm 1964, đảm bảo có kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo tốt.

Sau đồng chí Hoàng Bắc Dũng, đồng chí Nông Văn Hỏa - Tỉnh ủy viên cũng về Võ Nhai và xuống xã Cúc Đường để nhắc nhở, động viên, củng cố lại các hợp tác xã.

Thực hiện chủ trương nghị quyết của Khu ủy, Tỉnh ủy, Huyện ủy và sự chỉ đạo của các đồng chí lãnh đạo cấp trên, tháng 1-1964, Chi bộ Cúc Đường quyết định chọn xóm Cúc làm nơi thí điểm xây dựng lại hợp tác xã. Sau một thời gian ngắn vận động, Hợp tác xã xóm Cúc được tái thành lập đạt gần 100%[1]. Tiếp đó, xóm Mân và xóm Nhò cũng tiến hành khôi phục lại các hợp tác xã, tỷ lệ đạt trên 90%.

Các hợp tác xã được củng cố có tác động tích cực đến phong trào sản xuất trong xã. Diện tích cấy lúa mùa được mở rộng, diện tích trồng ngô tăng, một số cây công nghiệp như đỗ tương, bông, lạc... được đưa vào trồng ở một số diện tích. Công tác thủy lợi được chú trọng đảm bảo cung cấp nước tưới cho một phần diện tích đất canh tác. Cùng với đó, các biện pháp cày sâu, cấy dày, ngâm thóc giống 3 sôi 2 lạnh, gieo mạ thưa, làm cỏ nhiều lượt... được áp dụng. Đoàn Thanh niên vận động các đoàn viên tham gia phong trào làm phân bón ruộng lấy thêm chất dinh dưỡng cho cây trồng. Tuy nhiên, do hạn hán kéo dài, phong trào hợp tác xã chưa vững, việc chăm sóc lúa chưa được quan tâm đầy đủ nên năng suất, sản lượng quy thóc còn bấp bênh.

---

1. Chỉ trừ 1 hộ không tham gia.

Hưởng ứng phong trào "Ba ngọn cờ hồng", năm 1960, xã đã thành lập hợp tác xã mua bán do ông Lý Văn Cảnh làm Chủ nhiệm. Hợp tác xã đã mở được cửa hàng mua bán đặt tại xóm Mân, đây là 1 trong 5 cửa hàng mua bán đầu tiên của huyện Võ Nhai.

Sự ra đời của hợp tác xã mua bán và cửa hàng mua bán đã góp phần cung cấp nguồn hàng đến tận tay người tiêu dùng, nâng cao một bước đời sống của nhân dân trong xã Cúc Đường.

Kinh tế phát triển, đời sống của nhân dân được cải thiện. Tình trạng thiếu ăn lúc giáp hạt đã được khắc phục. Nhiều gia đình trước đây một năm thiếu ăn từ 3 đến 6 tháng nay đã tạm đủ ăn, thu nhập của đồng bào Tày tăng từ 321,6kg thóc/người/năm (năm 1960) tăng lên 420kg thóc/người/năm (năm 1964). Một số gia đình đã mua được xe đạp, chăn màn, quần áo rét...

Là xã có diện tích đất trồng rừng lớn, sản xuất lâm nghiệp được coi là một ngành kinh tế quan trọng của địa phương. Sản lượng gỗ khai thác ngày càng tăng. Do nạn khai thác rừng và tập quán du canh du cư đốt rừng làm nương của một số đồng bào dân tộc nên diện tích rừng trước năm 1962 bị suy giảm nhiều. Từ năm 1963, phong trào trồng cây gây rừng được phát động rộng rãi trong nhân dân và bước đầu đạt kết quả khá.

Từ năm 1960, nhu cầu về đường giao thông trở nên quan trọng đối với địa phương. Đến năm 1964, được sự giúp đỡ của Nhà nước và nhân dân, tuyến đường trục La Hiên - Cúc Đường và Cúc Đường - Thượng Nung được hoàn thành và đưa vào sử dụng, ô tô đã có thể đi tới khu

vực trung tâm của xã. Các tuyến đường nội xã, liên thôn, liên xóm cũng được xã quan tâm đầu tư xây dựng, việc đi lại của nhân dân thuận lợi hơn trước.

Sự nghiệp văn hóa, giáo dục trong xã có những bước phát triển đáng kể. Hưởng ứng phong trào thi đua "Thu - Đông diệt dốt" của Tỉnh ủy, "Chiến dịch diệt dốt Nông Văn Cún" của Huyện ủy, đông đảo quần chúng nhân dân tham gia các lớp bình dân học vụ, bổ túc văn hóa. Năm 1960, trường Phổ thông cơ sở Cúc Đường được thành lập do thầy Lương Văn Vi làm Hiệu trưởng, là ngôi trường chung của học sinh 6 xã: Cúc Đường, Vũ Chấn, Nghinh Tường, Sảng Mộc, Thượng Nung, Thần Sa. Những ngày đầu mới thành lập tuy cơ sở vật chất còn đơn sơ, nghèo nàn nhưng thầy và trò vẫn cố gắng vượt lên trên những khó khăn để tham gia "diệt dốt".

Công tác thông tin tuyên truyền có nhiều chuyển biến tích cực. Xã đã tổ chức được các đội văn nghệ quần chúng thường xuyên tổ chức biểu diễn để phục vụ nhân dân. Nội dung các tiết mục là ca ngợi cuộc sống mới, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hàng năm, đội chiếu bóng của huyện đều về xã chiếu phim từ 1-3 buổi. Nhân dân bước đầu đã được tiếp xúc với một số sách báo do huyện phát về. Qua đó, tư tưởng văn hóa của nhân dân được nâng lên, một số tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan có xu hướng giảm hẳn.

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được chú trọng. Các cán bộ y tế đã kết hợp với đội ngũ

y tế viên ở các thôn vận động nhân dân thực hiện "Ba sạch" (ăn sạch, uống sạch, ở sạch), "Ba diệt" (diệt ruồi, diệt muỗi, diệt chuột). Khoảng 80% các gia đình ở Cúc Đường đã làm chuồng trâu, bò xa nhà, đào giếng nước và có khoảng 95% số gia đình đã nằm màn và uống nước đun sôi để nguội.

Để chống lại âm mưu phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ, Chi bộ và chính quyền đã thường xuyên giáo dục nhân dân nâng cao cảnh giác, chăm lo công tác bảo vệ trật tự trị an, nhằm phát hiện kịp thời các phần tử phản động chống phá cách mạng. Đồng thời, Chi bộ cũng tiếp tục xây dựng và củng cố mạng lưới an ninh nhân dân. Kết hợp với Huyện đội, Ban Quân sự xã đã tổ chức nhiều buổi huấn luyện chính trị, kỹ thuật và trình độ chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương. Đến năm 1964, tất cả các chiến sỹ đã nắm vững những động tác quân sự cơ bản như: kỹ thuật, chiến thuật bắn súng, ném lựu đạn, đào hầm phòng tránh... sẵn sàng bổ sung vào lực lượng quân đội thường trực khi cần thiết. Phong trào "Ba nhất", "Quyết thắng" và chiến sĩ dân quân "Tiên tiến" diễn ra khá sôi nổi trong toàn xã.

Kế hoạch 5 năm đang được thực hiện thì tháng 8-1964, đế quốc Mỹ dựng lên sự kiện Vịnh Bắc Bộ, cho máy bay, tàu chiến tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc. Thanh niên Cúc Đường cùng với thanh niên huyện Võ Nhai hăng hái hưởng ứng phong trào "Ba sẵn sàng" lên đường cầm súng đánh giặc, nêu cao quyết tâm bảo vệ Tổ quốc. Hướng về miền Nam ruột thịt, Chi bộ và nhân

dân Cúc Đường sôi nổi thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Mỗi người làm việc bằng hai để đền đáp đồng bào miền Nam ruột thịt".

Hoàn thành kế hoạch 5 năm (1961-1965), xã Cúc Đường đã có bước tiến về mọi mặt: Kinh tế - xã hội phát triển; an ninh chính trị ổn định; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện. Thắng lợi này là cơ sở để Chi bộ và nhân dân Cúc Đường bước vào thời kỳ xây dựng, bảo vệ quê hương đất nước trước cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ leo thang ra miền Bắc.

II. ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TÍCH CỰC XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG, GÓP PHẦN LÀM THẤT BẠI 2 CUỘC CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA MỸ, TIẾN TỚI THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975)

1. Đảng bộ xã Cúc Đường được thành lập lãnh đạo nhân dân vừa chiến đấu vừa sản xuất chống lại cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (1965-1968)

Thất bại nặng nề trong chiến lược "chiến tranh đặc biệt" ở miền Nam, năm 1965 đế quốc Mỹ chuyển sang chiến lược "chiến tranh cục bộ", ồ ạt đưa quân viễn chinh và chư hầu vào miền Nam Việt Nam. Đồng thời gây chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân ra miền Bắc nhằm ngăn chặn sự chi viện của hậu phương với tiền tuyến.

Trước tình hình đó, kỳ họp thứ 11 (tháng 3-1965) của Trung ương Đảng khóa III, đã chỉ rõ: "Âm mưu và hành

động chiến tranh của đế quốc Mỹ làm cho tình hình của cả nước có chiến tranh với mức độ khác nhau". Hội nghị khẳng định trong bất kỳ tình huống nào cũng phải bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Tháng 12-1965, Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tiếp tục chỉ rõ: Chống Mỹ cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng của cả dân tộc. Phải kịp thời chuyển hướng vừa sản xuất, vừa chiến đấu, xây dựng lực lượng quốc phòng, bảo vệ vững chắc miền Bắc xã hội chủ nghĩa, hết lòng chi viện cho miền Nam ruột thịt.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, quán triệt Nghị quyết của Huyện ủy, Chi bộ và nhân dân Cúc Đường nhanh chóng chuyển hướng mọi hoạt động cho phù hợp với thời chiến.

Nhiệm vụ quan trọng lúc này là làm tốt công tác phòng không nhân dân. Được sự chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy Võ Nhai, Chi bộ Cúc Đường cùng với chính quyền và các đoàn thể trong xã đã giáo dục, củng cố ý thức cho mỗi đảng viên, mỗi người dân hiểu rõ nội dung nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch và thể hiện thiết thực trong lao động, học tập và chiến đấu.

Lực lượng dân quân, du kích được củng cố, phát triển về số lượng, nâng cao chất lượng và trang bị vũ khí, đạn dược phục vụ chiến đấu. Ban Phòng không nhân dân xã Cúc Đường được thành lập để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức công tác phòng, tránh, đánh địch trên địa bàn xã. Cùng với đó, Ban Y tế phòng không nhân dân cũng được

thành lập sẵn sàng làm nhiệm vụ cứu thương, băng bó khi máy bay địch ném bom. Thực hiện Nghị quyết ngày 22-5-1965 của Huyện ủy, đồng chí Hoàng Văn Cầm - Bí thư Chi bộ, trực tiếp phụ trách quân sự, các đồng chí cấp ủy viên được phân công phụ trách Ban Chỉ huy xã đội, các chức vụ chỉ huy tiểu đội, trung đội đều do đảng viên đảm nhận. Hội Phụ nữ, Hội Mẹ chiến sĩ thường xuyên duy trì phát triển và đóng góp tích cực vào phong trào dân quân địa phương và động viên con cháu lên đường ra trận đánh Mỹ.

Nếp sống quân sự hóa dần được hình thành trên quê hương Cúc Đường. Chi bộ và nhân dân Cúc Đường đã sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu trực tiếp chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, giữ vững và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo chi viện cho chiến trường.

Các hợp tác xã được củng cố từ năm 1964 đến thời điểm này tiếp tục duy trì và phát triển. Vụ chiêm xuân 1966-1967, tuy Ban Thường vụ Huyện ủy có chủ trương chỉ đạo cấy tăng diện tích ngay từ đầu vụ nhưng do tình hình hạn hán kéo dài, thiếu nước cấy, thời tiết rét đậm, nhiều diện tích mạ bị chết, Hợp tác xã Trường Sơn và Lam Sơn đều thiếu mạ cấy.

Trước tình hình đó, hưởng ứng phong trào "Toàn Đảng, toàn dân ra quân làm thủy lợi", Đảng bộ đã phát động cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, hội viên phụ nữ, học sinh các cấp I, II ra đồng đắp đập, đắp bờ giữ nước, đào mương phai dẫn nước vào đồng. Thời kỳ này, Cúc Đường đã làm được 1 con mương dài 700m, giải quyết nước tưới cho nhiều diện tích ruộng nước.

Để bù đắp cho diện tích và sản lượng lúa bị thiếu hụt do thiên tai gây ra, Đảng bộ đã vận động nhân dân đẩy mạnh trồng ngô, khoai, sắn kết hợp với chăn nuôi gia súc, gia cầm. Nhờ vậy, về cơ bản xã vẫn hoàn thành chỉ tiêu thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, năm 1966, Hợp tác xã Đồng Tiến hoàn thành 100% chỉ tiêu nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước.

Địa bàn huyện Võ Nhai trong kháng chiến là căn cứ địa cách mạng, an toàn khu. Trong chiến tranh phá hoại, Tỉnh ủy xác định Võ Nhai là khu vực phòng thủ, có nhiệm vụ tiếp nhận và đảm bảo nơi ăn, ở, việc làm cho nhân dân và các cơ quan, đơn vị, trường học của tỉnh, khu và Trung ương đến sơ tán.

Đầu năm 1967, xã Cúc Đường vinh dự được đón Ủy ban hành chính Khu tự trị Việt Bắc về sơ tán, đóng trụ sở tại hang Lũng Hòa (xóm Cúc)[1] để lãnh đạo các tỉnh trong toàn Khu vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa chi viện cho miền Nam giải phóng và thống nhất đất nước. Đây là nguồn cổ vũ, động viên Chi bộ và nhân dân các dân tộc Cúc Đường có thêm sức mạnh củng cố phong trào hợp tác xã sản xuất phát triển, cụ thể là đã điều máy móc của Đội cơ giới số 2 Tổng cục lâm nghiệp giúp Cúc Đường đắp 1 đập chứa nước (hồ Nà Deng tại xóm Cúc).

Trong hoàn cảnh chiến tranh, trình độ, năng lực công tác của cán bộ còn nhiều hạn chế, trình độ dân trí chưa cao, công tác đảm bảo an ninh trật tự, tạo mọi điều kiện

---

1. Nay là xóm Trường Sơn.

thuận lợi để cán bộ Khu ở và làm việc còn nhiều khó khăn nhưng Chi bộ và nhân dân Cúc Đường vẫn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ cơ quan Ủy ban khu, không để xảy ra sự việc nào đáng tiếc.

Năm 1967, được sự cho phép của Ban Thường vụ Huyện ủy Võ Nhai, trong 2 ngày 13-14/4/1967, Đại hội Đảng bộ xã Cúc Đường lần thứ I, nhiệm kỳ 1967-1969 được tổ chức tại trường cấp I Tha Nêu. Tham dự Đại hội có 51 đảng viên trong đó có 49 đảng viên chính thức và 2 đảng viên dự bị. Đại hội đã công bố quyết định của Huyện ủy về việc thành lập Đảng bộ 2 cấp xã Cúc Đường, đề ra phương hướng nhiệm vụ của xã trong những năm tiếp theo, nêu cao quyết tâm sẵn sàng đánh địch và làm nghĩa vụ với tiền tuyến. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Hoàng Văn Cầm được bầu làm Bí thư[1], đồng chí Ma Văn Đễ làm Phó Bí thư, đồng chí Lương Văn Ý làm Ủy viên Thường vụ.

Ban Chấp hành Đảng bộ cũng quyết định đặt lại tên các xóm, theo đó xóm Cúc có tên gọi là xóm Trường Sơn, xóm Nhò 1 tên là xóm Lam Sơn, xóm Mân tên là xóm Tân Sơn.

Sự ra đời của Đảng bộ xã Cúc Đường là một sự kiện chính trị quan trọng đối với cán bộ và nhân dân trong xã. Đây là mốc son lịch sử, đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của tổ chức cơ sở Đảng tại địa phương. Phát huy truyền

---

1. Đến tháng 1-1968, đồng chí Lương Văn Ý được bầu làm Bí thư.

thống cách mạng vẻ vang của Chi bộ, Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường quyết tâm đoàn kết, phấn đấu, phát huy nội lực, linh hoạt, sáng tạo để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chính trị - xã hội mà Đảng và Nhà nước giao cho.

Năm 1966-1967, thầy và trò trường cấp I, II Cúc Đường phải dạy và học trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thiếu thốn về mọi mặt. Tuy nhiên, số lớp học và số học sinh các trường vẫn không ngừng tăng qua các năm.

Năm 1966, trạm xá xã Cúc Đường được xây dựng do ông Nông Văn Sinh làm Trạm trưởng. Tuy cơ sở vật chất ban đầu còn nhiều khó khăn, số giường bệnh có ít, chỉ có một vài loại thuốc chữa các bệnh thông thường nhưng cán bộ y tế vẫn làm tốt công tác khám và chữa bệnh cho nhân dân, những ca bệnh nặng được chuyển lên bệnh viện tuyến trên. Công tác tiêm chủng cho trẻ em bước đầu được thực hiện. Sau mỗi trận địch ném bom trên địa bàn xã và một số xã lân cận, Ban Y tế phòng không của xã đã kịp thời có mặt tại hiện trường, cấp cứu và đưa những người bị nạn về bệnh viện huyện cứu chữa.

Hơn 3 năm (1965-1968), mặc dù gặp nhiều khó khăn do thiên tai, địch họa lại phải làm tốt công tác sẵn sàng ứng chiến chống chiến tranh phá hoại của địch nhưng Chi bộ, Đảng bộ Cúc Đường vẫn lãnh đạo nhân dân phát huy truyền thống cách mạng, thực hiện thắng lợi nhiều mục tiêu kinh tế - xã hội, góp phần đánh bại chiến tranh của đế quốc Mỹ, chi viện kịp thời sức người, sức của cho chiến trường.

2. Tiếp tục giữ vững và phát triển kinh tế - văn hóa, sẵn sàng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ (1969-1972)

Đầu năm 1969, Ních-xơn trúng cử Tổng thống. Ngay sau đó, ông đã cho áp dụng thí điểm chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" ở miền Nam, tiếp tục gây ra nhiều tội ác với nhân dân ta. Ở miền Bắc, đế quốc Mỹ vẫn ngày đêm cho máy bay trinh sát và khiêu khích để chuẩn bị cho những bước phiêu lưu quân sự mới.

Trước những diễn biến mới của tình hình đất nước, trong 2 ngày 14-15/5/1969, Cúc Đường tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ II, nhiệm kỳ 1969-1973. Đại hội đã đánh giá những thành công và hạn chế của nhiệm kỳ đầu tiên. Đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội nêu rõ quyết tâm của Đảng bộ là: tập trung sức lực, đảm bảo cho yêu cầu của tiền tuyến, xây dựng kinh tế địa phương vững mạnh. Trong đó, nhiệm vụ cụ thể là: ra sức đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, cải tạo nền kinh tế nhỏ, củng cố vững chắc hợp tác xã nông nghiệp...

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Ma Văn Đễ được bầu làm Bí thư, đồng chí Lương Văn Ý được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Nông Tiến Thịnh được bầu làm Thường vụ.

Sau Đại hội, thực hiện Nghị quyết 175 của Bộ Chính trị và chủ trương của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ Cúc Đường tập trung lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ động viên tuyển quân lực lượng vũ trang, chi

viện cho tiền tuyến, coi đây là công tác trọng tâm số một, là vấn đề cấp bách phải ưu tiên, động viên lực lượng bổ sung cho chiến trường. Trong 3 đợt tuyển quân năm 1969 (tháng 4, 6, 7), về cơ bản xã đều hoàn thành nhiệm vụ. Liên tục trong 3 năm (1969-1971), Cúc Đường luôn hoàn thành và làm tốt công tác tuyển quân, trở thành một trong những xã tiêu biểu của huyện. Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang xã Cúc Đường đã được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba vì làm tốt công tác này.

Tại địa phương, lực lượng dân quân, tự vệ được tổ chức và huấn luyện, phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an tuần tra, canh gác, giữ gìn an ninh, trật tự trong các thôn xóm. Tình trạng cờ bạc, mê tín dị đoan... bước đầu được phát hiện và đẩy lùi.

Vấn đề xây dựng và củng cố hợp tác xã nông nghiệp luôn là trọng tâm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ xã. Cuối năm 1968, sản xuất gặp nhiều khó khăn, một số xã viên hợp tác xã Lam Sơn xin ra khỏi hợp tác xã, hợp tác xã có nguy cơ tan vỡ. Trước tình hình đó, Đảng ủy đã có chủ trương là vừa đi sâu tìm hiểu nguyên nhân vừa động viên, khuyến khích bà con trở lại phương thức làm ăn tập thể. Liên tục trong 3 tháng, đồng chí Bí thư Đảng ủy phải trực tiếp xuống họp chi bộ rồi họp xã viên, nhờ đó nhân dân dần hiểu ra, hợp tác xã tiếp tục được giữ vững, đồng chí Lương Văn Ý được cử đi báo cáo điển hình của huyện.

Tuy nhiên, các hợp tác xã chỉ sản xuất ổn định được một thời gian, đến hết năm 1970 thì tình hình lại xấu đi,

xã viên lại trở về làm ăn cá thể. Nguyên nhân do các hợp tác xã vẫn chưa xác định được dứt khoát phương hướng, nhiệm vụ "3 quản", "3 khoán", ý thức, trách nhiệm và tinh thần làm chủ tập thể của cán bộ, đảng viên, xã viên hợp tác xã còn yếu. Vấn đề ăn chia, phân phối sản phẩm trong các hợp tác xã không rành mạch, dứt khoát, dây dưa từ vụ này sang vụ khác. Cơ sở vật chất của các hợp tác xã còn nghèo nàn, máy móc cấp trên đưa về dùng một thời gian hỏng không hoạt động nữa. Tài sản cố định của hợp tác xã hao hụt dần, đồng ruộng ngày một xấu đi, nông cụ sản xuất hư hỏng. Việc lãnh đạo của Đảng bộ lại thiếu tập trung, không dứt điểm từng việc. Mặc dù, được sự giúp đỡ của Ủy ban hành chính Khu đang đóng trên địa bàn xã nhưng Đảng bộ cũng không giữ lại được hợp tác xã.

Hợp tác xã tan vỡ ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc lãnh đạo thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội của Đảng bộ. Sản xuất không phát triển, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, nghĩa vụ đối với Nhà nước không hoàn thành, trật tự trị an không đảm bảo. Thêm vào đó, thiên tai thường xuyên xảy ra, vụ chiêm rét đậm, chuẩn bị cấy vụ mùa thì hạn hán, một số diện tích cấy lúa của các hợp tác xã bị trâu, bò phá hoại nên năng suất, sản lượng năm 1969 không đạt được chỉ tiêu đề ra. Số lượng đàn trâu, bò và gia cầm chăn nuôi trong các gia đình cũng giảm, không đạt kế hoạch.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng công tác văn hóa, giáo dục và y tế vẫn được Đảng bộ quan tâm. Mạng lưới thông tin được mở rộng tới tận xã.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền được củng cố. Từ năm 1968, Đảng bộ tập trung lãnh đạo quán triệt cuộc vận động chính trị "Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược" và tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập tài liệu "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân" để nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng cho đảng viên toàn Đảng bộ. Tuy nhiên, công tác xây dựng Đảng chưa gắn với nhiệm vụ chính trị ở cơ sở một cách thường xuyên. Chi bộ, tổ Đảng, đảng viên không lấy nhiệm vụ lãnh đạo sản xuất, xây dựng hợp tác xã làm mục tiêu hoạt động cụ thể.

Từ tháng 4-1972, máy bay Mỹ ném bom bắn phá một số tỉnh thuộc Khu IV cũ, Hải Phòng và một số mục tiêu xung quanh Hà Nội. Tháng 5-1972, Mỹ ném bom vào Nhà máy điện Thái Nguyên, nhân dân Thái Nguyên nói chung, Võ Nhai nói riêng chính thức bước vào cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ.

Thực hiện chỉ thị của tỉnh, huyện, Đảng bộ Cúc Đường bắt tay vào công tác chuẩn bị chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Xã thành lập một Trạm quan sát phát hiện máy bay địch để kịp thời báo động phòng không cho nhân dân, đồng thời bố trí trận địa trực chiến tại xóm Cúc gồm 25 đồng chí, do đồng chí Hoàng Văn Cầu trực tiếp chỉ huy.

Trong những ngày cuối tháng 12-1972, đế quốc Mỹ đã huy động 726 lần chiếc máy bay chiến lược B52, 3.884 lần chiếc máy bay chiến thuật, ném khoảng 100.000 tấn bom xuống Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên và nhiều

tỉnh, thành khác trên miền Bắc. Tại Võ Nhai, đêm ngày 26-12-1972, máy bay F111A của quân Mỹ đã ném bom xuống Nè Pén, thuộc khu vực xóm Cúc nhằm mục đích tiêu diệt cơ quan trường Đảng của Khu tự trị Việt Bắc, nhưng cơ quan này đã được rút đi từ những năm 1969-1970, phía xã không bị thiệt hại gì.

Qua 12 ngày đêm chiến đấu, cuối tháng 12-1972, bằng ý chí kiên cường, dũng cảm, mưu trí, sáng tạo, quân và dân miền Bắc đã làm nên trận "Điện Biên Phủ trên không", bắn rơi 81 máy bay, trong đó có 34 chiếc B52, 5 chiếc F111, buộc đế quốc Mỹ phải quay trở lại Pari và kí Hiệp định kết thúc chiến tranh, công nhận độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam ngày 27-1-1973. Thắng lợi này mở ra một thời kỳ mới của cách mạng nước ta. Đây là thắng lợi to lớn của cuộc kháng chiến oanh liệt nhất trong lịch sử chống xâm lược của dân tộc Việt Nam. Nhưng sự nghiệp cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân của nhân dân Việt Nam vẫn chưa hoàn thành. Các thế lực phản động tay sai của chủ nghĩa thực dân mới vẫn còn âm mưu phá hoại hòa bình, ngăn cản con đường độc lập, tự do thống nhất của dân tộc Việt Nam.

3. Nhân dân Cúc Đường tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội, tích cực làm nhiệm vụ hậu phương, chi viện cho tiền tuyến miền Nam, thống nhất đất nước (1973-1975)

Cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ diễn ra ngắn hơn lần thứ nhất nhưng để lại hậu quả rất nặng nề. Nhiều thành phố, làng mạc, hệ thống giao thông,

đê điều, cơ sở sản xuất công nghiệp bị tàn phá nghiêm trọng. Trong khi đó, viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa cho Việt Nam giảm sút so với thời gian trước.

Hội nghị lần thứ 22 của Trung ương Đảng chỉ ra rằng: Phải nhanh chóng hoàn thành việc hàn gắn vết thương chiến tranh, ra sức khôi phục và phát triển kinh tế, phát triển văn hóa, tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội; củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa... củng cố quốc phòng; ra sức chi viện cho tiền tuyến và xây dựng vùng giải phóng ở miền Nam.

Đầu năm 1973, Huyện ủy ra Nghị quyết chỉ rõ "Việc khôi phục các hợp tác xã tan vỡ là nhiệm vụ trung tâm, cấp bách của Đảng bộ. Mọi cán bộ, đảng viên phải có trách nhiệm vận động, giáo dục nhân dân nhận rõ lợi ích của làm ăn tập thể và Điều lệ hợp tác xã nông nghiệp, để mọi người tự nguyện xây dựng lại hợp tác xã"[1].

Để quán triệt Nghị quyết của Huyện ủy, Tỉnh ủy và Hội nghị Trung ương Đảng, trong 2 ngày 9-10/4/1973, Đảng bộ Cúc Đường đã tổ chức Đại hội Đảng bộ khóa III, nhiệm kỳ 1973-1975 với sự tham gia của 53 đảng viên. Đại hội đã đánh giá những thắng lợi của xã trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của xã trong thời gian tới, trong đó nêu nhiệm vụ quan trọng nhất là khôi phục các hợp tác xã nông nghiệp, tiếp tục phát triển kinh tế xã

---

1. Báo cáo của Huyện ủy Võ Nhai nhiệm kỳ 1976-1977, tr. 3.

hội, tích cực làm nhiệm vụ hậu phương chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lương Văn Ý được bầu làm Bí thư, đồng chí Lý Văn Cảnh được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Công Thức được bầu làm Thường vụ.

Tháng 12-1973, một số cán bộ, đảng viên Cúc Đường được cử đi dự Hội nghị đảng viên toàn huyện bàn về củng cố, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Võ Nhai trong 2 đợt (đợt I: 4-8/12/1973 và đợt II: 21-24/12/1973). Tiếp đó, Đảng bộ đã tổ chức nhiều buổi sinh hoạt Đảng để từng cán bộ, đảng viên tự kiểm điểm sâu sắc, xác định mặt ưu để phát huy, mặt khuyết để sửa chữa; đồng thời yêu cầu đảng viên phải tự phê bình và phê bình trước các tổ chức quần chúng, phát động quần chúng tham gia công tác xây dựng Đảng. Nghị quyết 195, Chỉ thị 192 của Trung ương Đảng về "Nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh" và "Công tác bảo vệ Đảng", Nghị quyết 225 của Bộ Chính trị về công tác cán bộ được Đảng bộ tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt.

Tổ chức Đảng được củng cố, Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể kết hợp với cán bộ của huyện về "nằm vùng" để khôi phục hợp tác xã. Nhưng liên tục trong các năm 1973, 1974 rét đậm, rét hại, mưa lũ đã gây những ảnh hưởng không nhỏ cho sản xuất, nhân dân chưa yên tâm vào hợp tác xã. Hợp tác xã mua bán gần như không hoạt động, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc lưu thông, phân phối vật tư, hàng hóa trên địa bàn

và không đáp ứng được nhu cầu thiết yếu của đời sống nhân dân.

Công tác củng cố tổ chức, xây dựng lực lượng dân quân du kích trong những năm 1973-1975 có nhiều chuyển biến tích cực. Ban Chỉ huy xã đội dân quân được củng cố và kiện toàn, đồng chí Xã đội trưởng là đảng viên, đồng chí chính trị viên xã đội là cấp ủy viên. Lực lượng dân quân du kích của Cúc Đường đạt tỷ lệ 10,4% so với dân số, cao nhất toàn huyện và cao hơn tỷ lệ toàn huyện là 3,9%. Trong 2 năm (1973-1974), toàn xã đã triển khai được nhiều đợt huấn luyện. Nhân dân các xóm và các đoàn thể quần chúng trong xã tích cực đóng góp, ủng hộ rau, củ và ngày công lao động giúp đỡ các anh em chiến sĩ huấn luyện được tốt.

Mùa xuân năm 1975, cuộc tổng tiến công giải phóng miền Nam liên tục giành được những chiến thắng vang dội. Thi đua với tiền tuyến, Đảng bộ và nhân dân trong xã đẩy mạnh hoạt động khôi phục kinh tế, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế đã đề ra. Giữa lúc đó, tin chiến thắng từ tiền tuyến miền Nam đưa về: quân ta đã hoàn toàn giải phóng miền Nam. Thắng lợi đó đã đánh dấu một mốc son chói lọi trên con đường đấu tranh giải phóng dân tộc. Đất nước hòa bình, non sông thu về một mối, Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường phấn khởi cùng cả nước bước vào thời kỳ mới.

Sau 21 năm vừa kháng chiến chống Mỹ cứu nước, vừa cải tạo và xây dựng miền Bắc theo định hướng xã hội chủ nghĩa, mặc dù trải qua không ít khó khăn, gian khổ, nhiều

năm phải đối đầu với chiến tranh phá hoại nhưng dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Đảng bộ, nhân dân Cúc Đường kiên quyết đi theo con đường mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người"..

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, cả xã có 57 người lên đường tham gia chiến đấu chống Mỹ cứu nước. Tổng số toàn xã có 38 hộ có người đi bộ đội, trong đó 3 hộ có 3 người là bộ đội, 7 hộ có 2 người là bộ đội. Cả xã có 12 người đã hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, 2 đồng chí đã để lại một phần cơ thể mình tại chiến trường trở thành thương binh và 2 đồng chí là bệnh binh. Đó là sự đóng góp rất lớn của nhân dân Cúc Đường đối với sự nghiệp thống nhất đất nước.

Trong 21 năm (1954-1975), mỗi năm, Đảng bộ và nhân dân xã Cúc Đường đóng góp cho Nhà nước hàng nghìn tấn thóc, hàng trăm tấn thực phẩm, chưa kể các khoản đóng góp khác, góp phần cùng Đảng bộ và nhân dân trong huyện, trong tỉnh chi viện cho chiến trường miền Nam, đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược và xây dựng quê hương ngày càng vững mạnh. Ghi nhận những thành tích của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân xã Cúc Đường, Nhà nước đã tặng nhiều huân, huy chương các loại và nhiều danh hiệu chiến sĩ thi đua, chiến sĩ quyết thắng, dũng sĩ diệt Mỹ cho các cá nhân ưu tú có nhiều công lao đối với đất nước, trong đó 1 người được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, 10 người được tặng Huân chương kháng

chiến hạng Hai, 11 người được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, 25 người được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, 9 người được tặng Huy chương kháng chiến hạng Hai.

Có được những thành tựu ấy là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt của cấp ủy Đảng mà trực tiếp là Đảng bộ xã Cúc Đường, cùng lòng yêu nước nồng nàn, tình đoàn kết gắn bó của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã nhà. Đó là hành trang, là điểm tựa để Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường tự hào phát huy, vững bước tiến lên cùng cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Hang Lũng Hòa - xã Cúc Đường, nơi ở của cơ quan hành chính khu tự trị Việt Bắc (những năm 1967-1969)

Cháu Nguyễn Thị Hà (người được Đại tướng Võ Nguyên Giáp ôm) đại diện cho thiếu niên tỉnh Thái Nguyên tham gia Đại hội Chiến sỹ nhỏ Điện Biên toàn quốc

Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh trồng cây đa lưu niệm tại trường THPT Trần Phú, xã Cúc Đường ngày 11-05-2007

Lãnh đạo Đảng ủy - HĐND - UBND xã Cúc Đường chụp ảnh lưu niệm với Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh tại trường THPT Trần Phú năm 2007

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC KẾ HOẠCH CỦA NHÀ NƯỚC (1976-1985)

I. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN CÚC ĐƯỜNG KHÔI PHỤC KINH TẾ, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ HAI (1976-1980)

Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử kết thúc thắng lợi, hai miền Nam - Bắc Việt Nam được thống nhất, non sông thu về một mối. Từ đây, nhân dân cả nước cùng chung tay khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Cùng với cả nước, nhân dân Cúc Đường sôi nổi thi đua thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội đã đề ra, tập trung chủ yếu vào củng cố, tiếp thu quan hệ sản xuất mới, đẩy mạnh sản xuất góp phần nâng cao đời sống nhân dân và hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước.

Trong 2 ngày 17-18/5/1975, Đảng bộ xã Cúc Đường đã tiến hành Đại hội lần thứ IV, nhiệm kỳ 1975-1979, với sự tham gia của 51 đảng viên. Đại hội đã đánh giá

hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III và đề ra phương hướng nhiệm vụ của khóa IV.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Lương Văn Ý tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Lý Văn Cảnh được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Công Thức được bầu làm Thường vụ.

Ngày 29-9-1975, Hội nghị lần thứ 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng nêu rõ nhiệm vụ: "Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội". Thực hiện nhiệm vụ của Hội nghị, Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường tập trung bắt tay vào công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng và phát triển kinh tế.

Lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế nông nghiệp làm đầu, đặc biệt đối với huyện Võ Nhai nói chung và xã Cúc Đường nói riêng, nhiệm vụ phát triển nông nghiệp quan trọng hơn bao giờ hết. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, hệ thống thủy lợi của huyện hết sức nhỏ bé, ở Cúc Đường hầu như chưa có gì. Do gặp khó khăn chung nên nguồn phân vô cơ và thuốc trừ sâu cho đồng ruộng còn rất thấp, dẫn đến diện tích, năng suất và sản lượng lương thực không ổn định.

Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng yếu kém trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn này là do sự hoạt động kém hiệu quả của đội ngũ cán bộ quản lý hợp

tác xã. Cả huyện Võ Nhai từ 82% số hộ nông dân vào hợp tác xã (năm 1967) giảm xuống còn 5,7% số hộ nông nghiệp toàn huyện (năm 1975), "đến năm 1976, thực chất chỉ còn lại 4 hợp tác xã hoạt động theo đúng tính chất của hợp tác xã; 4 hợp tác xã còn lại hoạt động chỉ như những đội sản xuất bởi quy mô quá nhỏ. Hình thức tổ chức sản xuất và các hoạt động khác đều không đúng với điều lệ hợp tác xã..."[1].

Để khắc phục tình trạng trên, thực hiện Chỉ thị 230 của Trung ương Đảng về công tác xây dựng tổ chức Đảng và phát triển đảng viên cùng các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên nhằm đánh giá ưu, khuyết điểm của từng cán bộ, đảng viên, tìm hướng khôi phục hợp tác xã, Đảng bộ xã Cúc Đường đã triển khai công tác trên nhưng không có kết quả.

Thực hiện Nghị quyết số 45 của Tỉnh ủy Bắc Thái về phương hướng, nhiệm vụ của tỉnh trong năm 1976, Huyện ủy Võ Nhai ra Nghị quyết số 23 về nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ huyện, trong đó xác định: Nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ trong năm 1976 là khôi phục và củng cố phong trào hợp tác xã nông nghiệp, giải quyết đời sống, làm tròn nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước, tăng cường công tác xây dựng Đảng và các tổ chức quần chúng.

Thực hiện Nghị quyết của cấp trên, xã Cúc Đường đã tiến hành củng cố phong trào trong hợp tác xã.

---

1. Báo cáo tổng kết công tác năm 1976 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Võ Nhai ngày 9-1-1977, lưu trữ tại Huyện ủy.

Sau củng cố, bộ máy quản lý hợp tác xã hoạt động hiệu quả hơn tạo điều kiện cho nhân dân tích cực thi đua tăng năng suất cây trồng, vật nuôi.

Trong sản xuất nông nghiệp, nhân dân tập trung đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất, trước hết là tiếp tục thay đổi cơ cấu giống, thay thế giống cũ dài ngày, năng suất thấp bằng giống lúa mới ngắn ngày, năng suất cao. Phát huy ưu thế của từng vùng để chỉ đạo chặt chẽ việc xác định cơ cấu giống cho từng vụ, cơ cấu lúa với hoa màu, thực hành nghiêm chỉnh các biện pháp thâm canh, nhất là đối với giống lúa mới. Tận dụng đất đai, chấm dứt tình trạng bỏ hóa và mở rộng diện tích vụ đông. Đối với giống lúa mới đưa nhanh ra sản xuất đại trà nhất là giống ngắn ngày, có năng suất cao.

Cơ cấu mùa vụ trong hợp tác xã từng bước được chuyển đổi. Diện tích lúa vụ xuân và cây hoa màu (chủ yếu là ngô, khoai lang, khoai sọ) ngày càng tăng. Việc khai hoang, mở rộng diện tích cấy lúa, quản lý, bảo vệ rừng, khai thác lâm sản phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong huyện, tỉnh ngày càng phát triển mạnh mẽ.

Tuy nhiên việc quản lý và điều hành lao động chưa chặt chẽ, vì vậy một số hợp tác xã đã không tập trung được lao động để đảm bảo cấy hết diện tích và kịp thời vụ.

Cơ sở vật chất kỹ thuật của hợp tác xã hết sức nghèo nàn, sản xuất của hợp tác xã chưa được đẩy mạnh; việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất rất hạn chế, dẫn tới năng suất chưa cao, đời sống xã viên còn nhiều khó khăn. Tất cả các hợp tác xã đều không có cơ sở chăn

nuôi lợn tập thể, kể cả trại lợn giống. Việc cải tạo và kiến thiết đồng ruộng còn nhiều khó khăn, việc tổ chức lại sản xuất theo quy mô lớn chưa thực hiện được. Ngành chăn nuôi nhìn chung có chiều hướng phát triển nhưng chậm, không đạt chỉ tiêu và chưa tương xứng với tiềm năng địa phương.

Bên cạnh trồng trọt, công tác chăn nuôi được Đảng bộ chú trọng phát triển. Năm 1976, tuy dịch bệnh xảy ra ở một số nơi trên địa bàn huyện, nhưng đàn gia súc, gia cầm của hợp tác xã vẫn được duy trì ở mức ổn định với 507 con trâu, 7 con bò, 676 con lợn. Số lượng gia súc, gia cầm tăng lên đã đáp ứng một phần nhu cầu cho bà con và hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước.

Ngày 2-1-1976 (tức ngày 2 tháng Chạp năm Ất Mão), do sơ xuất, xóm Cúc xảy ra hỏa hoạn làm cháy 20 nóc nhà lợp tranh lá, tuy không có thiệt hại gì về người do mọi người đều đi làm hết nhưng toàn bộ tài sản của các gia đình này đều cháy rụi. Ngay sau vụ cháy, Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể trong xã đã vận động nhân dân quyên góp giúp đỡ các gia đình gặp nạn về mọi mặt để họ dần khôi phục đời sống.

Từ thảm họa này, 2 năm sau ông Nông Tiến Hỷ và ông Nông Quang Đóa đã tự đầu tư để đóng gạch làm ngói lợp. Từ đó, phong trào làm ngói ở các xóm trong xã phát triển, dần dần các gia đình trong xã đều đã được lợp ngói.

Bên cạnh việc lãnh đạo sản xuất và phục vụ chiến đấu, Đảng bộ luôn chú trọng đến các lĩnh vực văn hóa - xã hội, y tế - giáo dục.

Công tác quốc phòng - an ninh được xác định là nhiệm vụ chiến lược quan trọng, thường xuyên của Đảng ủy xã. Trên tinh thần đó, Đảng ủy và chính quyền quán triệt đến mọi cán bộ, đảng viên về nhiệm vụ "Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Đảng bộ chủ trương vận động tầng lớp thanh niên đến tuổi, đủ sức khỏe vào bộ đội và bảo vệ Tổ quốc. Hàng năm, công tác tuyển quân của xã luôn hoàn thành và vượt chỉ tiêu, mỗi năm có khoảng 6 thanh niên lên đường nhập ngũ.

Năm 1979, là năm thứ tư Cúc Đường cùng cả nước thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980). Giữa lúc nhân dân ta đang hăng say sản xuất, phấn khởi với những kết quả đạt được thì cuối năm 1978, đầu năm 1979, chiến tranh hai đầu biên giới nước ta nổ ra. Trước hành động xâm phạm biên giới của kẻ thù, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra lời kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đứng lên chiến đấu bảo vệ quê hương, bảo vệ Tổ quốc. Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Nhà nước, nhân dân Cúc Đường đã tích cực ủng hộ lương thực và động viên con em lên đường nhập ngũ. Thanh niên Cúc Đường cùng với thanh niên cả nước hăng hái lên đường làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, góp phần cùng nhân dân gìn giữ biên cương, độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương, từ ngày 28-10 đến 1-11-1979, Đảng bộ huyện Võ Nhai tổ chức Đại hội lần thứ XII, xác định và đề ra phương hướng mục tiêu, nhiệm vụ vủa Đảng bộ huyện trong những năm tiếp theo.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, từ ngày 13 đến 14-10-1979, Đại hội Đảng bộ xã Cúc Đường lần thứ V, nhiệm kỳ 1979-1982 được tổ chức. Tham dự Đại hội có 52 đảng viên trong Đảng bộ. Đại hội đã thẳng thắn, khách quan tiến hành đánh giá và kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng bộ về những ưu điểm, nhược điểm thực hiện trong 4 năm (1975-1979). Đồng thời Đại hội cũng nghiêm túc chỉ rõ năng lực lãnh đạo của một số cán bộ lãnh đạo chủ chốt còn yếu kém, một số đảng viên thiếu gương mẫu, nguyên nhân của phong trào thi đua trong lao động sản xuất chưa ổn định làm ảnh hưởng nhiều đến các chỉ tiêu và kế hoạch đại hội nhiệm kỳ trước đề ra. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Hoàng Văn Định được bầu làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Lý Văn Cảnh được bầu làm Phó Bí thư, Thường trực Đảng, đồng chí Hoàng Công Thức được bầu làm Thường vụ.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa V về tình hình, nhiệm vụ mới, Đảng bộ Cúc Đường đã huy động nhân dân tăng cường cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu và lên đường làm nhiệm vụ, các lực lượng vũ trang cùng nhân dân Cúc Đường đã phát huy truyền thống "ba sẵn sàng", "ba xung kích", "ba đảm đang" làm chủ tập thể trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân Cúc Đường đã đóng góp sức người, sức của giúp đồng bào các tỉnh biên giới phía Bắc đánh tan kẻ thù, bảo vệ biên cương. Trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới, bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc, có 3 thanh niên Cúc Đường lên

đường đi chiến đấu, cả 3 người đã mãi mãi nằm lại nơi chiến trường.

Song song với công tác quân sự địa phương, thực hiện Chỉ thị của cấp ủy cấp trên, Đảng bộ xã Cúc Đường đã phát động phong trào thi đua sôi nổi trong sản xuất nông nghiệp. Đảng ủy, chính quyền chỉ đạo nhân dân cấy hết diện tích theo chỉ tiêu, kế hoạch. Phấn đấu đạt năng suất bình quân 35 tạ/ha, áp dụng nhiều biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chủ động phòng trừ sâu bệnh. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hợp tác xã nông nghiệp cũng như các tổ chức, xã viên đều đăng ký phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh những kết quả đạt được, sản xuất nông nghiệp của xã còn bộc lộ nhiều yếu kém, khuyết điểm. Các mục tiêu về sản xuất nông nghiệp, mua bán đạt kết quả thấp so với kế hoạch, trong khi đó dân số tăng nhanh, việc đáp ứng nhu cầu lương thực cho nhân dân còn một số hạn chế.

Nguyên nhân chính dẫn đến những khó khăn trên là do trong quá trình sản xuất, nhân dân chưa thực sự áp dụng đúng cách các biện pháp khoa học, kỹ thuật. Mặt khác, một số khâu trong sản xuất như làm đất, gieo mạ, lịch thời vụ... chưa được quan tâm thực hiện đầy đủ và đúng mức. Một số loại giống cây trồng qua nhiều năm bị thoái hóa, khả năng chịu rét, chịu hạn kém cũng là nguyên nhân dẫn đến năng suất thấp. Cùng với đó, mô hình quản lý kinh tế không còn phù hợp... Tất cả những thiếu sót trên đã bộc lộ hạn chế của nền kinh tế nông

nghiệp lạc hậu, cần phải được đổi mới trong những giai đoạn tiếp theo.

Năm 1980, là năm cuối cùng thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ hai, tổng sản lượng lương thực toàn xã đạt 361,6 tấn; năng suất bình quân đạt 3,6 tấn/ha. Diện tích gieo cấy của xã tăng từ 106ha (năm 1975) lên 121ha (năm 1980). Bên cạnh trồng trọt được tăng cường phát triển, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công tác chăn nuôi với hai hình thức chủ yếu là: chăn nuôi hộ gia đình và chăn nuôi tập thể theo hợp tác xã. Việc đẩy mạnh chăn nuôi đã đáp ứng được nhu cầu sức kéo trong nông nghiệp, cung cấp thực phẩm cho nhân dân và hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước. Công tác phòng dịch cho đàn gia súc, gia cầm được chính quyền xã quan tâm, do đó đã không xảy ra dịch bệnh lớn trong xã. Năm 1980, số lượng đàn trâu, bò trong xã là 640 con, đàn lợn là 1.600 con, trong đó lợn nái là 31 con.

Các hoạt động phục vụ đời sống của nhân dân địa phương ở hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng đều hoạt động tích cực. Tuy nhiên, nằm trong khó khăn chung của tỉnh nên vật tư hàng hóa còn yếu và chậm, chất lượng không cao, hiệu quả kinh doanh thu được ở mức thấp.

Nhận thức sâu sắc vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng và cán bộ đảng viên có ý nghĩa quyết định đến kết quả lãnh đạo phát triển kinh tế văn hóa ở địa phương, trong những năm qua Đảng bộ Cúc Đường luôn quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thông qua các đợt học tập chỉ thị, nghị quyết

của cấp trên, trình độ nhận thức cũng như ý thức giác ngộ chính trị của cán bộ, đảng viên ngày càng được nâng cao. Hết nhiệm kỳ, các chi bộ đều tiến hành tổ chức Đại hội và kịp thời kiện toàn cấp ủy.

Năm 1979, thi hành Chỉ thị 72 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "xây dựng Đảng, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng và bộ máy Nhà nước những phần tử thoái hóa, biến chất, xử lý kịp thời và nghiêm minh các vụ vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước", Đảng bộ Cúc Đường đã hoàn thành việc kiểm tra trong Đảng: Trong đó khai trừ 2 đảng viên, xóa tên 2 đảng viên ra khỏi Đảng và tiếp tục ổn định để lãnh, chỉ đạo nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Năm 1980, thực hiện Nghị quyết số 15 của Trung ương Đảng về "công tác giáo dục chính trị tư tưởng", nhằm nâng cao lập trường cách mạng cho cán bộ, đảng viên, Đảng bộ đã triển khai Nghị quyết với nhiều hình thức phong phú như: sinh hoạt nội bộ, tổ chức thông báo tình hình thời sự, mở lớp đào tạo bồi dưỡng, qua đó nhiều cán bộ, đảng viên đã được nâng cao lập trường cách mạng.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Cúc Đường, công tác xây dựng chính quyền và các đoàn thể quần chúng của xã có bước tiến bộ, cấp ủy Đảng chỉ đạo chặt chẽ cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp. Đại biểu Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thường xuyên được bồi dưỡng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, do đó hoạt động ngày càng tốt hơn.

Công tác giữ gìn an ninh trật tự được đảm bảo. Lực lượng công an là nòng cốt trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh trật tự. Các thôn đều thành lập tổ bảo vệ đồng ruộng, giữ gìn an ninh trật tự thôn xóm. Ban Công an xã thường xuyên nắm bắt diễn biến của các loại tội phạm để tham mưu cho Đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

Mặt trận Tổ quốc xã làm tốt công tác động viên, cổ vũ các tầng lớp nhân dân tích cực lao động sản xuất, xây dựng quê hương. Đoàn viên thanh niên Cúc Đường hăng hái tham gia phong trào "Ba xung kích làm chủ tập thể", tích cực thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Hội Phụ nữ Cúc Đường là lực lượng đi đầu trong phong trào sản xuất nông nghiệp, phát triển chăn nuôi, dạy con, động viên chồng con lên đường làm nghĩa vụ quân sự và tham gia lực lượng dân quân tự vệ sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Hội Nông dân tập thể Cúc Đường từng bước được kiện toàn tổ chức và chỉ đạo hợp tác xã trong thi đua lao động sản xuất, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trong những năm thực hiện kế hoạch Nhà nước, Đảng bộ, chính quyền xã Cúc Đường luôn xác định các hoạt động văn hóa, xã hội là công tác góp phần thắng lợi vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng, đưa kinh tế phát triển và thực hiện mục tiêu xây dựng nền văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa. Hoạt động của ngành văn hóa thông tin thường xuyên bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Công

tác tuyên truyền cổ động đã tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như chiến dịch làm thủy lợi, làm vụ đông, vụ mùa... Thực hiện Nghị quyết 214 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng nếp sống mới, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai về việc thực hiện nếp sống mới, xã đã có những tiến bộ bước đầu, tập quán lạc hậu từng bước được đẩy lùi, mê tín dị đoan cơ bản được xóa bỏ, tổ chức đám cưới, đám tang gọn nhẹ và tiết kiệm.

Công tác y tế luôn được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm. Phong trào vệ sinh phòng bệnh được đẩy mạnh. Các chỉ tiêu tiêm chủng phòng bệnh đều đạt kết quả cao. Trên địa bàn xã không xảy ra các dịch bệnh lớn. Công tác bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em, kế hoạch hóa gia đình được triển khai trong toàn xã, được đông đảo quần chúng nhiệt tình hưởng ứng.

Công tác giáo dục được giữ vững và ngày càng phát triển. Các cán bộ, giáo viên đều vượt lên khó khăn có nhiều cố gắng trong công tác và giảng dạy. Tỷ lệ học sinh chuyển lớp và chuyển cấp hàng năm đạt từ 80-85%.

Như vậy, qua 5 năm thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980), Đảng bộ Cúc Đường đã lãnh đạo nhân dân xã nhà không ngừng phấn đấu vươn lên, vượt qua nhiều khó khăn thử thách, phát huy những mặt thuận lợi để xây dựng và bảo vệ quê hương, đạt được những kết quả khả quan: Sản xuất nông nghiệp có những bước đi tương đối toàn diện, công tác văn hóa, y tế, giáo dục, quốc phòng an ninh được giữ vững và phát triển, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân từng bước được cải

thiện, hoàn thành tốt nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước... Có thể nói, với những thành tựu bước đầu sau ngày đất nước giải phóng đã góp phần ổn định đời sống của nhân dân Cúc Đường, tạo động lực cho Cúc Đường cùng cả nước tiến lên trong những chặng đường tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG THỰC HIỆN CƠ CHẾ QUẢN LÝ TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ TIẾN HÀNH KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ BA (1981-1985)

Cuối những năm 70, nền kinh tế nước ta rơi vào tình trạng khủng hoảng, sản xuất, phân phối và lưu thông đình trệ. Cơ chế quản lý mang tính chất hành chính, quan liêu, bao cấp tồn tại quá lâu. Trong khi đó, chiến tranh biên giới đã đẩy đất nước lâm vào khủng hoảng. Nhằm tháo gỡ khó khăn, tháng 10-1979, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 06-NQ/TW về tình hình và nhiệm vụ cấp bách để sản xuất thật sự bung ra, đời sống nhân dân được ổn định. Trung ương Đảng chỉ rõ, sản xuất năm 1980 là vụ cuối cùng của kế hoạch 5 năm lần thứ hai, vì thế phải ra sức đẩy mạnh sản xuất, khắc phục khó khăn, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước.

Tuy nhiên, năm 1980, năm cuối của kế hoạch 5 năm, nhưng tình hình chung cả nước cũng như Cúc Đường gặp nhiều khó khăn, vật tư nông nghiệp, hàng hóa khan hiếm, cung không đủ cầu, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn.

Để khắc phục những khó khăn của nền kinh tế, ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị

số 100-CT/TW (thường gọi tắt là khoán 100) "Về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động". Theo Chỉ thị này, hộ xã viên được tự chủ 3 khâu sản xuất: gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch; 5 khâu: giống, cày bừa, bón phân, thủy lợi và bảo vệ thực vật do hợp tác xã đảm nhận. Mục đích của công tác khoán theo Chỉ thị 100 là đảm bảo phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế. Đây là một mốc quan trọng đánh dấu bước chuyển hướng chỉ đạo quản lý sản xuất nông nghiệp của Đảng và Nhà nước.

Thực hiện Chỉ thị 100, các Nghị quyết của Tỉnh ủy Bắc Thái, huyện ủy Võ Nhai, Đảng bộ, chính quyền xã Cúc Đường đã tổ chức cho nhân dân học tập nội dung cơ bản chế độ khoán của xã cũng như trên phạm vi cả nước. Các chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp và một số cán bộ xã được cử đi học lớp bồi dưỡng kiến thức do huyện mở về các biện pháp xây dựng, củng cố hợp tác xã và mở rộng khoán sản phẩm trong hợp tác xã.

Đi vào thực hiện Chỉ thị 100, sản xuất lương thực ở Cúc Đường trong nhiều năm đạt sản lượng cao, năm sau cao hơn năm trước; diện tích trồng lúa năm 1981 là 127ha, cho sản lượng lúa cả năm là 463,5 tấn, năng suất lúa trung bình là 35 tạ/ha; năm 1982, diện tích trồng lúa tăng là 128ha, sản lượng lúa là 538 tấn, năng suất lúa cả năm tăng thêm 3 tạ/ha.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ xã, sau khi thực hiện Chỉ thị 100, sản xuất nông nghiệp ở Cúc Đường có chiều hướng đi lên rõ rệt. Cơ chế khoán mới đã tạo điều kiện

cho hợp tác xã trong nhiều năm đạt sản lượng lương thực cao hơn so với trước năm 1976, tình trạng yếu kém trong các hợp tác xã được khắc phục căn bản.

Ngày 27-28/10/1982, Đại hội Đảng bộ xã khóa VI, nhiệm kỳ 1982-1985 được tổ chức với sự tham dự của 52 đảng viên. Đại hội tiến hành kiểm điểm việc lãnh đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng Đảng, chính quyền trong những năm 1979-1982; đồng thời đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 7 đồng chí, đồng chí Lương Văn Hòe được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Văn Châu được bầu làm Phó Bí thư - Thường trực Đảng, đồng chí Hoàng Công Thức làm Thường vụ.

Ngay sau Đại hội, Đảng bộ chỉ đạo nhân dân tập trung tiếp tục thực hiện cơ chế khoán. Đồng thời, lãnh đạo khôi phục 3 hợp tác xã trong năm 1983 là hợp tác xã xóm Cúc do đồng chí Hoàng Văn Lực làm Chủ nhiệm, hợp tác xã xóm Nhò do đồng chí Nông Tiến Nhị làm Chủ nhiệm, hợp tác xã xóm Mân do đồng chí Hoàng Văn Lai làm Chủ nhiệm. Mỗi hợp tác xã có trên 50 hộ xã viên, được chia thành 2 đội sản xuất.

Sản xuất nông nghiệp của xã đã từng bước phát triển và thu được những thành tích đáng khích lệ. Coi nông nghiệp là mặt trận sản xuất hàng đầu, Ban Chấp hành xã Cúc Đường đã chỉ đạo nhân dân chú trọng vào các khâu: giống, phân bón, thủy lợi... để đưa nông nghiệp phát triển

một bước quan trọng. Tổng diện tích lúa năm 1983, toàn xã có 128ha, sản lượng đạt 486,4 tấn, năng suất đạt 38 tạ/ha. Các loại cây công nghiệp và thủ công nghiệp đang từng bước được phát triển để lấy nguyên liệu phục vụ cho sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Song song với đẩy mạnh phát triển trồng trọt, chăn nuôi được chú trọng việc tăng số lượng đàn trâu, bò không những đảm bảo sức kéo tại chỗ mà còn trở thành nguồn hàng hóa trao đổi, tăng thêm thu nhập. Từ năm 1981-1985, ngành chăn nuôi của xã vẫn giữ vững nhịp độ phát triển: Đàn trâu có 703 con (năm 1981); đàn lợn có 1.800 con (năm 1985); đàn gia cầm có 9.400 con. Với những kết quả đã thu được, Cúc Đường luôn hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước.

Kết quả sản xuất đạt được ở Cúc Đường là minh chứng rõ nét, khẳng định chủ trương khoán sản phẩm cuối cùng đến người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp là hoàn toàn đúng đắn, phù hợp với bước đi ban đầu của thời kỳ quá độ tiến lên sản xuất lớn chủ nghĩa xã hội trong điều kiện sản xuất nông nghiệp còn lạc hậu ở nước ta.

Cùng với sản xuất nông nghiệp, các ngành tiểu thủ công nghiệp ở Cúc Đường được duy trì và phát triển. Các ngành nghề thủ công ở xã, chủ yếu là sản xuất gạch ngói, vôi, đá... cũng được quan tâm đúng mức.

Công tác bảo vệ rừng ở địa phương trong thời kỳ này chưa được chú trọng, năm 1984, xã Cúc Đường còn xảy ra tình trạng khai thác rừng bừa bãi, dẫn đến diện tích rừng nhanh chóng bị thu hẹp. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo trực

tiếp của Huyện ủy, phong trào trồng cây gây rừng được thực hiện tích cực, nhằm bù lấp diện tích rừng bị khai phá.

Do khó khăn về nhiều mặt, công tác lưu thông, phân phối còn hạn chế, mạng lưới dịch vụ sản xuất và đời sống nhân dân đang có bước chuyển biến. Tình trạng nợ thuế kéo dài đã giảm bớt, tổng giá trị hàng hóa thu mua ngày càng tăng. Nhiều mặt hàng như: đường phên, gỗ, đỗ tương... được đưa vào mua bán, trao đổi ở địa phương cũng như ở các xã trong huyện, tỉnh.

Trong thời gian thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ ba (1981-1985), song song với nhiệm vụ lãnh đạo sản xuất, Đảng ủy xã luôn quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TW của Bộ Chính trị về cải cách giáo dục, các trường học ở Cúc Đường đã và đang thực hiện những chương trình cải cách giáo dục. Vượt qua những khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, số lượng học sinh đến trường ngày càng tăng. Phong trào bổ túc văn hóa cũng đang trên đà phát triển.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy và chính quyền, công tác khám chữa bệnh, chăm lo sức khỏe cho nhân dân được chú trọng. Mặc dù trong thời kỳ này, xuất hiện nhiều đợt dịch tả, ho gà, bạch hầu... trạm xá xã với sự hỗ trợ của tỉnh, huyện đã cố gắng khoanh vùng, dập tắt được các ổ dịch. Từ năm 1983, trạm là phòng khám đa khoa của huyện do ông Nông Văn Sinh - y sỹ làm Trạm trưởng, ông Lý Văn Thự là dược tá, ông Nông Văn Tỵ là

y tá, bà Ma Thị Nguyệt là hộ sinh. Công tác vệ sinh có nhiều tiến bộ, các phong trào vệ sinh ở các xóm, các gia đình được thực hiện thường xuyên. Dưới sự hướng dẫn của Sở Y tế Bắc Thái, phong trào "5 dứt điểm" và cuộc vận động sinh đẻ kế hoạch hóa gia đình được nhân dân tích cực triển khai và hưởng ứng sôi nổi. Năm 1985, hầu hết chị em phụ nữ mang thai được khám thai và sinh đẻ tại phòng khám.

Công tác văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được quan tâm chú ý nên đã phát huy được vai trò trong công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối và chính sách của Đảng và Nhà nước. Phong trào vận động thi đua xây dựng và thực hiện quy ước nếp sống văn minh, gia đình văn hóa mới được đông đảo xã viên tham gia.

Quán triệt 2 nhiệm vụ chiến lược của Đảng trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong công tác quân sự, nhân dân Cúc Đường luôn đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, làm thất bại âm mưu phá hoại an ninh đất nước ta của các thế lực thù địch. Cấp ủy Đảng đặc biệt quan tâm đến công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ về đường lối chiến tranh nhân dân. Bên cạnh đó, lực lượng dân quân xã cũng thường xuyên luyện tập, củng cố về tổ chức. Các chương trình huấn luyện chính trị, quân sự được duy trì thường xuyên theo kế hoạch của cơ quan quân sự cấp trên. Công tác tuyển quân đều đạt và vượt chỉ tiêu được giao. Trong 5 năm (1981-1985), đã có 31 thanh niên Cúc Đường lên đường bảo vệ Tổ quốc.

Ban Công an xã được củng cố và kiện toàn. Các lực lượng công an, dân quân đã phối hợp chặt chẽ với nhau làm tốt công tác giữ gìn trật tự trị an trong từng thôn, xóm. Từ năm 1981-1985, Đảng ủy chỉ đạo Ban Công an tiến hành sàng lọc, phân loại, lập danh sách các đối tượng quản lý giáo dục tại địa phương. Công tác kiểm tra nhân khẩu, hộ khẩu được quản lý chặt chẽ.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức, gắn công tác xây dựng Đảng với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đảng ủy đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị nhằm quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII. Tổ chức nghiên cứu, học tập và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng như: Chỉ thị 103 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác xây dựng Đảng bộ vững mạnh, Thông tri 126 về tổ chức đợt sinh hoạt chính trị nhằm nâng cao phẩm chất cộng sản của cán bộ, đảng viên; tổ chức lấy ý kiến quần chúng, phân loại đảng viên và chi bộ, gắn liền với công tác phát thẻ Đảng cho các đảng viên trong toàn Đảng bộ. Tính đến năm 1985, toàn Đảng bộ có 4 chi bộ: Tân Sơn, Trường Sơn, Lam Sơn, Bình Sơn.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ được Đảng bộ quan tâm đúng mức. Nhiều lớp tập huấn về lãnh đạo, quản lý kinh tế, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận, trình độ văn hóa được Đảng bộ tổ chức, góp

phần nâng cao năng lực chiến đấu và năng lực lãnh đạo của tổ chức Đảng.

Công tác kiểm tra Đảng được coi trọng đến từng chi bộ, đảng viên. Đấu tranh tự phê bình và phê bình đối với cán bộ, cá nhân vi phạm kỷ luật trong công tác cũng như sự lệch lạc về tư tưởng của từng đảng viên, Đảng bộ đều kiên quyết xử lý kỷ luật. Trong những thời điểm khó khăn chung của đất nước, việc củng cố cũng như nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng bộ có vai trò quyết định đối với sự ổn định và phát triển của Cúc Đường. Tăng cường đội ngũ đảng viên là một yêu cầu quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Nhận thức rõ điều đó, trong 5 năm (1981-1985), Đảng bộ đã kết nạp được 2 đảng viên mới.

Chính quyền và các đoàn thể quần chúng được củng cố thông qua các phong trào thi đua thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đã thông qua các nhiệm vụ chức năng của mình, tích cực hoạt động, thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, xoay quanh các phong trào thi đua đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa, lập được nhiều thành tích, góp phần vào thắng lợi chung của Đảng bộ cũng như toàn xã Cúc Đường.

Đoàn Thanh niên phát huy vai trò xung kích trên mặt trận sản xuất, thực hiện nghĩa vụ quốc phòng, xây dựng phong trào chung của địa phương, tăng cường củng cố Đoàn ngày càng vững mạnh. Năm 1985, Đoàn đã đóng

góp được 410 ngày công và đào đắp được 700m^3 đất trên công trường thủy lợi của địa phương.

Hội Phụ nữ làm tốt công tác vận động, tuyên truyền hội viên thi đua thực hiện "Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc", thực hiện kế hoạch của Nhà nước, phát triển kinh tế, văn hóa, tích cực góp phần thực hiện chính sách dân số, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa mới.

Hội Nông dân tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước đến với hội viên và động viên giai cấp nông dân hăng hái thi đua sản xuất và tiết kiệm, củng cố khối liên minh công nông.

Có thể nhận thấy, trong thời kỳ này mặc dù tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn xã còn gặp nhiều khó khăn do nằm trong bối cảnh kinh tế đất nước khủng hoảng, nhưng Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường luôn đoàn kết một lòng vượt qua để thực hiện thắng lợi những mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra, hoàn thành các kế hoạch huyện giao.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, xã Cúc Đường còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn: Kinh tế Cúc Đường kém phát triển, giao thông vận tải còn gặp nhiều khó khăn, trình độ dân trí còn thấp, một số tập tục lạc hậu còn tồn tại trong một bộ phận dân cư. Những tồn tại này cần được Đảng ủy và các cấp chính quyền nhận thức rõ để tiếp tục hoàn thiện trong công tác chỉ đạo sau này.

Vượt qua những khó khăn về cơ chế quản lý, khó khăn trong điều kiện sản xuất, trong cơ chế giá - lương -

tiền, Đảng bộ Cúc Đường đã nỗ lực vận dụng một cách chủ động các chủ trương, nghị quyết của cấp trên vào điều kiện cụ thể của địa phương, lãnh đạo nhân dân từng bước hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội đã đề ra.

Những năm 1981-1985, mặc dù tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn xã còn nhiều khó khăn do nằm trong bối cảnh chung của nền kinh tế đất nước, nhưng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã đã đoàn kết một lòng vượt qua khó khăn, thử thách để thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra. Thành công mà Đảng bộ và chính quyền xã Cúc Đường đã giành được trong thời gian này mới chỉ là những thành tích bước đầu trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Bước vào thời kỳ thực hiện sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng, đây không những là bài học mà còn là kinh nghiệm quý báu để Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường tiếp tục giành được nhiều thành tựu hơn nữa.

Hơn 10 năm (1975-1985) trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vượt qua khó khăn, thử thách lớn của những năm đầu sau chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường đã phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng và truyền thống quê hương, từng bước tháo gỡ khó khăn, phát triển kinh tế hợp tác xã và cá thể, cải thiện đời sống nhân dân, xây dựng củng cố tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội, góp phần vào thành tích chung của huyện Võ Nhai. Mặc dù còn nhiều bất cập, hạn chế

cần khắc phục, song những kết quả đạt được trong giai đoạn này đã khẳng định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và sức mạnh của quần chúng nhân dân Cúc Đường.

Trạm Y tế xã Cúc Đường

Một lớp học ở trường Mầm non xã Cúc Đường

Trường Tiểu học xã Cúc Đường

Trường Trung học cơ sở xã Cúc Đường

Trường Trung học phổ thông Trần Phú, xã Cúc Đường

Trạm biến áp ở xã Cúc Đường

Một góc làng quê xã Cúc Đường

Ngã ba xã Cúc Đường

Cánh đồng lúa xuân ở xã Cúc Đường

Mô hình trồng cây keo lai ở xã Cúc Đường

Nhân dân xã Cúc Đường thu hoạch vụ lúa bội thu

Một số cơ sở kinh doanh, buôn bán ở trung tâm xã Cúc Đường

Chương V

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ CÚC ĐƯỜNG THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG, TIẾN HÀNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1986-2014)

I. ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG, TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, ỔN ĐỊNH VÀ CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1986-1995)

1. Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường thực hiện kế hoạch kinh tế 5 năm lần thứ tư (1986-1990)

Sau khi thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ ba (1981-1985), tiếp thu và vận dụng sáng tạo Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, đặc biệt là Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, quê hương Cúc Đường đã có những khởi sắc đáng kể.

Cúc Đường cùng với nhân dân cả nước bước vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội với những khó khăn nhất định, là một xã vùng sâu vùng xa của huyện Võ Nhai, trình độ dân trí còn thấp, một số tập tục lạc hậu còn tồn tại trong một bộ phận dân cư, nền kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, giao thông vận tải không thuận

lợi. Trong bối cảnh đó, ngày 2-3/3/1985 Đảng bộ xã Cúc Đường đã tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ VII (nhiệm kỳ 1985-1987). Với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc, công khai, dân chủ, Đại hội đã ghi nhận và đánh giá cao những kết quả đạt được và thẳng thắn chỉ ra những khuyết điểm, yếu kém trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ trước. Đồng thời, đề ra phương hướng lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 1985-1987. Trong công tác kiện toàn lãnh đạo cấp ủy Đảng bộ khóa mới, Ban Chấp hành được bầu gồm 9 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Lương Văn Hòe được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Công Thức được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Lai được bầu làm Thường vụ - Thường trực Đảng.

Bước sang năm 1986, năm mở đầu kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ tư (1986-1990) và cũng là năm thực hiện Nghị quyết 8, Nghị quyết 9 của Trung ương Đảng về phát triển kinh tế - xã hội trên phạm vi cả nước. Với một số thuận lợi có được, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cúc Đường tiếp tục năng động, sáng tạo, tự lực tự cường để hoàn thành các kế hoạch trong chặng đường đổi mới đầu tiên.

Tháng 10-1986, Đại hội Đại biểu huyện Võ Nhai lần thứ XIV đã được tổ chức, quyết định và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 1986-1988. Tiếp đó, tháng 11-1986, Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ V cũng được tiến hành. Đây là những sự kiện lịch sử có ý nghĩa quan trọng và tác động trực tiếp

đến hoạt động chính trị của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Cúc Đường.

Tháng 12-1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI được tổ chức tại Hà Nội. Với tinh thần "Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật". Đại hội đã đánh giá đúng mức những thành tựu quan trọng về xây dựng chủ nghĩa xã hội mà nhân dân ta đã đạt được, đồng thời cũng chỉ ra những khuyết điểm, yếu kém trên tất cả các mặt kinh tế, xã hội, đời sống của nhân dân. Đại hội khẳng định: "Chúng ta phải kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế". Đại hội đề ra nội dung đổi mới: Đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế, đổi mới phong cách lãnh đạo. Phát huy vai trò làm chủ của người lao động, giải phóng mọi năng lực sản xuất, khai thác mọi khả năng tiềm tàng của đất nước, sử dụng có hiệu quả và mở rộng các hình thức hợp tác quốc tế về kinh tế nhằm thực hiện có hiệu quả kế hoạch 5 năm (1986-1990) hướng vào 3 chương trình kinh tế lớn là: Lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Với đường lối đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã mở ra một thời kỳ mới cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Dưới ánh sáng các nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ V, Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV, XV, Đảng bộ xã Cúc Đường đã vận động toàn Đảng, toàn dân trong xã phấn đấu tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản

phẩm, tiếp tục hoàn thành Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII.

Năm 1986, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, 2 hợp tác xã xóm Cúc và xóm Nhò được tách ra thành 4 hợp tác xã: Hợp tác xã Tân Sơn do ông Hoàng Văn Lai làm Chủ nhiệm, hợp tác xã Trường Sơn do ông Hoàng Văn Lực làm Chủ nhiệm, hợp tác xã Lam Sơn do ông Nông Đình Chiến làm Chủ nhiệm, hợp tác xã Bình Sơn do ông Ma Văn Hàm làm Chủ nhiệm.

Trong quá trình củng cố phong trào hợp tác xã, việc ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, cải tạo giống cây trồng đạt được kết quả nhất định. Các loại giống mới cho năng suất cao như: CR203, K3, Bao thai thuần chủng, Mộc tuyền... được đưa vào gieo trồng. Với những nỗ lực đó, diện tích, năng suất, sản lượng đều có bước chuyển biến. Năm 1986, diện tích trồng lúa đạt 130ha, năng suất đạt 40 tạ/ha, sản lượng đạt 520 tấn.

Về chăn nuôi, Đảng bộ xã chỉ đạo chú trọng phát triển chăn nuôi trâu, bò tập thể và gia đình với 600 con, đàn gia cầm 6.900 con. Trong kinh tế gia đình, ngoài việc phát triển chăn nuôi, Đảng bộ Cúc Đường còn chỉ đạo nhân dân tập trung phát triển kinh tế vườn, mở rộng trồng cây ăn quả.

Nhằm đánh giá và nghiêm khắc kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với các mặt hoạt động trong nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ tới, từ ngày 19-20/6/1987, Đại hội Đảng bộ xã Cúc Đường khóa VIII, nhiệm kỳ 1987-1989 được tổ chức với

sự tham dự của 57 đồng chí đảng viên. Đại hội đã đề ra phương hướng trọng tâm trong nhiệm kỳ mới là: Ổn định tình hình kinh tế - xã hội, tập trung thực hiện các mục tiêu của Ba chương trình kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa trong chặng đường tiếp theo. Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII gồm 9 đồng chí, đồng chí Hoàng Công Thức được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Văn Tín được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Lai được bầu làm Thường vụ - Thường trực Đảng.

Từ những khó khăn bước đầu trong thực hiện công cuộc đổi mới, Đại hội Đảng bộ Cúc Đường đã nêu rõ: Sản xuất nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, mọi phong trào cơ bản được giữ vững, ổn định đời sống nhân dân, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước. Đảng bộ chỉ đạo phát động các phong trào thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương trong sản xuất. Đồng thời, động viên nhân dân khắc phục thiên tai, chủ động vượt qua khó khăn về đời sống kinh tế, vật tư hàng hóa giành thắng lợi lớn trong sản xuất nông nghiệp.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Cúc Đường đã vươn lên giành được nhiều thành tích quan trọng trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể vững mạnh.

Ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế nông nghiệp (thường

gọi tắt là Khoán 10). Chính sách Khoán 10 của Bộ Chính trị là một bước đổi mới trong quản lý nông nghiệp ở nước ta, kế thừa và phát huy những ưu điểm của chế độ Khoán 100 trước đây, với hai định hướng cơ bản: thứ nhất, thực hiện cơ chế khoán sản phẩm cuối cùng đến hộ xã viên, hộ xã viên là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, xóa bỏ chế độ công điểm; thứ hai, xóa bỏ nghĩa vụ thu mua lương thực theo giá thấp, thực hiện cơ chế một giá, lưu thông lương thực tự do. Nghị quyết 10 là quyết sách tạo nguồn lực quan trọng để phát triển nông thôn và nông nghiệp nước ta trong thời kỳ đổi mới.

Luồng gió "đổi mới" từ Nghị quyết 10 đã đưa Cúc Đường cùng cả nước chuyển mình sang một thời kỳ mới. Thời kỳ đổi mới từng bước, xóa bỏ các hình thức bao cấp - cơ chế đã làm xã hội trì trệ, chậm phát triển. Giờ đây các đơn vị kinh tế tự hạch toán kinh doanh trang trải nội bộ, tự chịu trách nhiệm trong sản xuất, chế độ phân phối cung cấp hàng tháng, hàng quý như trước đã bị bãi bỏ. Ở cấp xã, chế độ đóng góp thực phẩm, nông sản đã giảm bớt, tinh thần tự chủ dần được phát huy và tôn trọng. Để chuyển đổi sang cơ chế mới, xác định đây là một thuận lợi cơ bản nên Đảng ủy đã tiến hành bàn bạc, vận dụng linh hoạt với thực tế của xã, từ đó đề ra các biện pháp cụ thể, hợp lý. Đảng ủy xã đã chỉ đạo các ban ngành mở nhiều cuộc họp bàn, cụ thể hóa nhiệm vụ.

Thực hiện Chỉ thị 100 và Khoán 10 trong nông nghiệp đã mang lại cho xã những đổi thay quan trọng. Đảng bộ và chính quyền lãnh đạo nhân dân vận dụng đúng đắn

chính sách khoán sản phẩm trong nông nghiệp, một mặt chủ trương khuyến khích tính tích cực chủ động của xã viên, mặt khác đề cao vai trò tổ chức, quản lý hợp tác xã.

Năm 1988, Cúc Đường bắt đầu áp dụng cơ chế Khoán 10 vào sản xuất nông nghiệp. Kết quả ban đầu do cơ chế khoán đem lại, đưa tổng sản lượng lúa đạt 4,2 tấn, tăng 12% so với năm 1987, bình quân lương thực đạt 390kg/ người/năm. Chăn nuôi bước vào thời kỳ đổi mới có nhiều tiến bộ, giữ vững đàn trâu, bò, đặc biệt là tổng số đàn lợn tăng khá nhanh. Năm 1989, tổng đàn lợn của xã có 1.260 con. Sang năm 1990, đàn lợn tăng lên 1.530 con, tăng 270 con so với năm 1989. Nhờ có cơ chế khoán mới nên đàn trâu bò của xã (cả của tập thể và xã viên) tăng nhanh. Năm 1989, toàn xã có 780 con trâu, bò. Ngoài ra, hợp tác xã còn tổ chức nuôi thả cá và khuyến khích chăn nuôi gia cầm.

Do cơ chế thay đổi, sản xuất tiểu thủ công nghiệp tập thể bị phá vỡ không phát triển được, nguồn thu nhập bị bó hẹp dẫn đến số lao động thủ công dư thừa. Trước tình hình trên, hợp tác xã nông nghiệp đã nhanh chóng có kế hoạch cụ thể nhằm phục hồi ngành sản xuất có giá trị này.

Công tác lưu thông phân phối đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất. Hợp tác xã mua bán Cúc Đường chủ động nguồn vốn kinh doanh, phục vụ kịp thời những mặt hàng thiết yếu phù hợp với nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Hợp tác xã tín dụng thực hiện tốt công tác vận động các nguồn tiền nhàn rỗi trong nhân dân, cố gắng khai thác

các nguồn vốn để phục vụ nhân dân phát triển sản xuất. Mặc dù trong điều kiện cơ chế mới, quỹ tín dụng ở nhiều nơi bị phá vỡ, tiền gửi của nhân dân nhiều khi không thanh toán kịp gây ảnh hưởng lớn đến phong trào, phần lớn các hợp tác xã trong huyện đều hoạt động yếu, kinh doanh thua lỗ và có nguy cơ phá sản, hợp tác xã mua bán Cúc Đường không nằm ngoài xu thế đó.

Những năm 1989-1990, việc xây dựng và mở rộng giao thông vận tải trở thành một nhu cầu lớn, có ý nghĩa chiến lược. Do đó, việc trùng tu, tu sửa một số tuyến đường chính trở thành nhu cầu cấp thiết, trong đó có trục đường La Hiên - Cúc Đường. Cầu số 1 xã Cúc Đường được hoàn chỉnh kiên cố và đưa vào sử dụng hiệu quả. Với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", đầu năm 1991, tuyến đường lớn Cúc Đường đi Vũ Chấn được huyện khởi công xây dựng với chiều dài 8,6km. Giao thông thông suốt giúp cho việc di chuyển của nhân dân được dễ dàng, tạo điều kiện cho giao lưu vùng, miền được mở rộng, góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương nói riêng và huyện, tỉnh nói chung.

Công tác giáo dục - đào tạo có những chuyển biến tích cực. Đảng bộ không ngừng quan tâm và tạo điều kiện trang bị cơ sở vật chất cho nhà trường; đội ngũ giáo viên thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ sư phạm. Các công tác như: phổ cập giáo dục theo độ tuổi, bồi dưỡng học sinh giỏi, hội thi giáo viên dạy giỏi... được nhà trường hết sức coi trọng. Sự kết hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội được chú trọng hơn.

Cùng với ngành y tế của huyện, vượt qua nhiều khó khăn, thiếu thốn về phương tiện khám, Phòng khám Đa khoa Cúc Đường được mở rộng, duy trì hoạt động tốt. Việc tuyên truyền nhân dân thực hiện chính sách sinh đẻ có kế hoạch, xây dựng 3 công trình vệ sinh và 5 dứt điểm được các nhân viên y tế xã thực hiện tốt, mang lại hiệu quả rõ rệt. Năm 1990, Phòng khám Đa khoa Cúc Đường có 5 giường bệnh, một đội Vệ sinh phòng dịch và một đội Vận động sinh đẻ có kế hoạch.

Năm 1986, công tác quân sự địa phương tiếp tục nhận được sự quan tâm thường xuyên của Đảng bộ xã, huyện. Các đợt tuyển quân hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu. Trong đợt diễn tập Z-87-B, có 5 xã cụm phía Đông của huyện Võ Nhai được tỉnh chọn làm điểm chỉ đạo thực hành diễn tập đạt kết quả tốt, riêng Cúc Đường và xã Nghinh Tường đã vươn lên thành những đơn vị khá.

Tuy vậy, tình hình xã hội những năm 1989-1990, trên địa bàn huyện nổi lên nhiều vấn đề phức tạp: Các phần tử phản động rải tờ rơi đả kích, nói xấu cán bộ làm giảm uy tín của cán bộ, đảng viên trong xã, trong các hợp tác xã xã viên tự trao đổi hoàn lại ruộng khoán cho nhau, hoạt động của các tổ chức đoàn thể yếu kém, nhiều năm liền Đảng bộ không phát triển được đảng viên. Tình trạng này kéo dài nhiều năm đến năm 1992, các hợp tác xã trong toàn xã lại bị giải thể.

Trên tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, các nghị quyết tiếp theo của Đảng bộ tỉnh và Đảng bộ huyện Võ Nhai, Đại hội Đảng bộ xã Cúc Đường

khóa IX, nhiệm kỳ 1989-1991 được tổ chức trong ngày 8-8-1989 với sự tham dự của 56 đảng viên. Đại hội đã xác định: Tăng cường xây dựng Đảng bộ thành một tổ chức có sự đoàn kết nhất trí cao, có sức chiến đấu, giữ vững vị trí tiên phong gương mẫu, ra sức đấu tranh chống các hiện tượng bè phái, tiêu cực làm trong sạch Đảng theo tinh thần đổi mới.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: đồng chí Hoàng Công Thức được bầu làm Bí thư, đồng chí Ma Văn Tín được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Mỹ là Thường vụ, Thường trực Đảng.

Sau Đại hội, được sự nhất trí của cấp ủy Đảng, toàn Đảng bộ đã tiến hành học tập và triển khai toàn bộ các nghị quyết Trung ương và của cấp ủy Đảng cấp trên cùng với những văn bản của Nhà nước. Trong các lần sinh hoạt chính trị đó, hầu hết đảng viên đều tham gia đóng góp ý kiến sôi nổi và biểu thị sự nhất trí cao.

Quán triệt Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị về cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, Đảng bộ đã tổ chức nhiều đợt kiểm tra rà soát, đánh giá phẩm chất và tư cách người đảng viên. Cùng với việc bố trí công tác hợp lý để đảng viên phát huy khả năng của mình, Đảng bộ cũng hết sức chú trọng tới việc giác ngộ lý tưởng của Đảng, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú và kết nạp thêm 6 đồng chí, góp phần nâng cao sức chiến đấu của Đảng.

Với đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", "ăn quả nhớ người trồng cây", Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền và các

đoàn thể chính trị, xã hội trong xã chăm lo, giúp đỡ các gia đình có công với cách mạng; thăm hỏi, động viên, tặng quà gia đình chính sách nhân ngày lễ, tết.

Hội đồng nhân dân thực hiện tốt chức năng giám sát, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống. Với chức năng là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, do đó phải đi sâu quản lý Nhà nước đối với các cơ quan dân cử bằng pháp luật. Đồng thời, khắc phục quản lý Nhà nước theo kiểu hành chính đơn thuần. Từ đó góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước và từng bước giải quyết công việc có hiệu quả hơn.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân của xã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, hoạt động chất lượng ngày càng cao. Các đoàn thể thường xuyên tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, phối hợp chặt chẽ với các ban ngành để thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả. Trong những năm 1986-1990, Mặt trận và các đoàn thể đã phát động nhiều phong trào nhằm đưa các Nghị quyết của Đảng, kế hoạch của chính quyền vào cuộc sống.

Đoàn Thanh niên phát huy tốt vai trò xung kích trong việc tuyên truyền xây dựng nếp sống mới, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Tổ chức cho đoàn viên tham gia lao động làm một số công trình phục vụ sản xuất và đời sống dân sinh như: đào mương máng, xây dựng và dọn vệ sinh các khu nhà tập thể...

Hội Phụ nữ xã làm tốt công tác tuyên truyền và vận động hội viên chấp hành tốt các chủ trương của Đảng

và chính sách của Nhà nước. Hội làm tốt nhiệm vụ sản xuất, góp phần thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn của Đảng. Đồng thời, vận động chị em thực hiện sinh đẻ có kế hoạch, nuôi con khỏe, dạy con ngoan. Đặc biệt, cùng với các ban ngành ở địa phương làm tốt công tác thăm hỏi, động viên gia đình thương binh liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng... Ngoài ra, Hội còn có nhiều cố gắng góp phần giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương, xây dựng nếp sống văn hóa mới, động viên thanh niên lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Như vậy, trải qua 5 năm thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng, mặc dù còn nhiều khó khăn và thử thách nhưng Đảng bộ xã Cúc Đường luôn cố gắng, vận dụng sáng tạo Nghị quyết Đại hội VI của Đảng vào hoàn cảnh thực tế của địa phương. Nhờ vậy đã thu được nhiều thành tựu quan trọng, cuộc sống mới trên quê hương Cúc Đường đang dần phát triển theo hướng tích cực. Những kết quả đó đã khẳng định sự trưởng thành của Đảng bộ xã cùng sự tin tưởng sâu sắc của nhân dân vào sự nghiệp cách mạng cả nước nói chung và sự lãnh đạo của Đảng bộ xã nói riêng.

2. Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường tiếp tục thực hiện sự nghiệp đổi mới theo định hướng của Đảng (1991-1995)

Thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW ngày 22-5-1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và các kế hoạch của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Võ Nhai về Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng. Ngày 8-12-1991, Đại hội Đảng bộ xã Cúc Đường lần thứ X, nhiệm kỳ 1991-1994 diễn ra tại Hội trường

Ủy ban nhân dân dân xã. Đại hội đã tiến hành tổng kết, kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Với sự nhất trí cao của Đại hội, Ban Chấp hành khóa X được bầu gồm 9 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Hoàng Công Thức được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Văn Tín làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Mỹ làm Thường vụ - Thường trực Đảng.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X, nhân dân các dân tộc Cúc Đường tích cực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Trong nông nghiệp, Đảng bộ lãnh đạo nhân dân chú trọng khâu giống, tăng năng suất cây trồng. Tổng diện tích gieo trồng của xã tiếp tục tăng: Năm 1991, diện tích gieo trồng của xã là 160ha, đạt 100% kế hoạch. Năng suất lúa bình quân từ 38 tạ/ha (năm 1991) tăng lên 40 tạ/ha (năm 1993). Tổng sản lượng lương thực quy thóc tăng từ 608 tấn (năm 1991) lên 640 tấn (năm 1993).

Các mặt hoạt động khác trong nông nghiệp như chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản phát triển và đảm bảo ổn định vững chắc. Thực hiện chủ trương "Móng Cái hóa đàn lợn, lai sind hóa đàn bò" do huyện Võ Nhai phát động, Đảng bộ chỉ đạo nhân dân tập trung phát triển đàn lợn, đàn bò. Năm 1993, sản lượng lợn thịt xuất chuồng đạt 60 tấn; đàn bò có 22 con, tăng 9 con so với năm 1991.

Sau hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Cúc Đường nhiệm kỳ 1991-1993, với niềm tin phấn

khởi vào các kết quả đã đạt được; trong 2 ngày 12, 13-5-1994, Đảng bộ xã tiến hành Đại hội lần thứ XI, nhiệm kỳ 1994-1996 với sự tham dự của 59 đảng viên. Đại hội tiến hành tổng kết các nhiệm vụ quan trọng của nhiệm kỳ trước. Đồng thời, thông qua Báo cáo Chính trị của nhiệm kỳ mới, bổ sung và xây dựng một số mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ quan trọng của nhiệm kỳ mới với quyết tâm: Tập trung toàn lực, quyết tâm vượt mọi khó khăn và thử thách để ổn định và tăng tốc độ phát triển kinh tế. Đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, từng đảng viên tự đổi mới mình phấn đấu để trở thành đảng viên tiên phong, gương mẫu để xây dựng chi bộ và Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới gồm các đồng chí có năng lực và uy tín. Đồng chí Hoàng Công Thức tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Bí thư, đồng chí Ma Khắc Thiệu làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Mỹ làm Thường vụ - Thường trực Đảng.

Bước vào thực hiện nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ mới đề ra, khó khăn nhất của Cúc Đường lúc này là kinh tế chậm phát triển, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, với phương hướng lãnh đạo đúng đắn cùng đội ngũ cán bộ thường xuyên được rèn luyện, đoàn kết, cùng với sự chỉ đạo của cấp trên, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cúc Đường không ngừng phát huy truyền thống đoàn kết, tự lực tự cường, học hỏi vươn lên vượt qua mọi khó khăn thử thách và đã giành được nhiều kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực.

Trong sản xuất nông nghiệp, mặc dù thời tiết diễn biến phức tạp, giá cả vật tư nông nghiệp không ổn định nhưng nhờ có những chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước trong việc cung ứng cho tưới tiêu, thuốc bảo vệ thực vật kịp thời, cùng sự chuẩn bị tốt về vật tư, giống, vốn của nhân dân nên đạt năng suất cao trong sản xuất nông nghiệp. Giống lúa Bao thai thuần chủng khi trồng cho năng suất tốt được đưa vào gieo trồng đại trà, sản xuất nông nghiệp vẫn đảm bảo sự phát triển cả về diện tích và năng suất. Tổng diện tích gieo trồng toàn xã năm 1995 đạt 160ha. Trong đó, diện tích cấy lúa là 130ha, ngô là 25ha và các loại cây khác là 5ha. Năng suất bình quân lúa đạt 350 kg/sào, tổng sản lượng lương thực là 552,8 tấn. Năng suất ngô thu được 400 kg/sào. Giá trị tổng sản lượng lương thực quy ra thóc đạt 542 tấn, trong đó, màu quy ra thóc chiếm 20%, bình quân lương thực đạt 390 kg/người/năm.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi phát triển cả về số lượng và chất lượng. Tổng đàn gia súc có 780 con, đàn lợn gồm 1.800 con, riêng lợn nái gồm 47 con. Trong phong trào phát triển kinh tế hộ gia đình xuất hiện nhiều hộ phát triển các mô hình chăn nuôi lợn cho hiệu quả kinh tế cao.

Bên cạnh những mặt đạt được, sản xuất nông nghiệp của xã còn một số tồn tại và hạn chế, như: Nhịp độ phát triển còn chậm, phát triển chưa đều, chưa vững chắc và đồng bộ, cơ cấu cây trồng và diện tích chưa có sự thay đổi tích cực phù hợp với cơ chế thị trường và giá trị hàng hóa. Mặt khác, sâu bệnh thường xuyên phát sinh, việc giải quyết khắc phục chưa kịp thời; việc quy hoạch

khoanh vùng sản xuất chưa hợp lý. Ngoài ra, nhiều hộ do thiếu vốn, chưa biết bố trí sản xuất nên năng suất đạt thấp; hợp tác xã nông nghiệp lãnh đạo theo cơ chế mới còn nhiều lúng túng.

Công tác giao khoán chăm sóc, bảo vệ rừng đến hộ và nhóm hộ gia đình được Đảng bộ triển khai tích cực. Được giao đất, giao rừng, nhiều hộ gia đình đã mạnh dạn đầu tư vốn phát triển rừng, đồi rừng, trồng cây ăn quả, cây đặc sản...

Để đổi mới phương thức sản xuất kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát huy hết khả năng, thực hiện chủ trương của Huyện ủy, Đảng bộ Cúc Đường chỉ đạo khuyến khích các hộ mở rộng và đa dạng hóa các loại hình hợp tác xã sản xuất, kinh doanh, phát triển tiểu, thủ công nghiệp và dịch vụ.

Với phương châm chỉ đạo là tiếp tục củng cố và xây dựng thêm các công trình phục vụ cho sản xuất và đời sống dân sinh, công tác xây dựng cơ bản được Đảng bộ quan tâm đầu tư. Các cơ sở hợp tác xã tiếp tục củng cố, nâng cấp các tuyến đường nông thôn, hệ thống mương máng phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho nhân dân trong việc đi lại và tưới tiêu. Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện diễn ra chưa đồng đều.

Hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao có nhiều chuyển biến tích cực, trở thành phong trào quần chúng rộng rãi trong nhân dân. Công tác thông tin luôn bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Với đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể nhân dân thường xuyên chăm lo các gia đình thương binh liệt sĩ, những gia đình có công với cách mạng. Đảng bộ và chính quyền đề ra những kế hoạch cụ thể tuyên truyền để toàn dân cùng có biện pháp chăm lo, giúp đỡ các gia đình thuộc diện chính sách.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Đảng và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 của Trung ương Đảng (khóa VII) xác định giáo dục - đào tạo là quốc sách hàng đầu, công tác giáo dục đào tạo ở Cúc Đường có bước phát triển mới và biến chuyển về mọi mặt. Được sự quan tâm của cấp ủy Đảng và chính quyền, cơ sở vật chất trong các nhà trường ngày càng được trang bị tốt. Sự phối, kết hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội được chú trọng hơn. Kết thúc năm học 1994-1995, tỷ lệ lên lớp đạt 98%, thi hết cấp II đạt 97%, cấp I đạt 91%. Tuy vậy, công tác giáo dục ở xã còn một số tồn tại đòi hỏi sự quan tâm, giúp đỡ của nhiều cấp, nhiều ngành và địa phương.

Công tác y tế có những chuyển biến nhất định. Với phương châm chung phòng bệnh là chính, công tác y tế địa phương đã có nhiều cố gắng trong tổ chức khám và điều trị cho nhân dân. Công tác truyền thông dân số và kế hoạch hóa gia đình có nhiều tiến bộ. Năm 1995, xã có nhiều chị em tự nguyện sử dụng các biện pháp tránh thai, góp phần giảm tỷ lệ sinh trong xã.

Quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, công tác củng cố quốc phòng - an ninh thường xuyên được coi trọng. Trong công tác quân sự, từ kinh nghiệm của đợt tuyển quân năm 1993, bước vào đợt tuyển quân năm 1994, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân đã có chủ trương đúng đắn, chỉ đạo sát sao hơn. Năm 1995, công tác tuyển quân đạt 100% kế hoạch được giao. Ngoài ra, hàng năm xã đều tổ chức tốt các đợt huấn luyện dân quân tự vệ, luyện tập phương án sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ địa phương, chống âm mưu "Diễn biến hòa bình", ngăn chặn và bài trừ tiêu cực xã hội.

Tình hình an ninh trên địa bàn xã nhìn chung ổn định song còn một số vấn đề phải giải quyết. Giai đoạn này, tình hình truyền đạo trái phép xuất hiện trong đồng bào dân tộc H'mông ở xóm Mỏ Chì của xã. Mặc dù địa phương đã tích cực đấu tranh ngăn chặn kiềm chế sự gia tăng song hoạt động của các đối tượng hình sự chưa giảm hẳn. Các hoạt động trộm cắp, buôn bán, vận chuyển ma túy còn là vấn đề nhức nhối.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ Cúc Đường đặc biệt chú trọng trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức. Thấm nhuần sâu sắc tư tưởng chỉ đạo của Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 3 (khóa VII) coi "xây dựng Đảng là then chốt", Đảng bộ không ngừng quan tâm lãnh đạo công tác tuyên truyền giáo dục các chủ trương, đường lối của Đảng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng, Đảng bộ thực hiện tốt công tác chấp hành Điều lệ Đảng, kiểm tra chặt chẽ việc thi hành chính sách, pháp luật của cấp ủy và đảng viên.

Công tác tư tưởng là trách nhiệm chung của toàn Đảng bộ, từ cấp ủy cho tới từng đồng chí phụ trách các mặt và từng cán bộ, đảng viên. Công tác tư tưởng luôn góp phần tạo sự đoàn kết trên mọi lĩnh vực; thống nhất quan điểm trên cơ sở từ Nghị quyết Đại hội VII của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, kiên định đi theo con đường chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đảng bộ tập trung nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ và năng lực lãnh đạo của Đảng, đồng thời xây dựng đạo đức cách mạng và lối sống lành mạnh cho cán bộ đảng viên, củng cố khối đoàn kết trong Đảng, luôn đề cao cảnh giác về âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp trong xã hội để kịp thời có định hướng về công tác tư tưởng, chủ động các biện pháp xử lý. Đổi mới, nâng cao chất lượng và tính toàn diện công tác thông tin tuyên truyền nhằm thu hút sự quan tâm của nhiều đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân.

Công tác chỉnh đốn Đảng, sắp xếp các tổ chức được tiến hành phù hợp với cơ chế quản lý mới góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên theo nội dung của Nghị quyết Trung ương 3, làm trong sạch đội ngũ của Đảng. Mỗi cán bộ, đảng viên nêu cao tấm gương sáng về tư

tưởng cũng như hành động đáp ứng tình hình mới, kiên quyết đấu tranh chống tệ nạn tham nhũng.

Công tác kiểm tra Đảng ngày càng đi vào nề nếp. Đảng bộ Cúc Đường tăng cường củng cố công tác xây dựng Đảng, lấy chi bộ là đơn vị để nâng cao sức chiến đấu và thật sự là hạt nhân lãnh đạo. Ủy ban Kiểm tra tiến hành rà soát, tổ chức lại bộ máy của Đảng bộ, kiên quyết xử lý những đảng viên vi phạm pháp luật, kịp thời ngăn chặn những biểu hiện lệch lạc. Công tác tự phê bình và phê bình được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc. Nắm vững quan điểm và nguyên tắc cơ bản trong công tác cán bộ, bố trí và sử dụng cán bộ có hiệu quả. Thường xuyên đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận có phẩm chất, sức khỏe, năng lực để lãnh đạo và thực hiện nhiệm vụ do Đảng bộ đề ra. Trong 2 năm (1993-1995), Đảng bộ đã kết nạp được 3 đảng viên mới.

Công tác chính quyền, đoàn thể từng bước được đổi mới. Hội đồng nhân dân hoạt động theo luật định. Trong các hoạt động của mình, Hội đồng nhân dân xã đã kịp thời bám sát tình hình địa phương, đề ra các quyết sách quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân và thực hiện các công việc theo luật định do các cơ quan chức năng cấp trên đề ra.

Ngày 20-11-1994, đông đảo cử tri Cúc Đường đã đi bỏ phiếu bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 1994-1999. Trong kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân đã bầu các chức danh của Hội đồng nhân dân và Ủy ban

nhân dân: đồng chí Hoàng Công Thức được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nông Văn Thư được bầu làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Ma Khắc Thiệu được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Lương Sơn Tiến được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Ủy ban nhân dân xã nhạy bén, thể chế hóa kịp thời những chủ trương, nghị quyết của Đảng và Hội đồng nhân dân, thực hiện chức năng quản lí Nhà nước ở địa phương. Thực hiện lề lối làm việc đảm bảo nguyên tắc và thống nhất, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng động viên nhân dân phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Quán triệt Nghị quyết số 8B của Trung ương "Về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân", Đảng ủy, chính quyền xã đã dành nhiều thời gian tập trung cho công tác dân vận, gắn việc chỉ đạo thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội với công tác vận động quần chúng. Các đoàn thể quần chúng tập hợp nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng tạo ra mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng lao động.

Mặt trận Tổ quốc được mở rộng và kiện toàn, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tổ chức phối, kết hợp chặt chẽ với các tổ chức chính quyền đoàn thể tạo ra sự thống nhất cao trong việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Phản ánh kịp thời những ý kiến của quần chúng với Đảng bộ để

có hướng giải quyết. Bên cạnh đó, Mặt trận còn có nhiều hoạt động tích cực khác theo sự hướng dẫn của cấp trên như: Năm 1994, Mặt trận cùng với các đoàn thể đã vận động nhân dân quyên góp ủng hộ nhân dân Cu Ba, tổ chức phong trào thi đua 5 mẫu mực, xây dựng gia đình văn hóa mới, kết hợp với chính quyền thực hiện công tác chăm sóc người cao tuổi.

Đoàn Thanh niên tiếp tục nâng cao vai trò xung kích trong các hoạt động ở địa phương như giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tổ chức cho đoàn viên thanh niên tích cực tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế, thực hiện một số công trình phục vụ sản xuất và đời sống, tạo việc làm gây quỹ đoàn. Trong hơn 2 năm, Đoàn đã giới thiệu được 4 đoàn viên ưu tú với Đảng và đề nghị Đảng bồi dưỡng kết nạp được 3 đồng chí.

Hội Phụ nữ vận động hội viên giúp nhau làm kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, tích cực sản xuất góp phần vào thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn của Đảng. Đồng thời, vận động chị em thực hiện sinh đẻ có kế hoạch, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, đặc biệt làm tốt công tác thăm hỏi, giúp đỡ động viên gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng.

Hội Cựu chiến binh xã tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, góp phần giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở, đoàn kết giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo. Đồng thời, có nhiều hoạt động tích cực trong việc tuyên truyền, giúp đỡ nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Tính đến năm 1995, Hội

có 39 hội viên, chủ yếu là những đồng chí đã tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc trở về xây dựng quê hương. Hội đã thực hiện đi đầu trong các hoạt động ở địa phương góp phần vào công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Hội Nông dân có nhiều cố gắng, hoàn thành các nhiệm vụ như: giao nộp sản phẩm, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự địa phương, xây dựng nếp sống văn minh xã hội... Ngoài ra, Hội còn phối hợp với các cấp, các ngành tổ chức thăm hỏi các gia đình chính sách, tham gia tích cực công tác xóa đói giảm nghèo ở địa phương.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cúc Đường còn gặp phải không ít khó khăn, khuyết điểm về chỉ đạo phát triển sản xuất, về trật tự xã hội, công tác xây dựng và chất lượng sinh hoạt Đảng. Các đoàn thể quần chúng ở địa phương còn có những hạn chế cơ bản trong quá trình hoạt động và chỉ đạo hoạt động, lề lối làm việc và phong cách lãnh đạo chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới, công tác tuyên truyền, vận động hội viên còn hạn chế... Về tinh thần tự đổi mới và chỉnh đốn Đảng, Đảng bộ nêu cao quyết tâm khắc phục những khuyết điểm tồn tại, xây dựng khối đoàn kết thống nhất, nâng cao tính chiến đấu và năng lực lãnh đạo toàn diện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

Tổng kết 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Cúc Đường đã đạt được những thành tựu quan trọng về nhiều mặt; kinh tế, văn hóa - xã hội có những thay đổi căn

bản. Với sự nhanh nhạy, chủ động trong thực hiện đường lối, nghị quyết của cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, công tác đổi mới về cơ chế quản lý và chuyển đổi cơ cấu cây trồng được tiến hành đồng bộ, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ sản xuất và xã hội được tăng cường, bộ mặt Cúc Đường đang từng bước thay đổi, nhà cửa khang trang hơn, giao thông đi lại thuận lợi hơn, trường học, trạm xá xã được đầu tư xây dựng. Sự nghiệp văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, đời sống tinh thần, vật chất của nhân dân không ngừng được cải thiện. Những kết quả đạt được cùng với những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn 10 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới tạo nên thế và lực mới giúp Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân các dân tộc Cúc Đường quyết tâm giành thắng lợi lớn hơn trong những giai đoạn tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996-2014)

1. Tiếp tục xây dựng và phát triển quê hương theo đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996-2000)

Phấn khởi trước những thành tựu quan trọng sau 10 năm (1986-1995) thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Cúc Đường vững bước tiến vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tiếp tục xây dựng và đổi mới quê hương ngày càng giàu mạnh.

Để chuẩn bị tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc, ngay từ cuối năm 1995, Đảng bộ đã quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 09 của Bộ Chính trị về một số định hướng công

tác tư tưởng trong tình hình mới. Các cán bộ, đảng viên tập trung nghiên cứu, học tập những nội dung chủ yếu về quan điểm, đường lối và chủ trương của Đảng trên các mặt kinh tế, chính trị, quốc phòng - an ninh, nhằm đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới đất nước, nâng cao một bước nhận thức tư tưởng về đường lối đổi mới của Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Võ Nhai, từ ngày 1 đến ngày 3-2-1996, Đại hội Đảng bộ xã Cúc Đường lần thứ XII, nhiệm kỳ 1996-1998[1] được tổ chức với sự tham dự của 70 đảng viên. Đại hội đã tổng kết những thành tựu cũng như những hạn chế còn tồn tại của nhiệm kỳ 1994-1996 và quyết định phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ khóa XII với các mục tiêu cụ thể.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí, đồng chí Nông Văn Thư được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Xuân Tiếp làm Phó Bí thư - Thường trực Đảng ủy, đồng chí Ma Khắc Thiệu là Ủy viên Thường vụ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996-2000, trong hoàn cảnh kinh tế địa phương vẫn ở mức thấp, lại thêm thời tiết diễn biến phức tạp, mưa lũ, bão lốc gây thiệt hại cục bộ, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn; cơ sở hạ tầng thấp, vốn đầu tư cho phát triển hạ tầng hạn chế. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng. Nhưng với sự đồng lòng và quyết

1. Từ nhiệm kỳ 1996-1998, các nhiệm kỳ Đại hội Đảng kéo dài 5 năm.

tâm cao, dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ xã Cúc Đường đã lãnh đạo nhân dân giành được nhiều thành quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực.

Là xã thuần nông, Đảng bộ Cúc Đường đã chỉ đạo nhân dân tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp. Các biện pháp thâm canh, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đưa các giống lúa mới có năng suất cao vào sản xuất được đẩy mạnh. Các dịch vụ cho sản xuất nông nghiệp về phân bón, thuốc trừ sâu, bảo vệ thực vật, tiêm phòng dịch bệnh cho gia súc, gia cầm được quan tâm. Năm 1996, tổng diện tích gieo trồng của xã là 136,3ha, sản lượng quy thóc đạt 403 tấn.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi của xã nhìn chung được giữ vững. Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, Đảng bộ Cúc Đường đã tiến hành cải tạo đàn trâu, bò theo hướng sản xuất hàng hóa với các sản phẩm thịt, sữa, phát triển đàn lợn hướng nạc, đẩy mạnh phát triển gia cầm, thủy sản. Đến năm 2000, cả xã có 700 con trâu, 60 con bò, 4.500 con lợn và 40 tấn gia cầm các loại.

Quán triệt Nghị quyết của Đảng bộ huyện, Đảng bộ Cúc Đường chỉ đạo nhân dân thực hiện đạt mục tiêu: Đến năm 2000, cơ bản phủ xanh đất trống đồi núi trọc, hoàn thành khoanh nuôi giao 50ha rừng nguyên sinh cho các hộ nông dân. Đồng thời, phát triển trồng 10ha cây ăn quả như vải thiều, cam, hồng không hạt...

Kinh tế phát triển tạo điều kiện thuận lợi cho lĩnh vực xây dựng cơ bản không ngừng được đầu tư, đặc biệt,

phong trào làm đường giao thông được chú ý đầu tư hơn. Bằng các chương trình vốn hỗ trợ của Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân địa phương, xã đã khai thông tuyến đường liên xã Cúc Đường - Vũ Chấn, bước đầu tạo điều kiện cho xe máy và ô tô đi lại dễ hơn. Trong thủy lợi, xã đã xây dựng đập mương Nè Deng dài hơn 1.000m và xây dựng mới đập Nà Phùng phục vụ tưới tiêu, nâng diện tích gieo cấy lúa vụ Đông Xuân từ 20ha lúa lên 30ha lúa. Hầu hết các khu dân cư đã huy động được mọi nguồn vốn để cải tạo và nâng cấp các tuyến đường.

Tính đến cuối năm 2000, tuyến đường điện trung thế La Hiên - Cúc Đường - Vũ Chấn - Thượng Nung được xây dựng. Việc hệ thống điện, đường, trường, trạm được xây dựng góp phần tạo bước đột phá, đẩy nhanh sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.

Nhờ sự lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền Cúc Đường trong phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của nhân dân trên địa bàn xã đang dần cải thiện. Tỷ lệ gia đình làm kinh tế có thu nhập cao tăng lên, hộ đói nghèo giảm, nhu cầu về ăn, ở, đi lại, học tập của nhân dân được đáp ứng ngày càng tốt.

Đi đôi với việc tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế và xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ Cúc Đường luôn quan tâm đến phát triển giáo dục, y tế. Quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) tháng 12-1996 khẳng định: "Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là nhân tố quyết định cho sự phát triển đất nước", Đảng bộ Cúc

Đường đề ra những kế hoạch và phương án cụ thể phù hợp với hoạt động giáo dục của địa phương, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo ở xã nhà. Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp hàng năm đạt từ 97%. Đội ngũ giáo viên có trình độ sư phạm vững vàng, từng bước tiêu chuẩn hóa giáo viên, nâng cao chất lượng giảng dạy. Cơ sở vật chất được củng cố. Số lượng học sinh các cấp đều tăng. Xã đã hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục tiểu học.

Về y tế: Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được chú trọng, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cũng như đội ngũ cán bộ được đảm bảo, chất lượng hoạt động của trạm y tế xã từng bước được nâng lên. Các chương trình y tế Quốc gia, y tế cộng đồng được duy trì. Việc nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ y tế thôn bản được chú trọng. Nhờ sự quan tâm của Trung tâm y tế huyện Võ Nhai, trạm y tế xã được cung cấp, trang bị tương đối đầy đủ các trang thiết bị y tế, đẩy mạnh xã hội hóa, thực hiện ngày càng tốt hơn nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình có nhiều tiến bộ, tỷ lệ các cặp vợ chồng sử dụng các biện pháp tránh thai đạt 100%.

Các hoạt động văn hóa thông tin, thể dục thể thao được đẩy mạnh, góp phần tích cực vào việc tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân. Trong nhiệm kỳ, xã đã thành lập được một đội bóng chuyền nam, hàng năm đều tổ chức thi đấu vào các dịp lễ hội và thường xuyên đi giao lưu ở huyện, tỉnh, giành được nhiều thành tích cao.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, Đảng bộ và chính quyền Cúc Đường luôn quan tâm đến phong trào quần chúng bảo vệ an ninh, ngăn ngừa và trấn áp tội phạm làm trong sạch địa bàn toàn xã. Thực hiện Nghị quyết 09 về chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm và Nghị quyết 40 của Bộ Chính trị, lực lượng công an xã thường xuyên được củng cố. Công tác quân sự địa phương được chỉ đạo, không ngừng nâng cao chất lượng, luôn hoàn thành chỉ tiêu về quân số tham gia huấn luyện và nghĩa vụ tuyển quân hàng năm.

Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII đề ra phương châm "Phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt", Đảng bộ luôn chú trọng tăng cường công tác xây dựng Đảng, nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Coi trọng công tác giáo dục, chính trị, tư tưởng, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước cho đảng viên học tập và chấp hành. Đảng bộ Cúc Đường tổ chức học tập Nghị quyết Trung ương 5, Nghị quyết Trung ương 6 và các tài liệu sinh hoạt của tỉnh, huyện cho các chi bộ đều đặn hàng tháng, không ngừng nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về Chiến lược cán bộ trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ Cúc Đường đã sắp xếp, kiện toàn Ban Chi ủy các chi bộ gắn với tình hình thực tiễn ở địa phương nhằm không ngừng nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng. Từng bước

xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ làm cơ sở sắp xếp cán bộ cho những năm sau. Để nâng cao trình độ và năng lực của đảng viên đáp ứng với tình hình nhiệm vụ mới, hàng năm, Đảng bộ Cúc Đường đều cử đảng viên tham gia các lớp học tại chức, bồi dưỡng lý luận chính trị... .

Công tác phát triển đảng viên được Đảng ủy hết sức coi trọng với mục tiêu không ngừng trẻ hóa đội ngũ đảng viên và tăng cường sức chiến đấu của Đảng. Trong 5 năm (1996-2000), Đảng bộ đã kết nạp 20 đảng viên mới, đa số là đảng viên trẻ, có kiến thức, được rèn luyện qua thực tiễn sản xuất và công tác.

Công tác kiểm tra được tăng cường, đảm bảo tính khách quan dân chủ. Thông qua kiểm tra đã giúp một số chi bộ từ yếu kém vươn lên thành chi bộ khá. Đồng thời, Ủy ban Kiểm tra còn tiếp nhận đơn thư tố cáo của đảng viên và nhân dân, tham mưu cho cấp ủy trả lời và giải quyết đúng nguyên tắc của Điều lệ Đảng.

Cùng với việc tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, Đảng bộ Cúc Đường thường xuyên quan tâm chỉ đạo xây dựng và củng cố hệ thống chính trị.

Thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 14-8-1999 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về việc lãnh đạo bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999-2004, Nghị quyết số 88/1999/NQ-UBTVQH10 ngày 27-7-1999 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ngày bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999-2004 và

Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để các cấp, các ngành tổ chức thực hiện. Ngày 14-11-1999, trên 98% cử tri Cúc Đường hăng hái tham gia bỏ phiếu bầu Hội đồng nhân dân 3 cấp. Trong phiên họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân đã kiện toàn các chức danh của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân: đồng chí Nông Văn Thư được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nông Đình Chiến được bầu làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nông Anh Đài được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Lương Sơn Tiến được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Sau khi kiện toàn, Hội đồng nhân dân xã quán triệt và vận dụng các nghị quyết của tỉnh, huyện đề ra, từ đó áp dụng vào phát triển kinh tế, xã hội phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương. Giữ vững vai trò kiểm tra, giám sát và thực hiện nghị quyết các kì họp, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc để tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri theo tổ. Hội đồng nhân dân cùng với Ủy ban nhân dân đã phối hợp giải quyết có lý có tình đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Ủy ban nhân dân xã làm tốt vai trò quản lý Nhà nước ở địa phương, điều hành kinh tế - xã hội bằng các chương trình, kế hoạch nhằm cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, kịp thời ban hành các văn bản pháp quy xây dựng các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, thực hiện tốt mối quan hệ với Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các ngành nội chính.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, quan tâm đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt, thu hút

được đông đảo đoàn viên và hội viên tham gia có hiệu quả trong việc thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương. Tham gia tích cực vào việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Động viên các thành viên trong mặt trận và đoàn thể giúp nhau làm kinh tế, thực hiện xóa đói, giảm nghèo, tham gia tích cực vào bản hương ước xây dựng gia đình văn hóa, làng xã văn hóa. Tiêu biểu là xây dựng quỹ nghĩa tình ủng hộ, giúp đỡ các đối tượng chính sách và nhân dân các vùng bị thiên tai. Hội Phụ nữ xây dựng được nhiều mô hình khai thác tốt các nguồn vốn, đẩy mạnh phong trào: "Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình". Hội Nông dân nỗ lực khắc phục những khó khăn do thiên tai gây ra, đẩy mạnh sản xuất phát triển kinh tế. Tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, đưa tiến bộ khoa học - kĩ thuật vào sản xuất, khuyến khích phong trào sản xuất giỏi. Hội thực hiện công khai, dân chủ công tác cho vay vốn "Xóa đói giảm nghèo", góp phần ổn định đời sống nhân dân. Hội Cựu chiến binh thường xuyên chăm lo công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho hội viên phát huy bản chất tốt đẹp anh "Bộ đội Cụ Hồ", làm tốt phong trào xây dựng an ninh chính trị và an toàn xã hội ở địa phương. Đoàn Thanh niên hoạt động sôi nổi với nhiều phong trào, tiêu biểu có phong trào: "Thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước".

Trong 5 năm (1996-2000), Đảng bộ Cúc Đường đã phát huy vai trò lãnh đạo, được Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ủng hộ, đoàn kết nhất trí nên đã phấn

đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đời sống nhân dân ổn định, hoàn thành nhiệm vụ quân sự địa phương.

Bên cạnh những thành tích đạt được về kinh tế - văn hóa, chính trị, quốc phòng - an ninh, trong quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm, Cúc Đường còn một số tồn tại như: Kinh tế có phát triển nhưng chưa thật vững chắc, chưa phát huy hết nội lực và tiềm năng thế mạnh của địa phương. Sản xuất vẫn mang tính độc canh, chưa mạnh dạn gieo trồng các loại cây, nuôi các loại con giống thích ứng với cơ chế thị trường. Các hợp tác xã dịch vụ chưa phát huy hết nhiệm vụ của mình cho sản xuất nông nghiệp. Trước yêu cầu mới, đoàn thể còn lúng túng về phương pháp hoạt động, chưa thu hút được đông đảo hội viên. Nội dung sinh hoạt còn nghèo nàn, ít đổi mới. Trong công tác xây dựng Đảng, mặt yếu rõ nét nhất là giáo dục tư tưởng, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa sâu rộng, một số ít đảng viên chưa gương mẫu, chưa là hạt nhân đoàn kết ở thôn bản. Nội dung sinh hoạt của Đảng ủy, Chi ủy, chi bộ nhất là về tư tưởng tự phê bình và phê bình chưa thường xuyên, ảnh hưởng đến sự chuyển biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên. Năng lực lãnh đạo của Đảng ủy, Chi ủy, nhất là về lãnh đạo quản lý Nhà nước, lãnh đạo kinh tế - xã hội còn nhiều hạn chế...

Trải qua thời gian, những khó khăn, phức tạp trên địa bàn xã còn nhiều nhưng với ý thức, tinh thần trách nhiệm cao trước nhân dân, Đảng bộ Cúc Đường kiên quyết khắc

phục những yếu kém tồn tại, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, an toàn xã hội, nâng cao từng bước đời sống của nhân dân. Nhìn lại 5 năm, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cúc Đường đã đạt được những thành tích đáng tự hào, trên tinh thần ấy, Đảng bộ đặt quyết tâm sẽ thực hiện tốt hơn nữa các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tiếp theo.

2. Đảng bộ xã Cúc Đường lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm đầu thế kỷ XXI (2000-2005)

Công cuộc đổi mới và công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước đạt nhiều thành tựu quan trọng. Bước vào thế kỷ XXI, diện mạo quê hương Cúc Đường đã dần đổi mới. Đời sống nhân dân được cải thiện đáng kể, tình hình an ninh chính trị ổn định. Sự đúng đắn của đường lối đổi mới được khẳng định. Vì vậy, nhân dân hết sức tin tưởng và tích cực hưởng ứng. Nhờ đó, tình đoàn kết, nhất trí trong toàn Đảng bộ, giữa Đảng, chính quyền và toàn thể nhân dân ngày càng được tăng cường. Những thành tựu đó chính là nguồn lực để Cúc Đường tiếp tục thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội.

Thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW ngày 25-5-2000 của Bộ Chính trị về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, vào 2 ngày 6 và ngày 7-10-2000, Đại hội Đảng bộ xã Cúc Đường lần thứ XIII được tổ chức trọng thể tại Ủy ban nhân dân xã, dự Đại hội có 83 đảng viên.

Đại hội đã tập trung trí tuệ, phát huy dân chủ, thảo luận thông qua Báo cáo Chính trị của Đảng ủy. Báo cáo đã đánh giá sát thực những thành tích, ưu điểm và những hạn chế, thiếu sót còn tồn tại trên tất cả các lĩnh vực, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Đồng thời, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu trong 5 năm (2000-2005) là: Phát huy sức mạnh của toàn Đảng bộ đoàn kết, đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức tranh thủ sự hỗ trợ của Nhà nước trong việc phát triển kinh tế xóa đói giảm nghèo, xây dựng đời sống của nhân dân vững chắc đi lên, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đại hội tổ chức bầu Ban Chấp hành khóa XIII gồm 9 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Văn Thư được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Anh Đài được bầu làm Phó Bí thư; đồng chí Lương Xuân Tiếp - Thường vụ, Thường trực Đảng.

Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII là Đại hội đầu tiên của Đảng bộ xã trong thế kỷ XXI, mở ra một thời kỳ mới, thời kỳ tăng cường đoàn kết toàn Đảng, toàn dân thực hiện đạt mục tiêu kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, tiến tới "Dân giàu, xã mạnh". Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII, Cúc Đường có những thuận lợi cơ bản song còn không ít khó khăn, thách thức. Vì vậy, Đảng bộ và nhân dân tập trung cố gắng, tích cực phấn đấu, phát huy thuận lợi, thấy được những hạn chế, yếu kém, vượt qua khó khăn, từng bước tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đề ra.

Tiếp tục phát huy những thành tựu đã đạt được trong những năm đầu thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường đạt nhiều thành tựu kinh tế - xã hội to lớn.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra, Đảng bộ tập trung chỉ đạo các chi bộ tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam cho mọi hành động của đảng viên; xác định rõ phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, không ngừng nâng cao đời sống tinh thần, vật chất của nhân dân, quyết tâm xây dựng chi bộ, Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Từ ngày 19 đến ngày 22-4-2001, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng được tổ chức trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Là Đại hội của trí tuệ, dân chủ, cùng với việc đánh giá tình hình đất nước sau 5 năm (1996-2000) phát triển và rút ra những bài học chủ yếu của 15 năm đổi mới, Đại hội khẳng định: "Phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa". Đồng thời, chỉ rõ đường lối phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta trong những năm tiếp theo là: "Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, đưa nước ta trở thành nước công nghiệp; Ưu tiên phát triển lực lượng sản xuất phù hợp theo định hướng xã hội chủ nghĩa...".

Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, sát sao của cấp ủy Đảng, Cúc Đường đã hoàn thành thắng lợi các mục tiêu

kinh tế - xã hội tại Đại hội Đảng bộ xã khóa XIII đề ra. Năm 2000 xã còn 7% hộ đói, đến năm 2005 không còn hộ đói; tỷ lệ hộ nghèo giảm 9,47% (theo tiêu chí cũ).

Sản xuất nông nghiệp có bước đi thích hợp và vững chắc, từng bước chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi mang lại hiệu quả cao. Các tiến bộ khoa học - kỹ thuật được chủ động đưa vào sản xuất, đưa năng suất lúa bình quân từ 35 tạ/ha (năm 2000) lên 40 tạ/ha (năm 2005). Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 972,9 tấn. Bình quân lương thực đầu người tăng 19% từ 260kg (năm 2000) lên 310kg (năm 2005). Diện tích cây chè và đậu, đỗ các loại đều tăng, năm sau cao hơn năm trước.

Đàn gia súc, gia cầm hàng năm phát triển tốt. Số lượng và chất lượng đàn tăng đều qua từng năm. Riêng đàn trâu, do nhân dân chuyển đổi phương thức sản xuất bằng việc đầu tư mua các loại máy cày thay thế sức kéo nên số lượng đàn trâu năm 2005 giảm 18% so với năm 2000. Đàn bò tăng 46,5%/năm (năm 2000 là 40 con; năm 2005 là 133 con). Đàn lợn tăng 24,4%/năm (năm 2000 là 900 con; năm 2005 là 1.680 con). Đàn gia cầm hàng năm tăng đều và đảm bảo chất lượng thực phẩm cung cấp cho thị trường.

Trong 5 năm (2000-2005), xã đã trồng mới được 50ha rừng theo Dự án 661 của Chính phủ. Diện tích trồng chè là 21,3ha, tăng 77,5% so với năm 2000. Năm 2001, xã đã tiếp nhận và thực hiện dự án định canh, định cư tại xóm Mỏ Chì gồm: 5ha cây ăn quả (3.000 cây quýt Bắc Sơn); hỗ trợ làm nhà cho 5 hộ với tổng giá trị 15 triệu đồng.

Ngành nghề dịch vụ như: vật tư nông nghiệp, xay xát, hợp tác xã dịch vụ điện... có bước phát triển phù hợp với kinh tế thị trường. Qua đó góp phần giải quyết nhu cầu giao lưu hàng hóa, phục vụ sản xuất và sinh hoạt của đại bộ phận nhân dân trong xã.

Trong nhiệm kỳ, để đảm bảo nhu cầu phục vụ dân sinh, các công trình cơ sở hạ tầng đều được tu sửa hoặc xây mới. Trong đó, xã đã xây dựng được 2 trạm bơm điện và hệ thống mương máng với tổng giá trị hơn 1 tỷ đồng. Tuyến đường đi Mỏ Chì được đầu tư với tổng giá trị 484 triệu đồng. Ngoài ra, xã còn tổ chức cho nhân dân tu sửa các tuyến đường liên thôn và xây dựng 4 mó nước ở hai xóm Mỏ Chì, Lam Sơn.

Hoạt động tài chính, ngân sách có nhiều tiến bộ. Quản lý ngân sách được thực hiện theo luật. Nguồn thu chủ yếu là thuế công, thương nghiệp ngoài quốc doanh và lợi nhuận từ quỹ đất công. Chi ngân sách chủ yếu là để duy trì các hoạt động thường xuyên, trả phụ cấp, lương cán bộ, đầu tư cho sự nghiệp y tế, giáo dục, đường giao thông... Hàng năm thu chi cân đối đạt và vượt mức kế hoạch đề ra. Công tác chi đã đảm bảo chế độ chính sách, tiết kiệm, dành ngân sách đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi, đồng thời, việc khoán chi ngân sách cho các ban, ngành, đoàn thể đã được thực hiện.

Bên cạnh việc phát triển kinh tế, Đảng bộ Cúc Đường luôn quan tâm thực hiện công tác văn hóa - xã hội.

Từ năm 2000-2005, lĩnh vực giáo dục cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập của con em nhân dân trong xã. Đội ngũ giáo viên với tổng số 52 thầy cô được đào tạo, bồi

dưỡng nâng cao nghiệp vụ, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Phong trào thi đua dạy tốt - học tốt và nhiều hoạt động khác được duy trì đều đặn. Số giáo viên dạy giỏi và học sinh giỏi tăng đều qua từng năm học; hàng năm tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đều đạt trên 90%. Với sự nỗ lực không ngừng, năm 2001 trường trung học cơ sở của xã đạt phổ cập giáo dục đúng độ tuổi.

Để đảm bảo nhu cầu học tập của con em nhân dân trong xã, trong nhiệm kỳ 2000-2005, xã đã xây dựng hoàn thành trường mầm non với tổng kinh phí hơn 308 triệu đồng và trường mầm non phân trường Lam - Bình Sơn, 2 phòng học của trường tiểu học với tổng giá trị hơn 233 triệu đồng. Năm 2003, trường Trung học phổ thông Trần Phú được xây dựng với tổng kinh phí trên 2 tỷ đồng. Con em các dân tộc 6 xã phía Bắc của huyện Võ Nhai không phải đi học như trước. Đến năm 2005, xã đã hoàn toàn xóa bỏ các phòng học tạm, lợp bằng tranh tre, nứa lá ở các trường học.

Công tác y tế luôn được coi trọng. Trạm y tế thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, thực hiện tốt các chuyên khoa tại trạm, phòng chống dịch bệnh, không có trường hợp tai biến nào xảy ra. Chương trình y tế quốc gia được thực hiện đầy đủ. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được đẩy mạnh. Hàng năm, xã đều thực hiện đúng và đầy đủ các chế độ chính sách về y tế như: Bảo hiểm y tế, cấp phát thuốc miễn phí cho các đối tượng chính sách, đầu tư trang thiết bị.

Trạm y tế tổ chức triển khai thực hiện nhanh chóng các chương trình y tế Quốc gia như: tiêm chủng mở rộng phòng 8 bệnh cho trẻ em từ 0 đến 5 tuổi (đạt 100%). Trong 5 năm (2000-2005) có hàng chục nghìn lượt người khám và chữa bệnh tại trạm. Chương trình truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt, mang lại hiệu quả cao. Tỷ lệ sinh hàng năm đều giảm, đặc biệt tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên đã giảm đáng kể, từ 2,1% (năm 2000) xuống còn 0,11% (năm 2005).

Công tác văn hóa thông tin có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác quản lý Nhà nước về văn hóa đã đi vào nề nếp. Phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng phát triển mạnh, lực lượng nòng cốt là đoàn viên thanh niên. Năm 2001, xã đã tiếp nhận dự án xây dựng trạm tiếp sóng FM 50W do Phòng Văn hóa huyện hỗ trợ, năm 2005 được đưa vào sử dụng. Các hoạt động thể dục thể thao, biểu diễn văn nghệ diễn ra sôi nổi vào các dịp lễ tết, hội làng và các ngày kỉ niệm lớn của đất nước. Tháng 6-2001, xã đã tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao xã lần thứ nhất.

Thực hiện đạo lý truyền thống"Uống nước nhớ nguồn", Đảng bộ và chính quyền xã luôn quan tâm thực hiện chính sách xã hội đối với các gia đình thương binh liệt sĩ, người có công với cách mạng. Xã đã trợ cấp cho các hộ khó khăn, từng bước thanh toán nhà dột nát, đồng thời, làm tốt công tác tiền lương, tiền trợ cấp đối với các đối tượng chính sách. Thực hiện chương trình "xóa đói, giảm nghèo", trong 5 năm nhiều nguồn vốn hỗ trợ chương trình đã phát huy hiệu quả tốt. Trong đó có 37 hộ

được hỗ trợ với tổng số tiền hơn 99 triệu đồng. Do vậy, đời sống của những gia đình chính sách trong xã được ổn định.

Cùng với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ Cúc Đường luôn quan tâm chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Chính quyền xã luôn quan tâm đẩy mạnh chương trình giáo dục quốc phòng, tuyên truyền Luật nghĩa vụ quân sự, Pháp lệnh dân quân tự vệ và quân dự bị động viên để nhân dân nắm vững và thực hiện, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân. Qua đó, góp phần nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chống âm mưu "diễn biến hòa bình", "bạo loạn lật đổ" của các thế lực thù địch. Lực lượng dân quân tự vệ được huấn luyện thường xuyên, đảm bảo kịp thời đối phó với mọi tình huống xảy ra. Hàng năm, xã tổ chức khám tuyển nghĩa vụ quân sự, đạt 100% chỉ tiêu giao quân. Năm 2001, xã hoàn thành kế hoạch huấn luyện dân quân tự vệ cho 63 đồng chí, được xếp loại giỏi của huyện.

Phong trào "Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc" được sự hưởng ứng của đông đảo nhân dân. Các đoàn thể cùng nhân dân tích cực tham gia đấu tranh chống các loại tội phạm tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đồng thời, công an xã tăng cường các biện pháp, nắm bắt tình hình nội bộ nhân dân, các tụ điểm nổi cộm, phức tạp, những dấu hiệu vi phạm để kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền có những giải pháp tháo gỡ để ổn định tình hình.

Cùng với các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, nhiệm vụ củng cố, xây dựng Đảng, chính quyền và toàn bộ hệ thống chính trị trên địa bàn xã được quan tâm thực hiện để đảm bảo sự phát triển toàn diện, bền vững cho quê hương, đất nước.

Đảng đóng vai trò là nhân tố trung tâm trong toàn bộ hệ thống chính trị. Vì vậy, công tác xây dựng Đảng luôn được chú trọng.

Công tác giáo dục tư tưởng chính trị tập trung vào quán triệt cho cán bộ đảng viên về quan điểm, đường lối của Đảng, nắm vững và kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân thêm tin tưởng và đồng tình ủng hộ đường lối đổi mới của Đảng, kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, kiên định con đường mà Đảng và Bác Hồ đã chọn. Nhờ vậy, Đảng bộ cùng toàn thể nhân dân Cúc Đường phát huy nội lực, khắc phục khó khăn để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao cảnh giác cách mạng, làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình" "bạo loạn lật đổ" của các thế lực thù địch, giữ vững quốc phòng - an ninh.

Trong công tác xây dựng, Đảng ủy tập trung tổ chức tốt việc học tập Nghị quyết các cấp và tấm gương tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh cùng hội thi Bí thư chi bộ giỏi, cán bộ dân vận khéo cho cán bộ, đảng viên. Trong mỗi đợt học tập, có từ 85-90% đoàn viên và 95% đảng viên tham gia. Qua đó, đảng viên trong Đảng bộ luôn gương mẫu

chấp hành tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước.

Công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị được Đảng ủy tổ chức thường xuyên và đạt hiệu quả cao. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã cử 14 đồng chí đi học Trung cấp lý luận chính trị do Tỉnh ủy mở. Các quần chúng ưu tú được quan tâm giáo dục, bồi dưỡng để kết nạp vào Đảng. Trong 5 năm (2000-2005), Đảng bộ đã cử 44 đồng chí đi học cảm tình Đảng, kết nạp 42 quần chúng ưu tú vào Đảng, tiếp nhận 2 đảng viên chuyển đến, nâng tổng số đảng viên từ 86 đồng chí (năm 2000) lên 130 đồng chí (tháng 8-2005).

Công tác kiểm tra được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, tập trung vào những nội dung chủ yếu: Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng, chấp hành chủ trương của cấp ủy Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; Chế độ sinh hoạt Đảng; Kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm. Sau khi kiểm điểm phân loại hàng năm, các đồng chí lãnh đạo và đảng viên đã nâng cao ý thức trách nhiệm, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trong lãnh đạo, phát huy nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, Đảng ủy thường xuyên giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ, giữ vững được lòng tin của quần chúng với Đảng.

Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 17-10-2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Việc đổi thẻ và phát thẻ đảng viên", Đảng ủy đã triển khai đến toàn thể đảng

viên trong Đảng bộ. Kết quả, qua 4 đợt đã phát và đổi thẻ được cho 112 đồng chí, đạt 86,15%.

Công tác kiểm tra đã kịp thời khắc phục những thiếu sót, yếu kém trong công tác lãnh đạo ở các tổ chức Đảng và đảng viên. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã xử lý vi phạm kỷ luật Đảng đối với 4 đồng chí (xóa tên trong danh sách Đảng 1 đồng chí, cảnh cáo 2 đồng chí, khiển trách 1 đồng chí).

Ngày 25-4-2004, nhân dân các dân tộc trong xã Cúc Đường nô nức, phấn khởi tham gia bỏ phiếu bầu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2004-2009. Đây là dịp để nhân dân lựa chọn những đại biểu có đủ tiêu chuẩn tham gia vào cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương. Trong kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Nông Văn Thư làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nông Tiến Sĩ làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Nông Anh Đài làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Ma Văn Hàm làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Hội đồng nhân dân sau kiện toàn về số lượng, chất lượng hoạt động của các đại biểu, tổ đại biểu được nâng cao. Hội đồng nhân dân phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành đoàn thể lấy ý kiến rộng rãi trong toàn thể cử tri. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân được tổ chức đúng luật, thể hiện tinh thần dân chủ, công khai thẳng thắn trong chất vấn và trả lời chất vấn các đại biểu, các ngành. Với tinh thần bám sát và cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng ủy về nhiệm vụ của địa phương, qua các kỳ họp, Hội đồng nhân dân đã đưa ra các nghị quyết về

các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng cụ thể của địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ đó.

Ủy ban nhân dân xã kịp thời thể chế hóa nghị quyết của Đảng, của Hội đồng nhân dân xã, tập trung điều hành, chỉ đạo, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội - quốc phòng - an ninh. Đảng ủy xã thường xuyên lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã sắp xếp bộ máy cán bộ chuyên trách, cán bộ công chức, cán bộ không chuyên trách ổn định và đi vào hoạt động có nề nếp. Các thủ tục hành chính từng bước được cải tiến và thực hiện theo cơ chế "một cửa".

Công tác vận động quần chúng được Đảng bộ và khối dân vận thường xuyên quan tâm coi trọng. Mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền và nhân dân đã thực sự chuyển biến. Khối đại đoàn kết các tầng lớp nhân dân, đoàn kết lương giáo trong xã được tăng cường. Các tổ chức đoàn thể nhân dân, hội quần chúng được tăng cường củng cố. Khối đại đoàn kết toàn Đảng, toàn dân được tăng cường đã góp phần đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn được tiến hành có hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã.

Mặt trận Tổ quốc xã đã góp phần quan trọng vào quá trình xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và các tôn giáo trong xã. Mặt trận triển khai tốt cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư", giữ gìn tình làng nghĩa xóm, phòng chống các tệ nạn xã hội, giúp nhau xóa đói giảm nghèo; tích cực tham gia xây

dựng chính quyền: bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp, bầu trưởng thôn, cụm dân cư. Mặt trận Tổ quốc phối hợp tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri, mở rộng dân chủ và tổng hợp các ý kiến, nguyện vọng chính đáng của cử tri tới Đảng, chính quyền. Mặt trận Tổ quốc là lực lượng chủ yếu để vận động các quỹ như: "Đền ơn đáp nghĩa", "Ngày vì người nghèo", "Hội chữ thập đỏ".

Hội Người cao tuổi gắn bó với Mặt trận Tổ quốc xã làm nòng cốt tham mưu cho Đảng, chính quyền quan tâm chăm sóc và phát huy vai trò, khả năng của người cao tuổi trong việc xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, duy trì các lễ hội làng đúng quy định. Đồng thời, Hội phát động rộng rãi phong trào thi đua "Người cao tuổi mẫu mực" và "Tuổi cao chí càng cao", nêu gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hội Cựu chiến binh thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới hội viên phát huy bản chất "Bộ đội cụ Hồ", giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, bài trừ hủ tục lạc hậu. Hội là thành viên xây dựng "Quỹ khuyến học" để cùng Đảng, chính quyền chăm lo cho thế hệ trẻ. Nhằm giáo dục truyền thống "uống nước nhớ nguồn", Hội đã vận động xây dựng quỹ "Nghĩa tình đồng đội" nhằm tạo nguồn vốn, giúp đỡ những hội viên trong Hội có nguồn vốn phát triển kinh tế, ổn định đời sống.

Hội Phụ nữ có sự phát triển nhanh chóng với 367 hội viên. Hội đẩy mạnh việc thực hiện "1 phong trào và 6 chương trình cộng tác" do Trung ương Hội phát động,

đồng thời tiếp tục duy trì và phát triển các phong trào nuôi dạy con tốt, thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Hội đã giúp hội viên nguồn vốn phát triển kinh tế; xây dựng quỹ góp phần giúp hội viên nghèo xóa đói giảm nghèo; tham gia phát triển kinh tế ngày càng vững mạnh.

Đoàn Thanh niên xã phát triển, góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh Tổ quốc. Với phong trào "Thi đua tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc", Đoàn Thanh niên xã đã góp phần ứng dụng các tiến bộ kĩ thuật trong sản xuất. Đồng thời, tham gia tích cực vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vệ sinh môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội... làm tốt công tác chăm sóc và bảo vệ thiếu niên nhi đồng, kết hợp với nhà trường hướng dẫn các em hoạt động, vui chơi trong các dịp nghỉ hè, tết, rằm tháng 8; thăm hỏi động viên, tặng quà đoàn viên thanh niên trúng tuyển lên đường làm nghĩa vụ quân sự.

Hội Nông dân ngày càng phát triển với 405 hội viên. Hội đã phát động rộng rãi phong trào "Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, làm giàu chính đáng, đoàn kết tương trợ giúp nhau xóa đói giảm nghèo", phối hợp với Hội Phụ nữ tổ chức chuyển giao tiến bộ khoa học - kĩ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi đến các hội viên. Đồng thời cho hội viên vay vốn phát triển kinh tế, góp phần xóa đói giảm nghèo; tích cực tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nông thôn mới. Năm 2002, Hội Nông dân Cúc Đường đạt khá về chất lượng hoạt động so với 15 xã, thị trấn của huyện. Từ năm 2003-2005, Hội đạt trong

sạch, vững mạnh. Năm 2006, đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Như vậy, cùng với Đảng bộ, chính quyền xã, Mặt trận Tổ quốc cùng các các tổ chức đoàn thể đã trở thành một biểu tượng sinh động của khối đại đoàn kết của toàn thể nhân dân Cúc Đường. Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, toàn thể nhân dân Cúc Đường đã cùng đoàn kết thống nhất cùng thực hiện nhiệm vụ chung của quê hương trong thời kỳ mới, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh.

Nhìn chung, trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII và kế hoạch 5 năm (2000-2005), Đảng bộ và nhân dân xã Cúc Đường đã nỗ lực phấn đấu khắc phục mọi khó khăn đạt nhiều thành tựu quan trọng, hoàn thành cơ bản những chỉ tiêu Đại hội đề ra. Nền kinh tế xã đạt được mức tăng trưởng khá, sự nghiệp giáo dục, y tế có nhiều tiến bộ, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, cơ sở hạ tầng được tăng cường, diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được nâng lên. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có sự chuyển biến tích cực. Đây là những tiền đề quan trọng để Cúc Đường tiến lên trong những giai đoạn tiếp theo.

3. Cúc Đường những năm tiếp theo của chặng đường xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội (2005-2014)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 24-12-2004 của Bộ Chính trị về tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X, từ ngày 8 đến ngày 9-8-2005, Đảng bộ xã Cúc Đường đã tổ chức Đại hội lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2005-2010). Đại hội diễn ra tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã với sự tham gia của 130 đảng viên trong Đảng bộ.

Đại hội đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ cho 5 năm tiếp theo. Mục tiêu tổng quát được Đại hội đề ra: "Tập trung mọi nguồn lực, tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế ngang tầm với tình hình chung của huyện. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, chăm lo sự nghiệp giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe, cải thiện đời sống của nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội"[1].

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới gồm 11 đồng chí. Tại phiên họp thứ nhất của Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Văn Thư được bầu làm Bí thư, đồng chí Nông Anh Đài - Phó Bí thư; đồng chí Lương Xuân Tiếp - Thường vụ, Thường trực Đảng ủy.

Triển khai hoạt động trong nhiệm kỳ mới, những khó khăn ngày càng nhiều nhưng với truyền thống đoàn kết, bằng ý chí tự lực, tự cường, phát huy những thuận lợi, Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường đã nỗ lực phấn đấu giành được nhiều kết quả quan trọng.

---

1. Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Cúc Đường lần thứ XIV.

Sản xuất nông nghiệp có bước phát triển tương đối vững chắc. Các tiến bộ của khoa học - kỹ thuật được áp dụng vào sản xuất, đặc biệt là khâu đổi mới cơ cấu giống cây trồng. Nhân dân đã chủ động đưa những giống cây có năng suất cao, phù hợp với khí hậu, đất đai của địa phương vào gieo trồng, từ đó đưa năng suất lúa tăng từ 40 tạ/ha (năm 2005) lên 45 tạ/ha (năm 2009); tổng sản lượng lương thực có hạt tăng từ 972,9 tấn (năm 2005) lên 1.275,29 tấn (năm 2009); lương thực bình quân đầu người trong 5 năm tăng 260kg, từ 310kg (năm 2005) lên 570kg (năm 2009).

Từ năm 2005-2009, đàn gia súc, gia cầm tiếp tục phát triển tốt. Hàng năm cán bộ của ngành luôn chủ động tổ chức tiêm phòng theo quy định cho gia súc, gia cầm. Do đó, trong 5 năm trên địa bàn xã không có dịch bệnh xảy ra, số lượng và đảm bảo chất lượng. Riêng đàn trâu có giảm (73 con) do nhân dân chuyển sang sử dụng máy cày mini trong làm đất thay cho việc dùng sức kéo như trước đây. Đàn bò tăng 78 con (từ 133 con lên 211 con); đàn lợn ổn định với khoảng 1.620 con/năm; đàn gia cầm là 10.137 con/năm.

Đàn gia cầm và thủy cầm phát triển tốt. Nhiều hộ gia đình bắt đầu đầu tư theo hướng trang trại, gia trại mang lại thu nhập khá, sản lượng mỗi năm ước đạt 10,8 tấn. Diện tích ao hồ nuôi trồng thủy sản của xã không nhiều, chủ yếu nuôi cá, mỗi năm ước đạt 5 tấn. Sản phẩm làm ra được tiêu thụ theo hướng tự cung, tự cấp.

Trồng rừng sản xuất là một thế mạnh của xã. Trong nhiệm kỳ, mặc dù thời tiết diễn biến rất phức tạp (hạn

hán và rét đậm kéo dài) gây khó khăn cho sản xuất lâm nghiệp song trong 5 năm đã có 250ha rừng mới được gieo trồng. Chương trình trồng cây ngô, cây chè và cây công nghiệp ngắn ngày được quan tâm, áp dụng rộng rãi thông qua nhiều biện pháp kỹ thuật phù hợp. Nhiều giống mới có năng suất cao được đưa vào gieo trồng nhằm tăng sản lượng lương thực. Trong 5 năm, sản lượng chè búp tươi đạt 76 tấn; 50ha chè được trồng mới. Riêng năm 2010, xã trồng thêm 1,6ha chè cành và 68,76ha rừng sản xuất theo chương trình Dự án 135 của Chính phủ.

Tổng giá trị kinh tế năm 2010 của Cúc Đường đạt 16,5 tỷ đồng. Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ của xã bắt đầu có hướng chuyển biến. Tuy nhiên, để kinh tế phát triển mạnh và nâng cao thu nhập cho nhân dân trong những năm tới, xã cần có quy hoạch, định hướng cụ thể trong sản xuất

Kết cấu hạ tầng ngày càng hoàn thiện và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của nhân dân. Trong những năm qua, được Nhà nước đầu tư theo Chương trình 134,135 và các chương trình khác, xã đã kiên cố hóa trường, lớp học, xây dựng các trạm bơm phục vụ sản xuất. Từ năm 2005-2010, xã đã đầu tư trên 4 tỷ đồng để làm công trình nước sinh hoạt cho 3 thôn, trên 5 tỷ đồng để xây dựng 3 trạm bơm và làm hàng nghìn mét kênh mương. Đến năm 2009, công trình nước sinh hoạt tại xóm Tân Sơn và Bình Sơn được đưa vào sử dụng, xã có 207 hộ được dùng nước sinh hoạt từ các dự án. Đồng thời, xây dựng trường lớp học kiên cố cho giáo viên và học sinh cả 3 trường mầm non - tiểu học - trung học cơ sở với tổng số tiền trên 6 tỷ đồng bằng

nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước, tài trợ của nước ngoài và sự đóng góp của nhân dân. Xã cũng dành trên 2 tỷ đồng để đầu tư làm mới đường bê tông liên thôn, liên xóm để nhân dân đi lại được thuận tiện, đầu tư 3 tỷ 444 triệu đồng để nâng cấp chợ trung tâm phục vụ việc giao lưu trao đổi hàng hóa. Năm 2009, xã cũng đã khánh thành trụ sở Đảng ủy - Ủy ban nhân dân - Hội đồng nhân dân với tổng số tiền 2 tỷ 800 triệu đồng. Tỷ lệ được sử dụng điện lưới trong toàn xã là 87,64%.

Công tác giáo dục được cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể luôn quan tâm, chăm lo cả 3 bậc học trong xã. Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh, nhờ đó trên địa bàn xã không có trẻ thất học. Những học sinh có hoàn cảnh khó khăn đều được quan tâm, trợ giúp kịp thời. Mạng lưới trường lớp được mở rộng, các phòng học tạm đã được xóa bỏ, tiến tới kiên cố hóa lớp học. Đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, trong các năm học, các thầy cô giáo luôn được đào tạo thường xuyên, tỷ lệ giáo viên dạy giỏi, chiến sỹ thi đua, tổ lao động tiên tiến ngày càng tăng. Đến năm 2010, tổng số giáo viên và nhân viên của 3 trường học là 68 người (trong đó, trình độ đại học là 19 người; cao đẳng là 19 người; trung cấp là 30 người).

Các hoạt động y tế được duy trì thường xuyên. Đội ngũ y bác sỹ thực hiện tốt việc khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Các chương trình y tế Quốc gia, phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng hàng năm đều đạt kết quả từ 90-95%. Đội ngũ y tế thôn bản luôn đảm bảo hoạt động hiệu quả. Cơ sở vật chất được đầu

tư, đảm bảo tốt hoạt động phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Năm 2006, xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế giai đoạn 1. Toàn xã có 5 y bác sỹ, 5 y tá thôn bản. Hàng năm, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình đều được triển khai thực hiện đầy đủ. Kết quả, tỷ lệ sinh thô hàng năm giảm còn 2,1‰; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân là 1,5%.

Hàng năm, hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức hiệu quả. Vào các ngày lễ, tết cổ truyền của dân tộc được tổ chức nền nếp, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, qua đó giúp cho phong trào được duy trì thường xuyên, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Năm 2009, xã đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến trong phong trào thể dục - thể thao.

Công tác chính sách xã hội được cấp ủy Đảng quan tâm thường xuyên. Đời sống vật chất, tinh thần của các đối tượng chính sách được chăm lo đầy đủ. Các chế độ chính sách đều được chi trả đúng chế độ, đúng đối tượng và kịp thời. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng xóm bản văn hóa được duy trì và tiếp tục phát triển. Qua đó, số lượng và chất lượng gia đình văn hóa năm sau luôn cao hơn năm trước.

Trong nhiệm kỳ, xã đã vận động nhân dân xây dựng nhà bia ghi tên các liệt sỹ với tổng giá trị 178.468.562 đồng, trong đó được Nhà nước hỗ trợ 100.000.000 đồng. Vận động xây dựng quỹ vì trẻ thơ, quỹ chất độc da cam, ủng hộ đồng bào vùng bị lũ lụt. Các tổ chức đoàn thể và cá nhân tham gia giúp đỡ hộ nghèo, gia đình chính sách, triển khai thực hiện tốt dự án hỗ trợ xóa hộ nghèo thuộc diện

chính sách. Nhiều nguồn vốn hỗ trợ phục vụ cho chương trình giảm tỷ lệ hộ nghèo đã phát huy hiệu quả tốt. Bình quân mỗi năm giảm trên 4% hộ nghèo. Đến năm 2009, tỷ lệ hộ nghèo là 52,72% (theo tiêu chí mới hộ có thu nhập dưới 400.000 đồng là hộ nghèo). Trong 5 năm, Nhà nước đã hỗ trợ xã làm nhà theo các chương trình được 102 hộ với tổng giá trị 458.600.000 đồng.

Trong nhiệm kỳ, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững và ổn định. Đảng ủy, chính quyền đã kết hợp giữa phát động phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" với việc xây dựng lực lượng công an xã trong sạch vững mạnh. Công tác dân tộc tôn giáo đối với đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm, nhờ vậy đồng bào các dân tộc trong xã đều thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, không tin, không nghe và không theo những phần tử xấu xúi giục, kích động. Trong mọi tình huống, lực lượng công an xã luôn có các biện pháp xử lý kịp thời và giải quyết các vụ việc đúng pháp luật.

Hàng năm, các chỉ tiêu tuyển quân và giao quân đều được thực hiện tốt, hoàn thành 100% chỉ tiêu cấp trên giao. Lực lượng dự bị động viên được quản lý chặt chẽ, dân quân được huấn luyện theo đúng kế hoạch. Trong 5 năm (2005-2010) xã đã hoàn thành chỉ tiêu giao quân với 21 thanh niên lên đường nhập ngũ.

Công tác Đảng luôn được chú trọng, thực hiện nghiêm túc trên cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ không ngừng nâng cao kiến thức cho đảng viên,

thông qua việc hàng năm đều cử cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ. Từ năm 2005-2010, Đảng bộ có 10 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận chính trị; 11 đồng chí học sơ cấp lý luận chính trị; 5 đồng chí học trung cấp chuyên môn; 5 đồng chí học đại học; 47 quần chúng ưu tú được cử đi bồi dưỡng phát triển Đảng.

Hàng năm, Đảng ủy đã làm tốt công tác kiểm tra của Đảng và kiểm tra theo Điều lệ Đảng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện nghiêm túc Quy định 115 của Bộ Chính trị về "Những điều đảng viên không được làm" và cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Qua đó, tính kỷ luật được đề cao, duy trì tốt sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Các cuộc kiểm tra giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng được tiến hành nghiêm túc, đúng phương hướng, nguyên tắc, trình tự. Chất lượng các cuộc kiểm tra được nâng lên có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa vi phạm, giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, đồng thời thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ chính trị địa phương; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Trong công tác chính trị, tư tưởng: Qua các đợt học tập, giáo dục chính trị tư tưởng, ý thức lãnh đạo và vai trò trách nhiệm của cán bộ, đảng viên được nâng cao; kiên định mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị mà Đảng ủy đề ra. Nhân dân phấn khởi đồng tình hưởng ứng thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi cơ cấu

kinh tế, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chương trình xây dựng hạ tầng cơ sở...

Thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", Đảng ủy đã tổ chức quán triệt sâu rộng và nghiêm túc trong toàn Đảng bộ. Các ban ngành, đoàn thể trong xã tổ chức các lớp học tập chuyên đề về đạo đức, tư tưởng Hồ Chí Minh như chuyên đề: "Thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí, quan liêu", "Sửa đổi lối làm việc", "Nêu cao tinh thần trách nhiệm phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân" cho cán bộ, đảng viên và hội viên, đoàn viên các đoàn thể. Sau các đợt học tập, Đảng ủy đều xây dựng kế hoạch thực hiện gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội ở địa phương. Từng đồng chí cán bộ, đảng viên đều tham gia phấn đấu thực hiện những nhiệm vụ cụ thể, thiết thực và tiến hành sơ kết, kiểm điểm, đánh giá tổng kết vào cuối năm.

Trong quá trình thực hiện cuộc vận động, Đảng ủy đã tổ chức các hình thức tuyên truyền học tập sinh động như: Tổ chức hội thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm với những tấm gương điển hình tiên tiến, tiêu biểu xuất sắc trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác. Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã những chuyên mục về tấm gương đạo đức của Bác, về những tập thể cá nhân tiên tiến đã tạo sự lan tỏa sâu rộng trong nhân dân. Qua hơn 3 năm thực hiện, cuộc vận động đã có ý nghĩa sâu sắc trong việc nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống tác phong

làm việc của cán bộ, đảng viên. Từ đó, tạo sự chuyển biến sâu sắc trong công tác xây dựng Đảng, góp phần phát triển kinh tế và ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Trong 5 năm (2005-2010), chính quyền xã được kiện toàn và sắp xếp hợp lý, hoạt động có hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân đã phát huy vai trò giám sát, kiểm tra và thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kịp thời nắm bắt những ý kiến, tâm tư nguyện vọng của cử tri để kiến nghị các cấp theo thẩm quyền. Các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã đều thực hiện đúng luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Ủy ban nhân dân xã cụ thể hóa các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công việc của "Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả" theo cơ chế một cửa.

Cùng với Đảng ủy, chính quyền xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã đã phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương. Bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ để chỉ đạo và vận động các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh thực hiện chương trình xóa đói, giảm nghèo, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng nông thôn mới, chăm sóc các gia đình đối tượng chính sách, vận động ủng hộ quỹ vì người nghèo, đồng bào bị thiên tai lũ lụt và xây dựng các loại quỹ...

Hội Người Cao tuổi có 5 chi hội với 220 hội viên luôn phát huy vai trò gương mẫu trong gia đình và cộng đồng dân cư. Hàng năm, Hội đều triển khai và thực hiện tốt các phong trào như "Tuổi cao chí càng cao", "Noi gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Các hội viên còn tham gia xây dựng hương ước, quy ước ở địa phương, tích cực hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, duy trì thể dục dưỡng sinh và tích cực tham gia các giải thể thao do huyện hội tổ chức.

Năm 2006, Hội Phụ nữ xã tổ chức Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2006-2011). Đại hội bầu 9 ủy viên. Đồng chí Hoàng Thị Liên được bầu làm Chủ tịch Hội. Hội thực hiện tốt 6 nhiệm vụ trọng tâm và phong trào "Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc" Tổng quỹ hội qua 5 năm là 13,5 triệu đồng, Hội đã sử dụng tốt nguồn vốn vay từ ngân hàng chính sách để cho hội viên vay phát triển kinh tế. Năm 2010, tổng số hội viên của Hội là 425 chị em, đội ngũ cán bộ Hội được kiện toàn luôn đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Hội Cựu chiến binh với 156 hội viên, phát huy bản chất truyền thống tốt đẹp của "Anh bộ đội Cụ Hồ", vừa xây dựng củng cố tổ chức Hội vững mạnh, vừa tham gia giáo dục thế hệ trẻ, thực hiện tốt cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Các cán bộ, hội viên luôn gương mẫu trong việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Qua bình xét phân loại hàng năm, Hội Cựu chiến binh đều đạt Hội trong sạch, vững mạnh. Năm 2006, Hội tổ chức Đại hội

lần thứ V (nhiệm kỳ 2006-2012). Đại hội bầu 7 ủy viên Ban Chấp hành. Đồng chí Hoàng Công Thức được bầu làm Chủ tịch Hội.

Hội Nông dân thực hiện tốt phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đóng vai trò nòng cốt trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, trồng cây vụ đông, tổ chức mở các lớp dạy nghề cho nông dân, tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới như sử dụng nước sạch, tổ chức chuyển giao khoa học - kỹ thuật vào sản xuất và chăn nuôi. Ngày 28-6-2007, Hội Nông dân xã tổ chức Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 2007-2012). Đại hội bầu 7 ủy viên. Đồng chí Lê Văn Quý được Ban Chấp hành bầu làm Chủ tịch. Năm 2010, Hội có 446 hội viên, hàng năm đều đạt vững mạnh.

Đoàn Thanh niên xã luôn chú trọng công tác giáo dục chính trị cho đoàn viên thanh niên, thực hiện tốt tháng thanh niên và ngày kỷ niệm thành lập Đoàn 26-3 hàng năm. Các cuộc vận động được đoàn viên tham gia sôi nổi, như cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên xã còn tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do Đoàn cấp trên phát động, thi đua học tập lao động sáng tạo trong phát triển kinh tế, tham gia các hoạt động vì cuộc sống cộng đồng, hiến máu nhân đạo, bảo vệ Tổ quốc, đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội, thông qua đó phát hiện nhân tố tích cực, cử đi bồi dưỡng các lớp đối tượng Đảng. Năm 2006, Đoàn Thanh niên tổ chức Đại hội (nhiệm kỳ 2006-2012), bầu 9 đồng chí vào Ban chấp hành. Đồng chí

Hoàng Quang Điệp được bầu làm Bí thư Đoàn. Trong 5 năm (2005-2010), Đoàn đã kết nạp và giới thiệu nhiều đoàn viên ưu tú theo học lớp đối tượng Đảng, trong đó nhiều người đã được kết nạp vào Đảng.

Trong 5 năm (2005-2010), Đảng bộ Cúc Đường đã tập trung nỗ lực phấn đấu phát huy thế mạnh của địa phương, tranh thủ thời cơ và sự giúp đỡ của các cấp tạo sự chuyển biến trên mọi lĩnh vực. Kinh tế phát triển tăng dần qua các năm, cơ sở hạ tầng như điện, đường, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa, trụ sở làm việc được đầu tư xây dựng kiên cố. Diện mạo nông thôn Cúc Đường được đổi mới, tình hình chính trị ổn định, các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh có nhiều tiến bộ. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã thực sự phát huy vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, hàng năm Đảng bộ đều hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nhìn chung, trong nhiệm kỳ Đảng bộ đã hoàn thành yêu cầu nội dung và chỉ tiêu mà Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV đề ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được, trong quá trình lãnh đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội (nhiệm kỳ 2005-2010), Đảng bộ xã Cúc Đường còn gặp một số khó khăn, tồn tại trên nhiều mặt như: Công tác tổ chức cán bộ còn nhiều hạn chế, đội ngũ cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên có lúc chưa kịp thời. Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, chưa xác định được mô hình kinh tế điểm, cây con mũi nhọn

tạo đột phá cho phát triển kinh tế. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn chậm. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ chưa đáp ứng được nhu cầu trong nhân dân. Các đồng chí cấp ủy chưa thường xuyên quan tâm phối hợp chỉ đạo ở cơ sở. Nhận rõ những tồn tại, hạn chế để rút ra bài học kinh nghiệm là động lực cho cán bộ, đảng viên Cúc Đường tiếp tục phấn đấu hoàn thành thắng lợi các nghị quyết mà Đại hội Đảng bộ đã đề ra.

Trong khí thế sôi nổi, từ ngày 20 đến ngày 21-4-2010, Đại hội Đảng bộ xã Cúc Đường lần thứ XV (nhiệm kỳ 2010-2015) đã diễn ra trọng thể tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: "Phát huy sức mạnh của toàn Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Cúc Đường. Khắc phục mọi khó khăn, tận dụng mọi thời cơ, thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội nhanh hơn, bền vững hơn. Nâng cao chất lượng văn hóa, y tế, giáo dục, đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo. Xây dựng kết cấu hạ tầng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch, vững mạnh"[1].

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 15 ủy viên. Ban Thường vụ được Ban Chấp hành bầu gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nông Anh Đài được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Lương Xuân Tiếp - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đồng chí Nông Văn Thư - Phó Bí thư

---

1. Dự thảo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XIV (nhiệm kỳ 2010-2015).

Thường trực Đảng ủy. Hai đồng chí Lê Văn Quý và Ma Văn Điểm - Ủy viên Ban Thường vụ.

Bước vào thực hiện mục tiêu, Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV, Cúc Đường cũng gặp phải một số khó khăn do tình hình kinh tế thế giới bị suy thoái, ảnh hưởng chung đến nền kinh tế trong nước, giá cả các mặt hàng tăng cao, thiên tai thường xuyên xảy ra, ảnh hưởng không nhỏ tới sản xuất và đời sống của nhân dân. Song với sự quyết tâm khắc phục khó khăn của nhân dân các dân tộc Cúc Đường, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ xã, Cúc Đường đã đạt được những thành tựu đáng khích lệ.

Năm 2011, tổng sản lượng lương thực có hạt của xã là 1.623,96 tấn, tăng 140,42 tấn so với cùng kỳ năm 2010, bình quân lương thực theo đầu người đạt 645kg/người/năm. Công tác văn hóa, y tế, giáo dục có nhiều chuyển biến. Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội được giữ vững.

Kết thúc hoạt động của Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2004-2011, thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 5-1-2001 của Bộ Chính trị, các văn bản chỉ đạo của cấp trên về triển khai tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2011-2016, Ban Chấp hành Đảng bộ ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 của xã Cúc Đường.

Ban chỉ đạo triển khai công tác hiệp thương giới thiệu người đứng ra ứng cử cho đến khi tổ chức bầu cử, đảm bảo

đúng quy trình, đúng luật và phát huy được quyền dân chủ rộng rãi trong nhân dân. Xã triển khai sâu rộng trên tất cả hệ thống truyền thanh, băng - rôn, kẻ pa - nô, dán áp phích nhằm tuyên truyền về cuộc bầu cử đến từng thôn xóm. Kết hợp tổ chức tốt hội nghị các đoàn thể quần chúng nhân dân, tuyên truyền về quyền lợi cũng như nghĩa vụ của mỗi công nhân khi đi bầu cử người đại diện cho mình.

Ngày 22-5-2011, 100% cử tri trong xã tham gia bầu cử trong niềm phấn khởi. Nhân dân Cúc Đường đã bầu đúng, bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân xã, nhiệm kỳ 2011-2016. Trong kỳ họp đầu tiên, đồng chí Nông Văn Thư được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Lương Quốc Thụy làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Lương Xuân Tiếp được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Ma Văn Hàm được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Các chức danh khác nhanh chóng được kiện toàn.

Thành công của cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp năm 2011 góp phần củng cố năng lực lãnh đạo chính quyền địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, nhân dân địa phương quan tâm, thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2010-2015 đã đề ra.

Năm 2011 cũng là năm đầu tiên Cúc Đường triển khai thực hiện chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Sau 3 năm (2011-2013), Đảng ủy - Hội đồng nhân dân -

Ủy ban nhân dân xã, Ban chỉ đạo và Ban quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới đã ban hành 17 văn bản chỉ đạo, tổ chức 8 buổi tuyên truyền về chủ trương, chính sách xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước với sự tham dự của 653 lượt người. Đồng thời, xã cũng đã lập xong dự án quy hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2012-2015, định hướng đến năm 2020 được Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai phê duyệt tại Quyết định số 2935/QĐ-UBND ngày 18-12-2012.

Năm 2012, đời sống nhân dân được cải thiện đáng kể, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.630,654 tấn, tăng 6,694 tấn so với năm 2011, tỷ lệ hộ nghèo trong xã giảm 5%, số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa là 498/571 hộ. Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Năm 2013, xã đã phối hợp với Trạm Khuyến nông, Trạm Bảo vệ thực vật, Phòng Nông nghiệp huyện Võ Nhai để tổ chức 4 lớp tập huấn với 230 lượt người tham gia, tiếp nhận các giống ngô lai, lúa lai và lúa thuần chủng được Nhà nước hỗ trợ giá cho nhân dân. Đồng thời, Hội Nông dân xã đã tín chấp mua phân bón trả chậm cho hội viên được 66.800kg phân các loại, trị giá 415.042.000 đồng. Nhờ vậy, năm 2013 tổng sản lượng lương thực trong xã là 1.643,3 tấn, đạt 100,85% kế hoạch, tăng 12,65 tấn so với cùng kỳ năm 2012. Diện tích các cây lương thực đều tăng, trong đó: diện tích gieo trồng lúa là 228,8ha, sản lượng đạt 1.066,7 tấn, năng suất bình quân đạt 46,62 tạ/ha; diện tích trồng ngô đạt 132ha, sản lượng đạt 576,67 tấn, năng

suất bình quân đạt 43,62 tạ/ha. Diện tích, sản lượng các cây công nghiệp như chè, sắn, đỗ các loại cũng đều tăng.

Công tác vệ sinh phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện tốt, không có dịch bệnh lớn xảy ra, tuy vậy tổng đàn gia súc, gia cầm vẫn có chiều hướng giảm, do các hộ nông dân thấy giá cả trên thị trường không ổn định, chăn nuôi không đem lại thu nhập cao nên đã chuyển đổi từ chăn nuôi sang lĩnh vực khác. Năm 2013, đàn trâu của xã có 260 con, đàn bò có 156 con, đàn gia cầm có 7.000 con và đàn lợn có 2.100 con.

Triển khai Quyết định số 147 của Công ty lâm nghiệp Võ Nhai, cả xã đã trồng mới được 31ha rừng. Tính đến tháng 11-2013, Ủy ban nhân dân xã đã cấp 42 giấy phép khai thác gỗ, trong đó gỗ tròn (keo, bồ đề, bạch đàn, xoan) là 2.726,533m^3, củ bình vôi là 261,840kg. Cả 5 xóm trên địa bàn xã đều đã xây dựng được quy ước bảo vệ rừng theo Thông tư số 70/2007/TT-BNN về "Hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện quy ước bảo vệ và phát triển rừng trong cộng đồng dân cư thôn" của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. Xã cũng đã thành lập 5 tổ quản lý bảo vệ rừng ở 5 xóm với 34 thành viên.

Lĩnh vực xây dựng cơ bản của xã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Trong 3 năm (2011-2013) tổng số vốn của chương trình xây dựng nông thôn mới (bao gồm cả xi măng) là 12.308.429.981 đồng. Trong đó, bằng tiền ngân sách Nhà nước hỗ trợ là 12.107.316.981 đồng, bằng xi măng 158 tấn (tương đương 197.500.000 đồng), nhân dân đóng góp tiền và ngày công lao động trị giá 201.113.000

đồng. Hết năm 2013, xã đã nhận được 120 tấn xi măng hỗ trợ xây dựng đường giao thông nông thôn và đã tổ chức triển khai ở 1/5 xóm, đạt 48,33% kế hoạch. Năm 2013, xã đã hoàn thành công trình sửa chữa nâng cấp đập, kênh mương Nà Phùng để tưới tiêu cho 50ha lúa ở xóm Lam Sơn; nghiệm thu và đưa vào sử dụng các hạng mục tường bao, cổng và nhà bảo vệ của trường tiểu học trị giá hơn 2,2 tỷ đồng. Phòng khám đa khoa khu vực Cúc Đường đã xây dựng xong với số vốn 4,2 tỷ đồng. Một số hạng mục khác như trạm bơm Đồng Héo (xóm Tân Sơn), trạm biến áp xóm Tân Sơn, trường Mầm non xã Cúc Đường đang trong quá trình thi công và sẽ hoàn tất trong thời gian tới.

Kinh tế phát triển, công tác văn hóa - xã hội, y tế, giáo dục có những chuyển biến tích cực.

Công tác văn hóa: Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc". Kết quả bước đầu, tục lệ ăn uống linh đình trong đám tang đã giảm đi đáng kể. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" được nhân dân đồng thuận, tích cực tham gia. Năm 2013, xã có 501/577 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, trong đó có 282/577 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa 3 năm liên tục (2011-2013). Phong trào văn hóa - văn nghệ - thể thao tiếp tục phát triển mạnh cả về chiều rộng và chiều sâu. Trong năm xã đã cử các đoàn đại biểu tham gia các hoạt động thể dục thể thao, ngày hội "Võ Nhai nơi cội nguồn", tổ chức quầy hàng

phiên chợ quê, góp phần quảng bá hình ảnh quê hương và các sản phẩm truyền thống của xã. Tại ngày hội văn hóa, thể thao các dân tộc huyện Võ Nhai, xã Cúc Đường cũng đã cử người tham gia 2 nội dung là bóng chuyền nam (đạt giải nhì toàn huyện) và cầu lông. Năm 2013 cũng là năm xã tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao lần thứ III, nhận được nhiều sự hưởng ứng và đồng tình của đông đảo nhân dân trong xã và các đại biểu đến tham dự.

Phát huy những kết quả đạt được trong các nhiệm kỳ trước, sự nghiệp giáo dục địa phương ngày càng phát triển theo hướng toàn diện, số lượng cũng như chất lượng được nâng cao. Năm học 2012-2013, xã tiếp tục duy trì 26 lớp học, 570 học sinh ở cả 3 cấp học. Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt từ 98,33%-99,4%, 100% học sinh đều đủ tiêu chuẩn chuyển cấp.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng và chữa bệnh cho nhân dân luôn được thực hiện tốt. Cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư, nâng cấp phòng làm việc, hiện đại hóa các thiết bị y tế. Trong năm, xã đã khám chữa bệnh cho 3.690 lượt người, trong đó trẻ em dưới 6 tuổi là 572 lượt, người cao tuổi là 76 lượt; tổ chức tiêm chủng mở rộng đạt 97,8%, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại chợ Cúc Đường là 4 lần. Năm 2014, Trạm y tế Cúc Đường đạt chuẩn giai đoạn 2.

Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình với nhiều hoạt động phong phú đã thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện pháp lệnh dân số, kết hợp lồng ghép chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa

gia đình đạt hiệu quả. Năm 2013, xã đã tổ chức 7 lớp tập huấn với 285 lượt người tham gia, cả xã chỉ có 2 trẻ là con thứ 3, tỷ xuất sinh thô giảm.

Phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", chăm lo giúp đỡ gia đình chính sách luôn được Đảng, chính quyền và toàn thể quần chúng nhân dân tham gia. Chế độ cho các đối tượng chính sách được cấp phát đầy đủ, đúng quy định. Xã đã tiến hành cấp mới và bổ sung 2.096 thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo quy định, lập hồ sơ cho 8 đối tượng báo cáo cấp trên cho hưởng diện thờ cúng liệt sỹ; tiếp nhận 533 xuất quà (185 triệu đồng) của hội từ thiện Tịnh Xá, Ngọc Kỳ, Quảng Ngãi tặng cho người nghèo, học sinh vượt khó; triển khai giải ngân hơn 10,3 tỷ đồng cho 524 hộ vay ưu đãi để phát triển sản xuất.

Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Lực lượng công an xã thường xuyên tham mưu cho Ủy ban nhân dân giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương, phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể làm tốt công tác xử lý đúng pháp luật 5 vụ trộm cắp tài sản, 4 vụ gây rối trật tự công cộng, 2 vụ vi phạm luật giao thông, 2 vụ va chạm giao thông.

Công tác quân sự địa phương được Đảng ủy lãnh đạo tốt. Xã thực hiện công tác tuyển quân đúng thời gian quy định và đảm bảo chất lượng. Đồng thời, tổ chức huấn luyện cho 60/60 đồng chí theo đúng kế hoạch của cấp trên, kết quả đơn vị huấn luyện đạt loại khá. Trong năm, xã đã xử lý 1 trường hợp không chấp hành điều động khám tuyển

nghĩa vụ quân sự. Ban chỉ huy quân sự xã đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã tổ chức diễn tập chiến đấu trị an năm 2013 đạt kết quả tốt.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng tiếp tục được Đảng bộ coi trọng. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước luôn được Đảng bộ quán triệt thực hiện, nhờ đó nhận thức, lập trường tư tưởng của cán bộ, đảng viên không ngừng được nâng lên.

Năm 2013, Đảng bộ có 167 đảng viên, sinh hoạt trong 10 chi bộ. Trong năm, xã đã cử 10 đồng chí đi học lớp đảng viên mới và 5 đồng chí đi học lớp trung cấp chính trị tại huyện và Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên, 3 đồng chí đi học lớp sơ cấp chính trị tại Trung tâm Chính trị huyện Võ Nhai, cử 7 đồng chí đi tập huấn lớp bí thư, phó bí thư, chi ủy viên, ban chi ủy các chi bộ về nghiệp vụ chuyên môn. Có 10 quần chúng đã được cử đi học lớp phát triển Đảng, trong đó đã kết nạp được 4 đảng viên mới.

Qua đợt đánh giá phân loại chất lượng đảng viên năm 2013, xã đã có 9/10 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 2 chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Số đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là 13 đồng chí, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ là 136 đồng chí, đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ là 5 đồng chí.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã tiếp tục có những đổi mới về nội dung và phương thức. Hội đồng nhân dân luôn thực hiện tốt vai trò giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật của Nhà nước ở địa phương, thực sự là cầu nối giữa Đảng bộ, chính quyền với quần chúng nhân dân.

Ủy ban nhân dân xã cụ thể các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm công việc của "Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả" theo "cơ chế một cửa". Ủy ban nhân dân chỉ đạo hoàn thành quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới.

Mặt trận Tổ quốc đã tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2013-2018, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong năm, Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp với Hội đồng nhân dân tổ chức 5 buổi tiếp xúc cử tri với sự tham gia của 227 cử tri, thu được 54 ý kiến tham gia đóng góp. Năm 2013, Mặt trận Tổ quốc xã được công nhận là đơn vị trong sạch vững mạnh.

Hội Cựu chiến binh tiếp tục phát huy truyền thống "Anh bộ đội cụ Hồ", phối hợp với cấp trên tuyên truyền tại xóm Mỏ Chì về chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hoạt động bất hợp pháp của tổ chức Dương Văn Minh, được cấp trên công nhận là hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Hội Nông dân tiếp tục phối hợp với các tổ chức, ban ngành và cơ sở mở các lớp tập huấn, các lớp dạy nghề cho nông dân về kỹ thuật trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi thú y được hội viên và nông dân nhiệt tình tham gia. Năm 2013, Hội được công nhận là hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Hội Phụ nữ đã xây dựng kế hoạch cho các chi hội trong toàn xã tổ chức để hội viên nâng cao nhận thức,

năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, kết hợp với các tổ chức, ban ngành tuyên truyền vận động hội viên tham gia các lớp tập huấ, tuyên truyền phòng chống các tai tệ nạn xã hội, nuôi con khỏe, dạy con ngoan. Năm 2013, Hội được công nhận là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Đoàn Thanh niên xã Cúc Đường thường xuyên tuyên truyền giáo dục tư tưởng, chính trị, truyền thống cách mạng, các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với đoàn viên và thanh thiếu niên. Đoàn đã phối hợp tham gia các phong trào của địa phương đạt hiệu quả thiết thực, đi đầu trong mọi lĩnh vực, có trách nhiệm, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Trong năm Đoàn đã giới thiệu 3 đoàn viên ưu tú cho Đảng, được công nhận là đơn vị hoàn thành xuất sắc.

Các tổ chức xã hội khác như tổ chức Công đoàn, Hội nạn nhân chất độc màu da cam, Hội Chữ thập đỏ, Hội Người cao tuổi đều có hoạt động tốt, mang lại hiệu quả và góp phần vào thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương.

Sau 3 năm xây dựng nông thôn mới, xã Cúc Đường đã đạt 6/19 tiêu chí đó là: tiêu chí số 1 về Quy hoạch và thực hiện quy hoạch; tiêu chí số 7 về chợ nông thôn; tiêu chí số 8 về Bưu điện; tiêu chí số 12 về Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên; tiêu chí số 13 về hình thức tổ chức sản xuất; tiêu chí số 15 về y tế.

Hai mươi tám năm lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

của Đảng là một khoảng thời gian không dài nhưng dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ xã Cúc Đường đã lãnh đạo nhân dân trong xã đạt nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, góp phần đưa đời sống nhân dân địa phương ngày một phát triển đi lên. Trong nhiệm kỳ mới, Đảng bộ và nhân dân xã quyết tâm một lòng tăng cường đoàn kết, nỗ lực thi đua, tranh thủ thời cơ thuận lợi, khắc phục khó khăn, phấn đấu xây dựng quê hương vững về chính trị, mạnh về kinh tế quốc phòng và an ninh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu: "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Tổng kết phong trào thi đua "Cựu chiến binh gương mẫu" tại xã Cúc Đường

Một buổi huấn luyện dân quân ở xã Cúc Đường

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cúc Đường khóa XIV
(nhiệm kỳ 2005-2010)

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cúc Đường khóa XV
(nhiệm kỳ 2010-2015)

Hội thảo khoa học
"Lịch sử Đảng bộ xã Cúc Đường (1946-2014)"

Các đại biểu tham dự Hội thảo khoa học
"Lịch sử Đảng bộ xã Cúc Đường (1946-2014)"

KẾT LUẬN

Dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam sau gần 30 năm đổi mới, nhân dân các dân tộc ở xã Cúc Đường với truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, bất khuất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, với lòng thiết tha yêu quê hương đất nước đã không ngừng phấn đấu vươn lên đạt được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương.

Trong công cuộc kháng chiến chống Pháp trường kỳ gian khổ, nhân dân trong xã đã cùng với lực lượng du kích gan góc bám đất, bám làng kiên cường chiến đấu chống giặc. Nhiều tấm gương đã anh dũng hy sinh để giành lại độc lập, tự do cho dân tộc.

Trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, cùng với nhân dân miền Bắc, nhân dân Cúc Đường đã đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Thấm nhuần chân lý "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", quân dân Cúc Đường đã đoàn kết, đồng lòng, dốc sức chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Lớp lớp những thế hệ thanh niên Cúc Đường lên đường vào Nam chiến đấu, có nhiều đồng chí đã nằm lại nơi chiến trường để dân tộc, quê hương được thống nhất, giang sơn thu về một mối.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cúc Đường đã vận dụng linh hoạt đường lối của Đảng vào thực tiễn địa phương, phát huy truyền thống quê hương, từng bước tháo gỡ khó khăn, phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh địa phương, đoàn kết phấn đấu, ra sức phát triển xây dựng quê hương theo con đường công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Từ một vùng quê thuần nông, sau gần 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới, Cúc Đường ngày càng có nhiều đổi thay, khởi sắc. Nhân dân có cuộc sống ổn định và ngày càng cải thiện, toàn xã không còn hộ đói. Các xóm trong toàn xã đều phấn đấu xây dựng làng văn hóa. Các công trình điện, đường, trường, trạm đều được nâng cấp, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của đời sống nhân dân.

Những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cúc Đường đạt được trong suốt thời gian qua là kết quả đúc kết bởi nhiều yếu tố. Trước hết, đó là do có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Dưới sự chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Huyện ủy Võ Nhai, đường lối đó được Đảng bộ xã quán triệt, cụ thể hóa phù hợp với thực tiễn địa phương, được quần chúng nhân dân hưởng ứng, trở thành động lực thúc đẩy quê hương phát triển. Mặc dù còn những mặt phải tiếp tục điều chỉnh, hoàn thiện, nhưng Đảng bộ xã Cúc Đường quyết tâm thực hiện công tác xây dựng Đảng theo tinh thần Điều lệ Đảng nhất là những nội dung mà Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2, khóa VIII) đã đề ra để xây dựng Đảng bộ xã ngày càng trong sạch vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của mình,

tiếp tục xây dựng quê hương Cúc Đường ngày càng giàu mạnh, dân chủ, công bằng và văn minh. Đó chính là niềm tin và sức mạnh để Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường vững vàng bước vào giai đoạn lịch sử mới.

Những kết quả thu được còn là sự đồng lòng, nhất trí cao trong toàn Đảng bộ và nhân dân địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân đã đoàn kết một lòng, phát huy cao độ tinh thần yêu quê hương, đất nước, ý chí cách mạng... triệt để trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sức mạnh của Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường còn được tiếp thêm bởi những giá trị truyền thống tốt đẹp của quê hương được hun đúc từ bao đời nay, là nhân tố cơ bản đem lại sự khởi sắc cho xã trong công cuộc đổi mới.

Bên cạnh những thành tựu cơ bản đã đạt được, Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường vẫn còn những tồn tại cần tháo gỡ: Kinh tế tăng trưởng chưa thật sự vững chắc, một số mặt văn hóa - xã hội còn chuyển biến chậm, chưa phát huy tốt truyền thống và thế mạnh văn hóa địa phương. Đảng bộ đã có bước trưởng thành về năng lực và trình độ lãnh đạo, song vẫn còn một số ít đảng viên trình độ còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ cách mạng mới. Hoạt động của chính quyền và các đoàn thể có lúc, có nơi chưa đồng bộ dẫn đến hiệu quả chưa cao.

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và xây dựng phong trào cách mạng, Đảng bộ đã rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu:

Một là, *quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo đường lối cách mạng của Đảng và các chủ trương, chính sách*

của Nhà nước trong từng giai đoạn, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Đường lối của Đảng được xây dựng trên cơ sở của học thuyết Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là kim chỉ nam cho các tổ chức Đảng, tạo thành sức mạnh đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, soi sáng con đường phát triển của đất nước nói chung, xã Cúc Đường nói riêng.

Đảng bộ xã Cúc Đường luôn quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương, nhất là trong thời kỳ có tính chất bước ngoặt như: thời kỳ mới thành lập Đảng bộ, thời kỳ xây dựng hợp tác xã, thời kỳ chuyển đổi từ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp sang nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Ở những thời điểm đó, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân không dễ thống nhất. Nhưng Đảng bộ xã Cúc Đường vẫn luôn quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh sự chỉ đạo của cấp trên. Nhờ vậy, trước những biến động phức tạp của tình hình, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Cúc Đường vẫn đoàn kết, kiên định với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đây là sức mạnh chính trị to lớn để Đảng bộ và nhân dân địa phương vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Chặng đường thực hiện đường lối đổi mới đã chứng minh sinh động bài học kinh nghiệm xây dựng về chính trị và tư

tưởng, yếu tố quyết định năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong thời kỳ mới.

Hai là, *phải dựa vào dân, tin tưởng vào sức mạnh của dân, luôn luôn giữ chặt mối liên kết trong dân, kiên trì giáo dục, thuyết phục và phát huy những mặt tích cực trong nhân dân.*

Dưới ngọn cờ cách mạng của Đảng, của Bác Hồ cùng với truyền thống yêu quê hương đất nước, cần cù lao động thì sức mạnh đó như được nhân lên. Vì vậy, Đảng bộ Cúc Đường đã biết dựa vào dân, tin dân, liên kết mọi người bằng những hành động thiết thực. Trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và cả trong thời bình, Chi bộ, Đảng bộ luôn làm tốt công tác dân vận, bám đất, bám dân cùng nhân dân chiến đấu, được nhân dân chở che, sống trong lòng dân, đó là sức mạnh vô địch làm nên mọi thắng lợi. Ngày nay, trong giai đoạn mới, đảng viên phụ trách các ban ngành, đoàn thể phải gắn bó với dân, chăm lo đời sống nhân dân, thuyết phục và phát huy quyền làm chủ của mỗi công dân với phương châm: "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Có như vậy mới thấy được những mặt tích cực trong dân, mọi phong trào mới đi đến thắng lợi, bởi: "Dễ mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong".

Ba là, *xây dựng tổ chức Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, đảng viên gương mẫu, đoàn kết, nhất trí trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.*

Chi bộ, Đảng bộ địa phương là hạt nhân lãnh đạo toàn dân xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh... Vì vậy, muốn lãnh đạo tốt thì mỗi đảng viên cũng phải có chất lượng tốt. Điều quan trọng nhất của việc xây dựng cơ sở Đảng ở địa phương chính là chất lượng đảng viên. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Cán bộ là gốc của mọi công việc", "Công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém". Một trong những nguyên nhân chủ yếu đưa đến những thành quả của sự nghiệp cách mạng ở Cúc Đường là nhờ một đội ngũ cán bộ luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, hết mình phấn đấu vì lợi ích của nhân dân, có tinh thần hy sinh, chịu đựng gian khổ, gần gũi với quần chúng nhân dân, dám nghĩ, dám làm. Trong kháng chiến chống Pháp, số lượng đảng viên ít, lại thiếu thốn mọi bề nhưng những đảng viên trung kiên vẫn bám trụ với dân, vận động nhân dân đứng lên đấu tranh. Trong thời kỳ miền Bắc vừa sản xuất vừa chiến đấu, số lượng đảng viên đông hơn, nhưng nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng lại đa dạng, phức tạp hơn. Song, đảng viên luôn đoàn kết, thống nhất, tận tụy, không quản ngại hy sinh, sẵn sàng nhận nhiệm vụ. Ngày nay, trong giai đoạn mới, đội ngũ đảng viên cần phải trau dồi kiến thức, phẩm chất, đạo đức sao cho xứng tầm với nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới. Do vậy cùng với việc xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, cần và phải coi trọng công tác xây dựng đội ngũ cán bộ thôn, xã, cán bộ phụ trách các đoàn thể tận tụy với phong trào.

Bốn là, *chú trọng tìm tòi các hình thức, phương pháp phù hợp để phát huy nội lực, khai thác mọi tiềm năng và lợi thế của các địa phương, tranh thủ ngoại lực, cùng sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành, tạo tiền đề cơ bản để phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội.*

Thực tiễn đã chứng minh, không ít các địa phương có nhiều tiềm năng nhưng lại không được phát huy tốt. Vì vậy, muốn biến tiềm năng thành hiện thực thì vấn đề cốt yếu là trong lãnh đạo, chỉ đạo phải phát hiện đúng từng khâu, từng dạng, từng lĩnh vực và tìm ra hình thức, phương pháp tác động cho phù hợp. Đảng bộ xã Cúc Đường trong những hoàn cảnh khó khăn nhất vẫn biết lựa chọn những hướng đi thích hợp nhằm đưa quê hương từng bước đi lên.

Nhận thức rõ nguồn lực địa phương chỉ là hữu hạn, nên Đảng bộ đã tìm mọi cách để tổ chức sản xuất phù hợp, tạo ra các giá trị sản phẩm đáp ứng tối đa nhu cầu của nhân dân. Nguồn vốn văn hóa, vốn xã hội, trong đó có các lễ hội được Đảng bộ hết sức coi trọng. Phát huy được nhân tố con người đã tạo ra các động lực nội sinh để đưa xã vượt qua những khó khăn của thời kỳ bao cấp với khủng hoảng kinh tế - xã hội trên bình diện cả nước, tạo nên đột phá mạnh mẽ trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

Với mỗi chặng đường đã qua, nhân dân các dân tộc Cúc Đường có thể tự hào với những gì đã đạt được trên quê hương mình. Đó là một quá khứ hào hùng, truyền thống cách mạng vẻ vang của cha ông trong đấu tranh, xây dựng quê hương. Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường tự

tin bước vào thời kỳ mới, đoàn kết xây dựng quê hương, góp phần tích cực trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, trên quê hương đã có nhiều đổi thay, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao, nền kinh tế của xã ngày càng khởi sắc, tuy còn không ít khó khăn gian nan trên bước đường tiến lên nhưng sức mạnh truyền thống cách mạng của Đảng bộ và những kinh nghiệm quý báu đã tích lũy được gần 70 năm qua (1946-2014) là tài sản quý giá để Đảng bộ và nhân dân xã Cúc Đường tiếp tục viết nên những trang sử mới trên con đường cách mạng mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn.

PHỤ LỤC

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Nông Anh Đài
Bí thư Đảng ủy xã - Trưởng ban

Lương Xuân Tiếp
Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã
Phó ban

Nông Văn Thư
Phó Bí thư Thường trực
Đảng ủy xã - Phó ban

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Nông Văn Thư

Lương Văn Ý

Hoàng Công Thức

Nông Tiến Hỷ

Nông Tiến Thịnh

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

Nông Tiến Hỷ

Hoàng Văn Cầm

Hoàng Văn Bộ

Hoàng Văn Mộc

Lương Văn Hòe

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

Lương Văn Ý

Ma Văn Đễ

Hoàng Văn Định

Hoàng Công Thức

Nông Văn Thư

Nông Anh Đài

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

Hoàng Văn Kim

Nông Văn Hương

Nông Văn Giang

Nông Tiến Hỷ

Hoàng Văn Hậu

Nông Văn Nhân

Ma Văn Châu

Lương Văn Hòe

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

Ma Văn Đễ

Lương Văn Ý

Lý Văn Cảnh

Hoàng Công Thức

Ma Văn Tín

Ma Khắc Thiệu

Nông Anh Đài

Lương Xuân Tiếp

CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG

Các kỳ Đại hội	Năm	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Lần thứ I	1967	1967-1969	
Lần thứ II	1969	1969-1973	
Lần thứ III	1973	1973-1975	
Lần thứ IV	1975	1975-1979	
Lần thứ V	1979	1979-1982	
Lần thứ VI	1982	1982-1985	
Lần thứ VII	1985	1985-1987	
Lần thứ VIII	1987	1987-1989	
Lần thứ IX	1989	1989-1991	
Lần thứ X	1991	1991-1994	
Lần thứ XI	1994	1994-1996	
Lần thứ XII	1996	1996-2000	
Lần thứ XIII	2000	2000-2005	
Lần thứ XIV	2005	2005-2010	
Lần thứ XV	2010	2010-2015	

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA I (Nhiệm kỳ 1967-1969)

Đại hội ngày 13-14/4/1967

Đảng bộ có 51 đảng viên (49 chính thức, 2 dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Văn Cầm	Bí thư	
2	Ma Văn Đễ	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Lương Văn Ý	Thường vụ	Phó Chủ tịch UBHC
4	Nông Tiến Phượng	Ủy viên	Bí thư Đoàn TN
5	Hoàng Công Thức	Ủy viên	
6	Ma Văn Tực	Ủy viên	Xã đội trưởng
7	Nông Tiến Thịnh	Ủy viên	Thư ký UBHC
8	Ma Thị Điền	Ủy viên	Hội trưởng HPN
9	Ma Văn Tịnh	Ủy viên	Chủ nhiệm HTX NN

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA II (Nhiệm kỳ 1969-1973)

Đại hội ngày 14-15/5/1969

Đảng bộ có 52 đảng viên (51 chính thức, 1 dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ma Văn Đễ	Bí thư	
2	Lương Văn Ý	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Nông Tiến Thịnh	Thường vụ	Phó Chủ tịch UBHC Trưởng Công an
4	Lý Văn Cảnh	Ủy viên	Phó Chủ tịch UBHC
5	Hoàng Công Thức	Ủy viên	Bí thư Đoàn TN
6	Ma Thị Điền	Ủy viên	Hội trưởng HPN
7	Lương Văn Thiện	Ủy viên	Thư ký UBHC
8	Hoàng Văn Long	Ủy viên	Xã Đội trưởng
9	Ma Văn Thắc	Ủy viên	Chủ nhiệm HTX NN

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA III (Nhiệm kỳ 1973-1975)

Đại hội ngày 9-10/4/1973

Đảng bộ có 53 đảng viên (51 đ/c chính thức + 2 đ/c dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lương Văn Ý	Bí thư	
2	Lý Văn Cảnh	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Hoàng Công Thức	Thường vụ	PCT UBND Trưởng Công an
4	Lý Công Mai	Ủy viên	Thường trực Đảng
5	Ma Thị Điền	Ủy viên	Chủ tịch HPN
6	Ma Văn Tực	Ủy viên	Thư ký UBHC
7	Nông Văn Tỵ	Ủy viên	Xã đội trưởng

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA IV (Nhiệm kỳ 1975- 1979)

Đại hội ngày 17-18/5/1975

Đảng bộ có 51 đảng viên (50 đ/c chính thức + 1 đ/c dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lương Văn Ý	Bí thư	
2	Lý Văn Cảnh	Phó Bí thư	Chủ tịch UBHC
3	Hoàng Công Thức	Thường vụ	PCT UBHC Trưởng Công an
4	Lương Văn Thiện	Ủy viên	Thường trực Đảng
5	Nông Văn Tỵ	Ủy viên	Xã đội trưởng
6	Ma Văn Tực	Ủy viên	Thư ký UBHC
7	Ma Thị Điền	Ủy viên	Chủ tịch Phụ nữ

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA V (Nhiệm kỳ 10/1979-1982)

Đại hội ngày 13-14/10/1979

Đảng bộ có 52 đảng viên (50 chính thức + 2 dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Văn Định	Bí thư	
2	Lý Văn Cảnh	Phó Bí thư	Thường trực Đảng
3	Hoàng Công Thức	Thường vụ	Chủ tịch UBND
4	Ma Văn Tín	Ủy viên	Thư ký UBND
5	Ma Thị Liên	Ủy viên	Chủ tịch HPN
6	Lương Văn Thiện	Ủy viên	PCT UBND Trưởng Công an
7	Nông Văn Tỵ	Ủy viên	Xã đội trưởng

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA VI (Nhiệm kỳ 1982-1985)

Đại hội ngày 27-28/10/1982

Đảng bộ có 52 đảng viên chính thức

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lương Văn Hòe	Bí thư	
2	Ma Văn Châu	Phó Bí thư	Thường trực Đảng
3	Hoàng Công Thức	Thường vụ	Chủ tịch UBND
4	Lương Văn Thiện	Ủy viên	PCT UBND Trưởng Công an
5	Ma Văn Tín	Ủy viên	UV Thư ký UBND
6	Ma Văn Tiền	Ủy viên	Xã Đội trưởng
7	Ma Thị Liên	Ủy viên	Chủ tịch HPN

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA VII (Nhiệm kỳ 1985-1987)

Đại hội ngày 2-3/3/1985

Đảng bộ có 54 đảng viên (53 chính thức + 1 dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lương Văn Hòe	Bí thư	
2	Hoàng Công Thức	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Hoàng Văn Lai	Thường vụ	Thường trực Đảng
4	Lương Văn Thiện	Ủy viên	PCT UBND
5	Ma Văn Tín	Ủy viên	Thư ký UBND
6	Lý Khoa Đồng	Ủy viên	Xã đội trưởng
7	Nông Tiến Nhị	Ủy viên	Chủ tịch HND
8	Ma Thị Cát	Ủy viên	Chủ tịch HPN
9	Hoàng Văn Hiếu	Ủy viên	CN HTX Mua bán

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA VIII (Nhiệm kỳ 1987-1989)

Đại hội ngày 19-20/6/1987

Đảng bộ có 57 đảng viên (52 chính thức + 5 dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Công Thức	Bí thư	
2	Ma Văn Tín	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Hoàng Văn Lai	Thường vụ	Thường trực Đảng
4	Lương Văn Thiện	Ủy viên	PCT UBND Trưởng Công an
5	Ma Khắc Thiệu	Ủy viên	Thư ký UBND
6	Nông Tiến Nhị	Ủy viên	Chủ tịch HND
7	Ma Văn Hàm	Ủy viên	Bí thư Đoàn
8	Ma Thị Cát	Ủy viên	Chủ tịch HPN
9	Hoàng Văn Hiếu	Ủy viên	CN HTX MB

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA IX (Nhiệm kỳ 1989-1991)

Đại hội ngày 8/8/1989

Đảng bộ có 56 đảng viên (53 chính thức + 3 dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Công Thức	Bí thư	
2	Ma Văn Tín	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Hoàng Văn Mỹ	Thường vụ	Thường trực Đảng
4	Ma Khắc Thiệu	Ủy viên	PCT UBND Trưởng Công an
5	Ma Văn Hàm	Ủy viên	Bí thư Đoàn
6	Lương Văn Ý	Ủy viên	Chủ tịch MTTQ
7	Nông Tiến Nhị	Ủy viên	Chủ tịch HND
8	Ma Thị Cát	Ủy viên	Chủ tịch HPN
9	Lương Văn Thiện	Ủy viên	BTCB Tân Sơn

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA X (Nhiệm kỳ 1991-1994)

Đại hội ngày 8/12/1991

Đảng bộ có 56 đảng viên chính thức

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Công Thức	Bí thư	
2	Ma Văn Tín	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Hoàng Văn Mỹ	Thường vụ	Thường trực Đảng
4	Ma Khắc Thiệu	Ủy viên	PCT UBND Trưởng Công an
5	Lương Sơn Tiến	Ủy viên	UV Ủy ban
6	Nông Anh Đài	Ủy viên	UV Ủy ban
7	Nông Đình Chiến	Ủy viên	Chủ tịch HND
8	Ma Văn Hàm	Ủy viên	Bí thư Đoàn
9	Ma Thị Cát	Ủy viên	Chủ tịch HPN

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA XI (Nhiệm kỳ 1994-1996)

Đại hội ngày 12-13/5/1994

Đảng bộ có 59 đảng viên (56 chính thức + 3 dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hoàng Công Thức	Bí thư	
2	Ma Khắc Thiệu	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Hoàng Văn Mỹ	Thường vụ	Thường trực Đảng
4	Nông Văn Thư	Ủy viên	PCT HĐND
5	Lương Sơn Tiến	Ủy viên	PCT UBND
6	Nông Anh Đài	Ủy viên	Văn phòng UBND
7	Ma Văn Hàm	Ủy viên	Xã đội trưởng
8	Nông Đình Chiến	Ủy viên	Chủ tịch HND
9	Ma Thị Cát	Ủy viên	Chủ tịch HPN

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA XII (Nhiệm kỳ 1996-2000)

Đại hội ngày 2-3/2/1996

Đảng bộ có 70 đảng viên (65 chính thức + 5 dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nông Văn Thư	Bí thư	
2	Lương Xuân Tiếp	Phó Bí thư	Thường trực Đảng
3	Ma Khắc Thiệu	Thường vụ	Chủ tịch UBND
4	Nông Anh Đài	Ủy viên	Chủ tịch HĐND
5	Nông Tiến Sỹ	Ủy viên	Ủy viên UBND
6	Nông Đình Chiến	Ủy viên	PCT HĐND
7	Ma Văn Hàm	Ủy viên	Xã đội trưởng
8	Hoàng Văn Lai	Ủy viên	Chủ tịch MTTQ
9	Đặng Văn Đoàn	Ủy viên	PCT HND

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA XIII (Nhiệm kỳ 2000-2005)

Đại hội ngày 6-7/10/2000

Đảng bộ có 83 đảng viên (77 chính thức + 6 dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nông Văn Thư	Bí thư	Chủ tịch HĐND
2	Nông Anh Đài	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Lương Xuân Tiếp	Thường vụ	Thường trực Đảng
4	Nông Tiến Sỹ	Ủy viên	PCT HĐND
5	Ma Công Hàm	Ủy viên	PCT UBND
6	Hoàng Công Trình	Ủy viên	Xã đội trưởng
7	Hoàng Văn Lai	Ủy viên	Chủ tịch MTTQ
8	Đặng Tuyên Huấn	Ủy viên	Bí thư Đoàn
9	Hoàng Thị Liên	Ủy viên	Chủ tịch HPN

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA XIV (Nhiệm kỳ 2005-2010)

Đại hội ngày 8-9/8/2005

Đảng bộ có 130 đảng viên (112 chính thức + 18 dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nông Văn Thư	Bí thư	Chủ tịch HĐND
2	Nông Anh Đài	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
3	Lương Xuân Tiếp	Thường vụ	Thường trực Đảng
4	Ma Văn Hàm	Ủy viên	PCT HĐND
5	Lương Quốc Thụy	Ủy viên	PCT UBND
6	Hoàng Công Trình	Ủy viên	Xã đội trưởng
7	Lê Văn Quý	Ủy viên	Chủ tịch MTTQ
8	Ma Văn Tuyên	Ủy viên	Trưởng Công an
9	Ma Văn Tập	Ủy viên	PCT MTTQ
10	Hoàng Thị Liên	Ủy viên	Chủ tịch HPN
11	Đặng Tuyên Huấn	Ủy viên	Bí thư Đoàn

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG KHÓA XV (Nhiệm kỳ 2010-2015)

Đại hội ngày 20-21/4/2010

Đảng bộ có 149 đảng viên (137 chính thức + 12 dự bị)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nông Anh Đài	Bí thư	
2	Nông Văn Thư	Phó Bí thư	Chủ tịch HĐND
3	Lương Xuân Tiếp	Phó Bí thư	Chủ tịch UBND
4	Lê Văn Quý	Thường vụ	Chủ tịch MTTQ
5	Ma Văn Điểm	Thường vụ	Xã đội trưởng
6	Lương Quốc Thụy	Ủy viên	PCT HĐND[1]
7	Hoàng Quốc Anh	Ủy viên	PCT HĐND
8	Ma Văn Hàm	Ủy viên	PCT UBND
9	Ma Văn Tuyên	Ủy viên	Trưởng Công an[2]
10	Nông Minh Sang	Ủy viên	Trưởng Công an
11	Hoàng Công Sự	Ủy viên	Chủ tịch HND
12	Hoàng Quang Điệp	Ủy viên	Bí thư Đoàn
13	Hoàng Văn Dũng	Ủy viên	Ủy viên UBND Cán bộ Văn hóa
14	Hoàng Thanh Tuyền	Ủy viên	PCT MTTQ
15	Hoàng Văn Hoan	Ủy viên	BTCB Trường Sơn
16	Dương Thị Châm	Ủy viên	Cán bộ tư pháp[3]
17	Nguyễn Thị Hằng Hương	Ủy viên	BTCB Trường THCS

1. Đ/c Lương Quốc Thụy nghỉ chức danh Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân từ tháng 4-2014. Đ/c Hoàng Quốc Anh là Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân từ tháng 7-2014.

2. Từ tháng 2-2012, đ/c Nông Minh Sang được bầu bổ sung là Đảng ủy viên - Trưởng Công an thay đ/c Ma Văn Tuyên.

3. Đồng chí Dương Thị Châm nghỉ chức danh Đảng ủy viên - Cán bộ Tư pháp từ tháng 1-2011.

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Tiến Hỷ	1948-1952	Chi bộ
2	Hoàng Văn Cầm	1952-1955	
3	Hoàng Văn Bộ	1955-1958	
4	Hoàng Văn Mộc	1958-1960	
5	Lương Văn Hòe	1960-1963	
6	Hoàng Văn Cầm	1963-1967	
7	Hoàng Văn Cầm	1967-1968	Đảng bộ
8	Lương Văn Ý	1968-1969	
9	Ma Văn Đễ	1969-1973	
10	Lương Văn Ý	1973-1979	
11	Hoàng Văn Định	1979-1982	
12	Lương Văn Hòe	1982-1987	
13	Hoàng Công Thức	1987-1996	
14	Nông Văn Thư	1996-2010	
15	Nông Anh Đài	2010-nay*	

(*) Các chức danh trong phần phụ lục được tính đến thời điểm xuất bản cuốn sách, tháng 1-2015.

DANH SÁCH THƯỜNG TRỰC ĐẢNG, PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lương Văn Ý	1967-1969	
2	Nông Tiến Thịnh	1969-1973	
3	Lý Công Mai	1973-1975	
4	Lương Văn Thiện	1975-1979	
5	Lý Văn Cảnh	1979-1982	
6	Ma Văn Châu	1982-1985	
7	Hoàng Văn Lai	1985-1989	
8	Hoàng Văn Mỹ	1989-1996	
9	Lương Xuân Tiếp	1996-2010	
10	Nông Văn Thư	2010-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Công Thức	1994-1996	
2	Nông Anh Đài	1996-1999	
3	Nông Văn Thư	1999-nay	

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Văn Thư	1994-1996	
2	Nông Đình Chiến	1996-2001	
3	Nông Tiến Sĩ	2001-2006	
4	Ma Văn Hàm	2006-2011	
5	Lương Quốc Thụy	2011-2014	
6	Hoàng Quốc Anh	2014-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Kim	1945-1946	
2	Nông Văn Hương	1946-1948	
3	Nông Văn Giang	1948-1950	
4	Nông Tiến Hỷ	1950-1952	
5	Hoàng Văn Hậu	1952-1954	
6	Nông Văn Nhân	1954-1959	
7	Ma Văn Châu	1959-1964	
9	Lương Văn Hòe	1964-1965	
10	Ma Văn Đễ	1965-1969	
11	Lương Văn Ý	1969-1973	
12	Lý Văn Cảnh	1973-1981	
13	Hoàng Công Thức	1981-1987	
14	Ma Văn Tín	1987-1994	
15	Ma Khắc Thiệu	1994-1999	
16	Nông Anh Đài	1999-2010	
17	Lương Xuân Tiếp	2010-nay	

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Thoạn	1954-1959	
2	Hoàng Văn Mộc	1959-1964	
3	Hoàng Văn Long	1964-1967	
4	Lương Văn Ý	1967-1969	
5	Nông Tiến Thịnh	1969-1971	
6	Lý Văn Cảnh	1971-1973	
7	Hoàng Công Thức	1973-1981	
8	Lương Văn Thiện	1981-1989	
9	Ma Khắc Thiệu	1989-1994	
10	Lương Sơn Tiến	1994-2001	
11	Ma Văn Hàm	2001-2006	
12	Lương Quốc Thụy	2006-2011	
13	Ma Văn Hàm	2011-nay	

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Giai	1948-1952	
2	Ma Văn Thắc	1952-1954	
3	Hoàng Văn Thoạn	1954-1959	
4	Hoàng Văn Mộc	1959-1964	
5	Hoàng Văn Long	1964-1967	
6	Lương Văn Ý	1967-1969	
7	Nông Tiến Thịnh	1969-1971	
8	Lý Văn Cảnh	1971-1973	
9	Hoàng Công Thức	1973-1981	
10	Lương Văn Thiện	1981-1989	
11	Ma Khắc Thiệu	1989-1994	
12	Lương Sơn Tiến	1994-2000	
13	Ma Văn Tuyên	2000-2012	
14	Nông Minh Sang	2012-nay	

DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG, CHỈ HUY TRƯỞNG QUÂN SỰ XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ[1]

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Thị	1945-1947	
2	Nông Tiến Hà	1947-1952	
3	Nông Văn Lân	1953-1956	
4	Lê Văn Phúc	1956-1958	
5	Ma Văn Thơn	1952-1953	
6	Nông Tiến Thịnh	1958-1962	
7	Hoàng Văn Long	1962-1964	
8	Hoàng Văn Thạch	1964-1966	
9	Lý Công Mai	1966-1967	
10	Ma Văn Tực	1967-1969	
11	Nông Văn Tỵ	1970-1982	
12	Ma Văn Tiền	1982-1983	
13	Lý Khoa Đồng	1983-1987	
14	Hoàng Văn Phùng	1987-1994	
15	Ma Văn Hàm	1994-2000	
16	Hoàng Công Trình	2000-2008	
17	Ma Văn Điểm	2008-nay	

1. Thời kỳ đầu gọi là Đại đội du kích, đến Xã đội sau là Ban chỉ huy quân sự xã.

DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Tiến Hỷ	1946-1948	
2	Nông Văn Giang	1948-1950	
3	Nông Văn Đệ	1950-1952	
4	Nguyễn Văn Thoa	1953-1958	
5	Nông Văn Yên	1958-1972	
6	Hoàng Văn Mộc	1972-1979	
7	Ma Văn Thơn	1979-1985	
8	Lương Văn Ý	1985-1993	
9	Hoàng Văn Mỹ	1993-1995	
10	Hoàng Văn Lai	1995-2008	
11	Lê Văn Quý	2008-nay	

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Tiến Hỷ	1945-1946	
2	Ma Văn Châu	1946-1949	
3	Hoàng Văn Ích	1949-1954	
4	Hoàng Văn Được	1954-1955	
5	Nông Tiến Thạch	1955-1958	
6	Nông Tiến Hồ	1958-1960	
7	Hoàng Văn Điền	1960-1961	
8	Nông Tiến Nhị	1961-1963	
9	Nông Tiến Phượng	1963-1968	
10	Hoàng Công Thức	1968-1973	
11	Hoàng Văn Mão	1973-1979	
12	Ma Văn Tín	1979-1981	
13	Lương Văn Thơn	1981-1987	
14	Ma Văn Hàm	1987-1995	
15	Lương Xuân Tiếp	1995-1998	
16	Lương Quốc Thụy	1998-2000	
17	Đặng Tuyên Huấn	2000-2005	
18	Hoàng Quang Điệp	2005-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Tiến Nhị	1985-1993	
2	Nông Đình Chiến	1993-1995	
3	Hoàng Văn Lực	1995-2002	
4	Lê Văn Quý	2002-2008	
5	Hoàng Công Sự	2008-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Công Thức	1992-1994	
2	Nông Tiến Văn	1994-2001	
3	Hoàng Công Thức	2001-2012	
4	Nông Văn Thanh	2012-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lê Thị Vượng	1945-1946	
2	Lý Thị Thức	1946-1948	
3	Nguyễn Thị Tiu	1949-1950	
4	Nông Thị Đằng	1950-1951	
5	Nông Thị Thon	1951-1953	
6	Ma Thị Hạnh	1953-1956	
7	Ma Thị Hà	1956-1958	
8	Ma Thị Điền	1958-1975	
9	Ma Thị Liên	1975-1980	
10	Nông Thị Mai	1980-1981	
11	Nông Thị Duyên	1981-1984	
12	Ma Thị Cát	1985-1996	
13	Hoàng Thị Liên	1996-2011	
14	Ma Thị Trình	2011-nay	

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ CÚC ĐƯỜNG ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

STT	Họ và tên	Chi bộ	Ghi chú
Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng			
1	Nông Tiến Hỷ	Trường Sơn	
2	Nông Thị Thon	Tân Sơn	
Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng			
1	Ma Văn Tịnh	Bình Sơn	
Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng			
1	Ma Thị Liên	Bình Sơn	Đã chết
2	Ma Văn Châu	Bình Sơn	Đã chết
3	Ma Văn Hoa	Lam Sơn	
4	Nông Tiến Hồ	Trường Sơn	
5	HoàngVăn Thạch	Trường Sơn	
6	Lương Văn Ý	Tân Sơn	
7	Nông Thị Duyên	Tân Sơn	
8	Ma Thị Điền	Bình Sơn	
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng			
1	Ma Văn Thơn	Bình Sơn	Đã chết
2	Ma Văn Tiền	Bình Sơn	
3	Lý Công Mai	Lam Sơn	
4	Ma Thị Cát	Lam Sơn	
5	Nông Tiến Nhị	Lam Sơn	
6	Lý Khoa Đồng	Lam Sơn	
7	Nông Văn Tỵ	Trường Sơn	Đã chết

8	Hoàng Thị Xe	Trường Sơn	Đã chết
9	Hoàng Công Thức	Trường Sơn	
10	Hoàng Văn Lực	Trường Sơn	
11	Nông Thị Vấn	Trường Sơn	
12	Hoàng Văn Sứ	Trường Sơn	
14	Lương Văn Hoè	Tân Sơn	Đã chết
15	Lương Văn Thiện	Tân Sơn	Đã chết
16	Nguyễn Đình Đệ	Tân Sơn	
17	Lý Văn Cảnh	Bình Sơn	Đã chết
18	Ma Văn Tực	Trường Sơn	
19	Hoàng Văn Sào	Mỏ Chì	
20	Hoàng Thị Cúc	Tân Sơn	
21	Ma Văn Tín	Lam Sơn	
22	Hoàng Văn Lai	Tân Sơn	
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng			
1	Ma Văn Đa	Lam Sơn	
2	Lương Sơn Tiến	Tân Sơn	Đã chết
3	Lương Xuân Tiếp	Cơ quan	
4	Ma Văn Hàm	Cơ quan	
5	Nông Đình Chiến	Lam Sơn	
6	Nông Tiến Văn	Lam Sơn	
7	Nông Anh Đài	Cơ quan	
8	Ma Khắc Thiệu	Trường Sơn	
9	Ma Đài Thọ	Tân Sơn	

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ CÚC ĐƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh	Quê quán
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ					
1	Đặng Văn Bảo	1947	1966	1967	
2	Lý Văn Kỳ	1938	1966	1967	
3	Ma Văn Bản	1942	1966	1967	
4	Ma Văn Quốc	1947	1966	1968	
5	Nông Tiến Thăng	1946	1966	1968	
6	Nông Văn Cả	1946	1967	1969	
7	Đỗ Văn Minh	1950	1968	1970	
8	Ma Văn Phấn	1949	1967	1971	
9	Hoàng Trung Thành	1951	1970	1972	
10	Ma Văn Kim	1951	1968	1972	
11	Nông Văn Bằng	1947	1966	1972	
12	Nông Quốc Phòng	1951	1969	1973	
Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc					
1	Lương Văn Xiên	1961	1979	1980	
2	Nông Ngọc Chương	1961	1979	1981	
3	Dương Văn Thắng	1962	1980	1985	

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI CON CÚC ĐƯỜNG THÀNH ĐẠT Ở MỘT SỐ LĨNH VỰC

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Nông Tiến Hỷ	Trường Sơn	Nguyên Phó Chủ tịch UBHC huyện Võ Nhai
2	Hoàng Văn Huệ	Trường Sơn	Nguyên Phó Ty Tài chính tỉnh Thái Nguyên
3	Hoàng Minh Dũng	Trường Sơn	Thạc sỹ Quân y
4	Lê Văn Lan	Lam Sơn	Nguyên Thường vụ - Trưởng Ban Tổ chức HU
5	Ma Tiến Vinh	Bình Sơn	Nguyên Hạt trưởng Hạt kiểm lâm Võ Nhai
6	Hoàng Văn Bộ	Trường Sơn	Nguyên Chủ tịch UBMTTQ huyện
7	Nông Tiến Hồ	Trường Sơn	Nguyên Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Võ Nhai
8	Lương Văn Hòe	Tân Sơn	Nguyên cán bộ Ban Tuyên giáo tỉnh Thái Nguyên
9	Nông Thị Duyên	Tân Sơn	Nguyên Trưởng phòng Tài chính huyện Võ Nhai

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Võ Nhai. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai 1930-1954. Bắc Thái 1993.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Võ Nhai. Lịch sử Đảng bộ huyện Võ Nhai 1954-2000. Thái Nguyên. 2000.

3. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cúc Đường qua các nhiệm kỳ.

4. Báo cáo của Huyện ủy Võ Nhai nhiệm kỳ 1976-1977.

5. Các tài liệu viết tay của các ban ngành, đoàn thể và các đồng chí nguyên là lãnh đạo xã qua các thời kỳ.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đảng toàn tập. tập 9, 20-52. Nxb. Chính trị quốc gia, H.2004.

7. Hồ Chí Minh toàn tập. Tập 4, 9, Nxb CTQG, H, 1996.

8. Lê Dục Tôn. Những ngày đầu. Hồi ký. Nxb Việt Bắc. 1971.

9. Tài liệu lưu trữ trong tập hồ sơ Pháp để lại lưu trữ tại phòng bảo tàng Đình Cả.

10. Trần Văn Quyền. Làng bản cổ truyền của dân tộc Tày ở huyện Võ Nhai, Thái Nguyên. Luận văn thạc sỹ lịch sử. Thái Nguyên. 2010.

11. Thời điểm của những sự thật (Trích hồi kí Nava về Điện Biên Phủ/ Herri Navarre. Nguyễn Huy Cầu, Nxb CAND, 1994).

MỤC LỤC Tr

Lời nói đầu 7

Chương I

VÙNG ĐẤT - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ VĂN HÓA XÃ CÚC ĐƯỜNG

I. Khái lược vùng đất con người xã Cúc Đường 11

II. Lịch sử hình thành xóm làng và truyền thống văn hóa xã Cúc Đường 17

Chương II

NHÂN DÂN XÃ CÚC ĐƯỜNG DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỨNG LÊN ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945 -1954)

I. Tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ở Cúc Đường trước năm 1945 25

II. Nhân dân Cúc Đường tiếp thu ánh sáng cách mạng của Đảng thực hiện cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ 27

III. Chi bộ Đảng xã Cúc Đường ra đời, lãnh đạo nhân dân xây dựng lực lượng, kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) 31

Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, CHỐNG HAI CUỘC CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA MỸ, GÓP PHẦN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. Chi bộ Đảng xã Cúc Đường lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa và thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1954-1965) 57

II. Đảng bộ xã Cúc Đường lãnh đạo nhân dân tích cực xây dựng hậu phương, góp phần làm thất bại 2 cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ, tiến tới thống nhất đất nước (1965-1975) 72

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC KẾ HOẠCH CỦA NHÀ NƯỚC (1976-1985)

I. Đảng bộ và nhân dân Cúc Đường khôi phục kinh tế, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980) 89

II. Đảng bộ xã Cúc Đường thực hiện cơ chế quản lý trong nông nghiệp và tiến hành kế hoạch 5 năm lần thứ ba (1981-1985) 101

Chương V

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ CÚC ĐƯỜNG THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG, TIẾN HÀNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN (1986-2014)

I. Đảng bộ xã Cúc Đường thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tập trung phát triển sản xuất, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân (1986-1995) 113

II. Đảng bộ xã Cúc Đường tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996-2014) 136

Kết luận 185

Phụ lục 193

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN
43 LÒ ĐÚC - HÀ NỘI

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ CÚC ĐƯỜNG
(1946-2014)

Chịu trách nhiệm xuất bản
Lê Tiến Dũng

Chịu trách nhiệm nội dung
Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cúc Đường khóa XV
(Nhiệm kỳ 2010-2015)

Biên tập
Thùy Dung - Duy Thanh - Đình Dương
Ngô Ngà - Mai Hoa - Phạm Hoạt - Minh Trang

Thiết kế chế bản
Lê Hiền

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình
Truyền thông Việt Nam

Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - Đống Đa - Hà Nội
VPGD: P 1102 - CT2 - Khu đô thị Nàng Hương
Thanh Xuân - Hà Nội
Điện thoại: 0982.354598
Email: dautuvct@gmail.com

In 270 cuốn, khổ 14,5 x20,5cm, tại Công ty In Sao Việt
Số ĐKKHXB:**2417-2014/CXB/16-209/VHTT.**
In xong và nộp lưu chiểu tháng 1 năm 2015
Mã số sách chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-50-4328-8